

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								làm phim và các dòng chữ chú thích khác - Dịch vụ phụ đề cho tác phẩm nghe nhìn, cụ thể là việc chèn văn bản vào màn hình để dịch lời thoại và tiêu đề của tác phẩm nghe nhìn gốc (phim điện ảnh, video hoặc phương tiện kỹ thuật số,...) sang ngôn ngữ của quốc gia nơi bộ phim hoặc video được trình chiếu
					591207	5912070	Dịch vụ thiết kế và biên tập âm thanh	Gồm: Tạo, bổ sung và ghi lại các yếu tố âm thanh (lời thoại, âm nhạc, tiếng động và các khoảng lặng) cho tác phẩm nghe nhìn (phim điện ảnh, video, phương tiện kỹ thuật số,...) để tạo nên một bản nhạc phim có sự đồng bộ giữa phần âm thanh với phần hình ảnh của tác phẩm đó, bao gồm: sáng tác, ghi âm, hòa âm và tích hợp âm nhạc cùng âm thanh gốc vào bản nhạc phim của một tác phẩm nghe nhìn; thu âm nhạc được tính toán thời gian khớp với trình tự (phân cảnh) của một tác phẩm nghe nhìn; hòa âm và ghi âm nhạc cũng như âm thanh đã được cấp quyền sử dụng hoặc do khách hàng cung cấp để tích hợp vào bản nhạc phim của một tác phẩm nghe nhìn; tích hợp âm nhạc và âm thanh đã được cấp quyền sử dụng hoặc do khách hàng cung cấp vào bản nhạc phim của một tác phẩm nghe nhìn, đồng thời đồng bộ các yếu tố âm thanh đó với các yếu tố hình ảnh

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								của tác phẩm; dịch vụ cấp quyền sử dụng và/hoặc đại lý cấp quyền sử dụng âm nhạc và âm thanh được cung cấp trọn gói cùng với dịch vụ hòa âm hoặc tích hợp âm thanh
					591209	5912090	Dịch vụ hậu kỳ phim điện ảnh, video và chương trình truyền hình khác	Gồm: Các dịch vụ hậu kỳ khác cho tác phẩm nghe nhìn (phim điện ảnh, video, phương tiện kỹ thuật số,...), như: Dịch vụ chuyển đổi giữa các định dạng số giúp bảo đảm tính tương thích giữa các phần mềm và thiết bị; dịch vụ nén dữ liệu...
			5913	59130	591300		Dịch vụ phát hành phim điện ảnh, video và chương trình truyền hình	
						5913001	Dịch vụ cấp quyền sử dụng bản quyền phim và doanh thu từ bản quyền	Gồm: Dịch vụ cấp quyền sử dụng để sao chép, phân phối hoặc tích hợp các tác phẩm giải trí gốc như phát sóng và trình chiếu phim gốc, chương trình truyền hình, băng ghi hình sẵn, video
						5913002	Dịch vụ phát hành	
			5914				Dịch vụ chiếu phim	Gồm: Dịch vụ chiếu phim, bao gồm cả dịch vụ quảng cáo trên màn hình rạp chiếu phim do nhà điều hành rạp chiếu phim cung cấp
				59141	591410	5914100	Dịch vụ chiếu phim cố định	
				59142	591420	5914200	Dịch vụ chiếu phim lưu động	
		592	5920	59200			Dịch vụ ghi âm và xuất bản âm nhạc	
					592001		Dịch vụ ghi âm và thu âm; thu âm nguyên bản	
						5920011	Dịch vụ thu âm	
						5920012	Dịch vụ thu âm tại chỗ	
						5920013	Bản gốc thu âm	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					592002		Dịch vụ sản xuất chương trình phát thanh; bản gốc chương trình phát thanh	
						5920021	Dịch vụ sản xuất chương trình phát thanh	
						5920022	Bản gốc chương trình phát thanh	
					592003		Dịch vụ xuất bản âm nhạc	
						5920031	Nhạc in thành sách	Gồm: Các tác phẩm âm nhạc dưới hình thức in ấn, bao gồm việc in các tác phẩm thuộc sở hữu của nhà xuất bản và các tác phẩm mà nhà xuất bản đã có quyền tác giả. Các tác phẩm in được phân phối dưới dạng nhạc tờ, tập nhạc hoặc sách nhạc đến các nhà bán buôn và bán lẻ để cung cấp cho người tiêu dùng cuối cùng
						5920032	Nhạc điện tử	Gồm: Các tác phẩm âm nhạc dưới định dạng điện tử
						5920033	Nội dung âm nhạc được ghi trên các phương tiện vật lý điện tử	
						5920034	Nhạc tải trên mạng xuống	Gồm: Các tệp tin điện tử chứa bản ghi âm nhạc có thể tải về và lưu trữ trên thiết bị cá nhân/thiết bị cục bộ
						5920035	Nội dung âm nhạc được truyền phát trực tuyến	
					592004	5920040	Dịch vụ cấp quyền sử dụng bản gốc âm nhạc	Gồm: Dịch vụ cấp quyền sao chép, phân phối hoặc tích hợp các bản gốc âm nhạc, như: Bản ghi âm, băng đã ghi sẵn và bản in lại
	60						Dịch vụ xây dựng chương trình, phát sóng, thông tấn và phân phối nội dung khác	
		601	6010	60100			Dịch vụ phát thanh và phân phối âm thanh	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					601001		Dịch vụ phát thanh; bản gốc phát thanh	
						6010011	Dịch vụ xây dựng chương trình và phát thanh	Gồm: - Lựa chọn chương trình, lập lịch (thời gian biểu) và phát sóng các chương trình phát thanh - Dịch vụ kết hợp sản xuất chương trình phát thanh và phát thanh Loại trừ: Sản xuất chương trình phát thanh được phân vào nhóm 5920021
						6010012	Bản gốc phát thanh	Gồm: Nội dung phát thanh gốc được bảo hộ như một tài sản trí tuệ, được sản xuất để phát sóng
					601002	6010020	Kênh chương trình phát thanh	
					601003	6010030	Thời gian quảng cáo phát thanh	
					601004	6010040	Dịch vụ phân phối âm thanh	Gồm: - Dịch vụ phát âm thanh trực tuyến và tải xuống âm thanh theo yêu cầu từ các nhà phân phối bên thứ ba có quyền phân phối - Dịch vụ phát trực tuyến podcast trực tiếp
		602	6020				Dịch vụ xây dựng chương trình truyền hình, phát sóng truyền hình và phân phối video	
				60201			Dịch vụ xây dựng chương trình truyền hình	
					602011		Dịch vụ truyền hình	
						6020111	Dịch vụ xây dựng chương trình truyền hình tuyến tính	Gồm: - Lựa chọn chương trình, sắp xếp lịch phát sóng (có trách nhiệm biên tập) đối với các dịch vụ truyền hình tuyến tính (phát theo lịch cố định) được cung cấp qua mạng thông tin điện tử

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Kết hợp sản xuất chương trình, lựa chọn chương trình và sắp xếp lịch phát sóng (với trách nhiệm biên tập) đối với các dịch vụ truyền hình tuyến tính được cung cấp qua mạng thông tin điện tử - Tập hợp các chương trình và nội dung phát sóng truyền hình được sắp xếp theo lịch trình hàng ngày của một kênh để đơn vị khác phân phối
						6020112	Dịch vụ video theo yêu cầu trực tuyến	Gồm: Lựa chọn, sắp xếp chương trình (có trách nhiệm biên tập) đối với các dịch vụ video theo yêu cầu được cung cấp trực tuyến (internet công cộng)
						6020119	Dịch vụ video theo yêu cầu khác	Gồm: Lựa chọn, sắp xếp chương trình (có trách nhiệm biên tập) đối với các dịch vụ video theo yêu cầu được cung cấp thông qua các phương thức khác ngoài internet công cộng
					602012	6020120	Bản gốc truyền hình	Gồm: Nội dung truyền hình gốc được bảo hộ như một tài sản trí tuệ, được sản xuất để phát sóng
					602013	6020130	Thời gian quảng cáo truyền hình	
				60202	602020		Dịch vụ phát sóng truyền hình	
						6020201	Dịch vụ phát sóng truyền hình tuyến tính	Gồm: Phát sóng các dịch vụ truyền hình tuyến tính (phát theo lịch cố định) được cung cấp qua mạng truyền thông điện tử
						6020202	Dịch vụ phát sóng video theo yêu cầu trực tuyến	Gồm: Phát sóng các dịch vụ video theo yêu cầu được cung cấp trực tuyến (internet công cộng)

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						6020203	Dịch vụ phát sóng video theo yêu cầu khác	Gồm: Phát sóng các dịch vụ video theo yêu cầu được cung cấp thông qua các phương thức khác ngoài internet công cộng
				60203	602030	6020300	Dịch vụ phân phối video	Gồm: - Dịch vụ phát trực tuyến và tải xuống video không liên quan đến xuất bản - Dịch vụ do các trang web phát trực tuyến trò chơi điện tử cung cấp chỉ để xem, không liên quan đến xuất bản
		603					Dịch vụ thông tấn và các dịch vụ phân phối nội dung khác	
			6031	60310	603100		Dịch vụ thông tấn	
						6031001	Dịch vụ thông tấn cho báo chí và tạp chí	Gồm: Thu thập, điều tra và cung cấp dịch vụ tin tức dưới dạng bản thảo hoặc hình ảnh tin tức cho các doanh nghiệp truyền thông in ấn như báo chí, tạp chí và sách
						6031002	Dịch vụ thông tấn cho các phương tiện nghe nhìn	Gồm: Thu thập, điều tra và cung cấp dịch vụ tin tức (dưới dạng bản thảo, hình ảnh, video) cho các đài phát thanh, truyền hình và các công ty sản xuất phim
			6039	60390			Các dịch vụ phân phối nội dung khác	
					603901		Dịch vụ phân phối phần mềm trực tuyến không liên quan đến xuất bản	
						6039011	Dịch vụ phân phối trò chơi điện tử trực tuyến không liên quan đến xuất bản	Gồm: Dịch vụ cung cấp bởi các trang web của các nhà phân phối bên thứ ba lưu trữ trò chơi điện tử để người dùng tải xuống hoặc phát trực tuyến
						6039019	Dịch vụ phân phối trực tuyến các phần mềm khác không liên quan đến xuất bản	Gồm: Dịch vụ cung cấp bởi các trang web của các nhà phân phối bên thứ ba lưu trữ phần mềm để

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								người dùng tải xuống hoặc phát trực tuyến
					603902	6039020	Dịch vụ phân phối sách điện tử trực tuyến không liên quan đến xuất bản	Gồm: Dịch vụ cung cấp bởi các trang web của nhà phân phối bên thứ ba lưu trữ sách điện tử để người dùng tải xuống hoặc đọc trực tuyến
					603903	6039030	Dịch vụ phân phối trên các trang web (nền tảng) chia sẻ nội dung	Gồm: Các dịch vụ được cung cấp bởi các trang web (ví dụ: trang wiki, trang mạng xã hội) thực hiện việc đăng tải nội dung do người dùng tạo ra và chỉnh sửa, đồng thời không chịu trách nhiệm biên tập và kiểm soát
					603909	6039090	Dịch vụ phân phối nội dung khác chưa được phân vào đâu	Gồm: Các dịch vụ được cung cấp bởi các nền tảng blog,...
K							DỊCH VỤ VIỄN THÔNG, LẬP TRÌNH MÁY TÍNH, TƯ VẤN, CƠ SỞ HẠ TẦNG MÁY TÍNH VÀ CÁC DỊCH VỤ THÔNG TIN KHÁC	
	61						Dịch vụ viễn thông	
		611	6110	61100			Dịch vụ viễn thông có dây, không dây và vệ tinh	
					611001		Dịch vụ truyền dữ liệu và tin nhắn	
						6110011	Dịch vụ điện thoại cố định - truy cập và sử dụng	Gồm: - Dịch vụ cung cấp quyền truy cập và sử dụng điện thoại cố định để truyền và chuyển mạch giọng nói, dữ liệu và video từ một địa điểm cố định của khách hàng từ các điện thoại công cộng và bán công cộng hoạt động bằng tiền xu và thẻ - Dịch vụ điện thoại gọi đến và gọi đi từ/đến các điểm trong nước và quốc tế

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Các tính năng gọi điện được tích hợp với dịch vụ truy cập Loại trừ: - Dịch vụ cung cấp các tính năng gọi điện thoại cố định với một khoản phí riêng được phân vào nhóm 6110012 - Dịch vụ cung cấp các dịch vụ đường dây riêng điện thoại cố định được phân vào nhóm 6110013 - Dịch vụ cung cấp vòng lặp cục bộ cho các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông có dây khác được phân vào nhóm 611002 - Dịch vụ cho thuê thiết bị đầu cuối được phân vào nhóm 7730904
						6110012	Dịch vụ điện thoại cố định - gọi	Gồm: Dịch vụ cung cấp dịch vụ quản lý cuộc gọi được sử dụng từ một địa điểm cố định của khách hàng với một khoản phí, tách biệt với phí truy cập. Dịch vụ này được thực hiện thông qua phần mềm và ứng dụng cơ sở chuyên biệt được kết nối với mạng lưới viễn thông. Dịch vụ này bao gồm các tính năng như: chờ cuộc gọi, chuyển tiếp cuộc gọi, nhận dạng người gọi, gọi ba bên, hiện thị cuộc gọi, gọi lại, sàng lọc cuộc gọi, chặn cuộc gọi, tự động gọi lại, trả lời cuộc gọi, hộp thư thoại và menu thoại
						6110013	Dịch vụ mạng riêng cho hệ thống viễn thông có dây	Gồm: Dịch vụ cung cấp đường truyền viễn thông có dây giữa các điểm được chỉ định dành cho việc sử dụng độc quyền của khách hàng

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								Loại trừ: Dịch vụ cung cấp các liên kết riêng tư bởi nhà cung cấp dịch vụ viễn thông cho nhà cung cấp dịch vụ viễn thông có dây được phân vào nhóm 6110020
					611002	6110020	Dịch vụ truyền dẫn trên hệ thống viễn thông có dây	Gồm: - Nhà cung cấp dịch vụ viễn thông cung cấp cơ sở hạ tầng có dây để khởi tạo, kết thúc hoặc truyền tải cuộc gọi cho nhà cung cấp dịch vụ viễn thông khác - Tính phí kết nối, thanh toán hoặc kết thúc các cuộc gọi trong nước hoặc quốc tế - Tính phí các nhà cung cấp dịch vụ đường dài đối với các cuộc gọi được khởi tạo tại một trạm điện thoại công cộng hoặc trong mạng cục bộ của một nhà cung cấp khác - Tính phí cho các cơ sở hạ tầng được sử dụng chung như việc gắn thiết bị (cáp/dây) lên cột điện - Tính phí cho việc sử dụng độc quyền các mạch truyền dẫn Loại trừ: Dịch vụ vận chuyển lưu lượng Internet có dây của một nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) cho một nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) khác được phân vào nhóm 6110041
					611003	6110030	Dịch vụ truyền dữ liệu trên mạng viễn thông có dây	Gồm: Dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào các cơ sở hạ tầng và dịch vụ có dây được thiết kế đặc biệt để truyền dữ liệu hiệu quả trên cơ sở tính phí theo mức sử dụng

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								Loại trừ: Dịch vụ cung cấp liên kết viễn thông có dây giữa các điểm được chỉ định để khách hàng sử dụng độc quyền được phân vào nhóm 6110013
					611004		Dịch vụ viễn thông internet có dây	
						6110041	Dịch vụ mạng chủ internet	Gồm: Dịch vụ cung cấp lưu lượng truy cập Internet của một nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) cho một nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) khác (thường được gọi trong ngành là phí kết nối ngang hàng và phí truyền tải)
						6110042	Dịch vụ truy cập internet bằng thông hợp trên mạng có dây	Gồm: - Dịch vụ cung cấp kết nối internet có dây trực tiếp với tốc độ dưới 256 Kbps. Nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) cũng có thể cung cấp các dịch vụ miễn phí cùng với quyền truy cập internet như email, không gian cho trang web của khách hàng, công cụ thiết kế trang web đơn giản, trò chuyện trực tuyến và hỗ trợ kỹ thuật - Dịch vụ truy cập từ xa hoặc các loại truy cập internet khác và nâng cấp gói dịch vụ như chuyển vùng quốc tế và hộp thư điện tử bổ sung, thường khách hàng phải trả thêm phí
						6110043	Dịch vụ truy cập internet bằng thông rộng trên mạng có dây	Gồm: - Dịch vụ cung cấp kết nối internet có dây trực tiếp với tốc độ 256 Kbps trở lên. Nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) cũng có thể cung cấp các dịch vụ miễn phí cùng với quyền

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								truy cập internet như email, không gian cho trang web của khách hàng, công cụ thiết kế trang web đơn giản, trò chuyện trực tuyến và hỗ trợ kỹ thuật - Dịch vụ truy cập từ xa hoặc các loại truy cập internet khác và nâng cấp gói dịch vụ như chuyển vùng quốc tế và hộp thư điện tử bổ sung, thường khách hàng phải trả thêm phí
				.		6110049	Dịch vụ viễn thông internet có dây khác	Gồm: - Dịch vụ cung cấp dịch vụ phân phối chương trình tại nhà cho người đăng ký thông qua cơ sở hạ tầng có dây: • Gói chương trình cơ bản • Gói chương trình tùy chọn • Trả tiền theo lượt xem - Dịch vụ phân phối chương trình tại nhà thông qua cơ sở hạ tầng có dây, gói chương trình cơ bản - Dịch vụ cung cấp dịch vụ VoIP (Giao thức thoại qua Internet) như dịch vụ điện thoại hoặc hội nghị âm thanh thông qua dịch vụ viễn thông internet có dây của riêng mình Loại trừ: - Dịch vụ cung cấp dịch vụ VoIP (Giao thức thoại qua Internet) như dịch vụ điện thoại hoặc hội nghị âm thanh thông qua dịch vụ viễn thông internet không dây của riêng mình được phân vào nhóm 6110083 - Dịch vụ cung cấp dịch vụ VoIP (Giao thức thoại

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								qua Internet) như dịch vụ điện thoại hoặc hội nghị âm thanh, mà không vận hành cơ sở hạ tầng để truyền tải dữ liệu được phân vào nhóm 6110090
					611005		Dịch vụ viễn thông di động và mạng riêng cho hệ thống viễn thông không dây	
						6110051	Dịch vụ mạng riêng cho hệ thống viễn thông không dây	Gồm: Dịch vụ cung cấp đường truyền viễn thông không dây giữa các điểm được chỉ định dành cho việc sử dụng độc quyền của khách hàng Loại trừ: Dịch vụ cung cấp các liên kết riêng tư bởi nhà cung cấp dịch vụ viễn thông không dây cho nhà cung cấp dịch vụ viễn thông khác được phân vào nhóm 6110060
						6110052	Dịch vụ thoại di động	Gồm: Dịch vụ cung cấp quyền truy cập và sử dụng mạng chuyển mạch hoặc không chuyển mạch để truyền tải dịch vụ điện thoại bằng cách sử dụng các thiết bị cầm tay hoặc thiết bị di động như điện thoại di động, điện thoại vệ tinh, điện thoại thông minh và các thiết bị tương tự Loại trừ: - Dịch vụ cung cấp đường truyền viễn thông không dây giữa các điểm được chỉ định dành cho việc sử dụng độc quyền của khách hàng được phân vào nhóm 6110051 - Dịch vụ cung cấp cơ sở hạ tầng không dây bởi nhà cung cấp dịch vụ viễn thông các để khởi tạo, kết thúc hoặc truyền tải cuộc gọi cho nhà cung cấp dịch vụ viễn thông

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								khác được phân vào nhóm 6110060 - Dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào các cơ sở hạ tầng và dịch vụ không dây được thiết kế đặc biệt để truyền dữ liệu hiệu quả trên cơ sở tính phí theo mức sử dụng được phân vào nhóm 6110070 - Dịch vụ cung cấp các dịch vụ viễn thông internet không dây tương thích với thiết bị cầm tay hoặc các thiết bị tương tự được phân vào nhóm 611008
						6110053	Dịch vụ tin nhắn di động	Gồm: Dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào SMS (dịch vụ tin nhắn ngắn) để gửi và nhận tin nhắn văn bản trên điện thoại di động, điện thoại thông minh và các thiết bị tương tự Loại trừ: Dịch vụ cung cấp MMS (dịch vụ tin nhắn đa phương tiện) được phân vào nhóm 6110054
						6110054	Dịch vụ dữ liệu di động, trừ dịch vụ tin nhắn văn bản	Gồm: Dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào mạng dữ liệu di động cho điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính bảng và các thiết bị tương tự để gửi và nhận dữ liệu (ngoài giọng nói hoặc tin nhắn văn bản) - Dịch vụ này cũng gồm cung cấp dịch vụ MMS (dịch vụ tin nhắn đa phương tiện) Loại trừ: - Dịch vụ truyền thông thoại di động được phân vào nhóm 6110052 - Dịch vụ cung cấp SMS (dịch vụ tin nhắn ngắn)

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được phân vào nhóm 6110053
					611006	6110060	Dịch vụ truyền dẫn trên mạng lưới viễn thông không dây	Gồm: - Nhà cung cấp dịch vụ viễn thông cung cấp cơ sở hạ tầng không dây để khởi tạo, kết thúc hoặc truyền tải cuộc gọi cho nhà cung cấp dịch vụ viễn thông khác - Tính phí kết nối, thanh toán hoặc kết thúc các cuộc gọi trong nước hoặc quốc tế - Tính phí các nhà cung cấp dịch vụ đường dài đối với các cuộc gọi được khởi tạo tại một trạm điện thoại công cộng hoặc trong mạng cục bộ của một nhà cung cấp khác - Tính phí cho các cơ sở hạ tầng được sử dụng chung như việc gắn thiết bị (cáp/dây) lên cột điện. - Tính phí cho việc sử dụng độc quyền các mạch truyền dẫn Loại trừ: Dịch vụ vận chuyển lưu lượng Internet không dây của một nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) cho một nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) khác được phân vào nhóm 611008
					611007	6110070	Dịch vụ truyền dữ liệu trên mạng lưới viễn thông không dây	Gồm: Dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào các cơ sở hạ tầng và dịch vụ không dây được thiết kế đặc biệt để truyền dữ liệu hiệu quả trên cơ sở tính phí theo mức sử dụng Loại trừ: Dịch vụ cung cấp liên kết viễn thông không dây giữa các điểm được chỉ định để khách hàng sử dụng độc quyền

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được phân vào nhóm 6110051
					611008		Dịch vụ viễn thông internet không dây khác	
						6110081	Dịch vụ truy cập internet băng thông hẹp trên mạng lưới viễn thông không dây	Gồm: - Dịch cung cấp kết nối internet không dây trực tiếp với tốc độ dưới 256 Kbps. Nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) cũng có thể cung cấp các dịch vụ miễn phí cùng với quyền truy cập internet như email, không gian cho trang web của khách hàng, công cụ thiết kế trang web đơn giản, trò chuyện trực tuyến và hỗ trợ kỹ thuật - Dịch vụ truy cập từ xa hoặc các loại truy cập internet khác và nâng cấp gói dịch vụ như chuyển vùng quốc tế và hộp thư điện tử bổ sung, thường khách hàng phải trả thêm phí
						6110082	Dịch vụ truy cập internet băng thông rộng trên mạng lưới viễn thông không dây	Gồm: - Dịch cung cấp kết nối internet không dây trực tiếp với tốc độ 256 Kbps trở lên. Nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) cũng có thể cung cấp các dịch vụ miễn phí cùng với quyền truy cập internet như email, không gian cho trang web của khách hàng, công cụ thiết kế trang web đơn giản, trò chuyện trực tuyến và hỗ trợ kỹ thuật - Dịch vụ truy cập từ xa hoặc các loại truy cập internet khác và nâng cấp gói dịch vụ như chuyển vùng quốc tế và hộp thư điện tử bổ sung, thường

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								khách hàng phải trả thêm phí
						6110083	Dịch vụ viễn thông internet không dây khác	Gồm: - Dịch vụ cung cấp các dịch vụ viễn thông không dây qua Internet ngoài dịch vụ truy cập Internet, chẳng hạn như fax, dịch vụ điện thoại, hội nghị âm thanh và hội nghị truyền hình - Dịch vụ cung cấp dịch vụ VoIP (Giao thức thoại qua Internet) như dịch vụ điện thoại hoặc hội nghị âm thanh thông qua dịch vụ viễn thông internet không dây của riêng mình - Dịch vụ phân phối chương trình tại nhà qua mạng lưới không dây Loại trừ: - Dịch vụ cung cấp dịch vụ VoIP (Giao thức thoại qua Internet) như dịch vụ điện thoại hoặc hội nghị âm thanh thông qua dịch vụ viễn thông internet có dây của riêng mình được phân vào nhóm 6110049 - Dịch vụ cung cấp dịch vụ VoIP (Giao thức thoại qua Internet) như dịch vụ điện thoại hoặc hội nghị âm thanh, mà không vận hành cơ sở hạ tầng để truyền tải dữ liệu được phân vào nhóm 6110090
					611009		Dịch vụ viễn thông vệ tinh	
						6110091	Dịch vụ viễn thông vệ tinh, trừ dịch vụ phân phối chương trình tại nhà qua vệ tinh	Gồm: - Dịch vụ vận hành, bảo trì hoặc cung cấp quyền truy cập vào các cơ sở hạ tầng để truyền tải giọng nói, dữ liệu, tin nhắn văn bản, âm thanh và video bằng cách sử dụng hạ tầng viễn thông vệ tinh

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ cung cấp quyền truy cập internet bởi nhà vận hành hạ tầng vệ tinh
						6110092	Dịch vụ phân phối chương trình tại nhà qua vệ tinh	
		612	6120				Dịch vụ bán lại dịch vụ viễn thông và dịch vụ trung gian cho hoạt động viễn thông	
				61201	612010	6120100	Dịch vụ bán lại dịch vụ viễn thông	Gồm: Dịch vụ bán lại dịch vụ viễn thông có dây, không dây và vệ tinh (tức là dịch vụ mua và bán lại dung lượng mạng), bao gồm dịch vụ bán lại dịch vụ viễn thông cho thẻ gọi điện trả trước và các dịch vụ trả trước
				61202	612020	6120200	Dịch vụ trung gian cho hoạt động viễn thông	Gồm: Dịch vụ trung gian cho các hoạt động viễn thông có dây, không dây và vệ tinh, bao gồm: - Dịch vụ đại lý cho các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông - Bán các gói dịch vụ điện thoại di động dưới hình thức đại lý - Hoạt động đại lý bán gói dịch vụ điện thoại không dây, bán thay mặt cho các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông không dây - Dịch vụ đại lý cho các nhà khai thác mạng ảo di động - Cung cấp dịch vụ điện thoại và truy cập internet tại các cơ sở mở cửa cho công chúng
		619	6190	61900	619000	6190000	Dịch vụ viễn thông khác	Gồm: - Dịch vụ cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên biệt, ví dụ: Theo dõi vệ tinh, đo từ xa thông tin liên lạc, vận hành trạm radar - Dịch vụ vận hành các trạm đầu cuối vệ tinh và

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								các cơ sở liên quan được kết nối hoạt động với một hoặc nhiều hệ thống thông tin liên lạc mặt đất và có khả năng truyền hoặc nhận thông tin liên lạc từ các hệ thống vệ tinh - Dịch vụ cung cấp quyền truy cập internet qua các mạng giữa khách hàng và nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) mà không thuộc sở hữu hoặc kiểm soát của ISP đó, ví dụ: Truy cập internet quay số - Dịch vụ cung cấp VoIP (Giao thức thoại qua internet), mà không vận hành cơ sở hạ tầng để truyền tải dữ liệu - Dịch vụ cung cấp dịch vụ thông báo, ví dụ: Thông báo giao dịch ngân hàng qua tin nhắn SMS, tin nhắn quảng cáo... - Dịch vụ nhắn tin tức thời và các dịch vụ truyền thông tương tự, trong đó nội dung được kiểm soát và phân phối bởi nhà cung cấp Loại trừ: - Dịch vụ cung cấp VoIP (Giao thức thoại qua internet) như điện thoại hoặc hội nghị âm thanh thông qua dịch vụ viễn thông internet có dây của riêng mình được phân vào nhóm 6110049 - Dịch vụ cung cấp VoIP (Giao thức thoại qua internet) như điện thoại hoặc hội nghị âm thanh thông qua dịch vụ viễn thông internet không dây của riêng mình được phân vào nhóm 6110083

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
	62						Dịch vụ lập trình máy tính, dịch vụ tư vấn và các dịch vụ liên quan	
		621					Dịch vụ lập trình máy tính	
			6211	62110	621100	6211000	Dịch vụ phát triển trò chơi điện tử, phần mềm trò chơi điện tử và các công cụ phần mềm trò chơi điện tử	Gồm: - Phần mềm trò chơi máy tính có bản quyền được sản xuất mà không có hợp đồng bán đứt (tức là có toàn quyền sở hữu). - Phần mềm trò chơi máy tính để bán được bảo vệ ngầm hoặc rõ ràng bởi bản quyền. Loại trừ: - Phần mềm trò chơi máy tính được sản xuất theo hợp đồng cho người khác được phân vào nhóm 6219011 - Dịch vụ bán buôn và bán lẻ phần mềm trò chơi máy tính cung cấp trên phương tiện vật lý được phân vào các nhóm 4610171, 4651000, 4700311
			6219	62190			Dịch vụ lập trình máy tính khác	
					621901		Dịch vụ thiết kế và phát triển công nghệ thông tin	
						6219011	Dịch vụ thiết kế và phát triển ứng dụng (phần mềm) công nghệ thông tin	Gồm: - Dịch vụ thiết kế cấu trúc và/hoặc viết mã máy tính, bao gồm các bản cập nhật và bản vá, cần thiết để tạo và/hoặc triển khai ứng dụng phần mềm, ví dụ: • Thiết kế cấu trúc và nội dung của trang web và/hoặc viết mã máy tính cần thiết để tạo và triển khai trang web • Thiết kế cấu trúc và nội dung của cơ sở dữ liệu và/hoặc viết mã máy tính cần thiết để tạo và triển

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								khai cơ sở dữ liệu (kho dữ liệu) • Thiết kế cấu trúc và viết mã máy tính khi cần thiết để thiết kế và phát triển ứng dụng phần mềm tùy chỉnh, ngoài lập trình cho trang web, cơ sở dữ liệu hoặc tích hợp phần mềm đóng góp • Tùy chỉnh và tích hợp, điều chỉnh (sửa đổi, cấu hình,...) và cài đặt ứng dụng hiện có để ứng dụng đó hoạt động trong môi trường hệ thống thông tin của khách hàng - Phát triển các ứng dụng và công cụ phần mềm liên quan đến Trí tuệ nhân tạo (AI), ví dụ: Ứng dụng AI tạo sinh có khả năng tạo ra nhiều loại nội dung khác nhau, bao gồm văn bản, hình ảnh, âm thanh và dữ liệu tổng hợp Loại trừ: - Hợp đồng dịch vụ trong đó việc thiết kế và phát triển trang web được đóng gói cùng với dịch vụ lưu trữ trang web đó được phân vào nhóm 6310012 - Hợp đồng dịch vụ trong đó việc thiết kế và phát triển ứng dụng tùy chỉnh được đóng gói cùng với dịch vụ lưu trữ và quản lý ứng dụng đó trên cơ sở liên tục được phân vào nhóm 6310013 - Hợp đồng dịch vụ trong đó việc thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu tùy chỉnh được đóng gói cùng với dịch vụ quản lý liên tục các kho dữ liệu

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được phân vào nhóm 6310013 - Dịch vụ phân phối phần mềm trực tuyến (bao gồm lưu trữ) không liên quan đến việc xuất bản phần mềm được phân vào nhóm 603901 - Dịch vụ thiết kế đồ họa được phân vào nhóm 7410031
						6219012	Dịch vụ thiết kế và phát triển mạng và hệ thống	Gồm: - Dịch vụ thiết kế, phát triển và triển khai phần mềm mạng của khách hàng như mạng nội bộ, mạng ngoại bộ và mạng riêng ảo - Dịch vụ thiết kế và phát triển bảo mật mạng, tức là thiết kế, phát triển và triển khai phần mềm và quy trình để kiểm soát quyền truy cập dữ liệu và chương trình, đồng thời cho phép trao đổi thông tin an toàn qua mạng - Dịch vụ phát triển các hệ thống máy tính thể hiện hoặc mô phỏng hành vi thông minh, tức là Trí tuệ nhân tạo (AI) Loại trừ: - Hợp đồng dịch vụ trong đó dịch vụ này được đóng gói cùng với dịch vụ quản lý hàng ngày mạng của khách hàng được phân vào nhóm 6220022 - Dịch vụ thiết kế đồ họa được phân vào nhóm 7410031
					621902	6219020	Dịch vụ sản xuất bản gốc phần mềm khác	Gồm: - Phần mềm máy tính có bản quyền, không phải là phần mềm trò chơi máy tính, được sản xuất mà không có hợp đồng bán

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								đứt (tức là có toàn quyền sở hữu) - Phần mềm máy tính, không phải là phần mềm trò chơi máy tính, để bán được bảo vệ ngầm hoặc rõ ràng bởi bản quyền Loại trừ: - Phần mềm máy tính, không phải là phần mềm trò chơi máy tính, được sản xuất theo hợp đồng cho người khác được phân vào nhóm 6219011 - Dịch vụ bán buôn và bán lẻ phần mềm máy tính, không phải là phần mềm trò chơi máy tính, được cung cấp trên phương tiện vật lý được phân vào các nhóm 4610171, 4651000, 4700311
		622	6220	62200			Dịch vụ tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	Gồm cả việc cung cấp dịch vụ giám sát, thử nghiệm và phân tích mạng và hệ thống an ninh mạng Loại trừ: - Hợp đồng dịch vụ trong đó tư vấn được đóng gói với thiết kế và phát triển giải pháp công nghệ thông tin (trang web, cơ sở dữ liệu, ứng dụng chuyên biệt, mạng,...) được phân vào nhóm 621901 tương ứng với các dịch vụ thiết kế và phát triển công nghệ thông tin - Dịch vụ tư vấn về các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, ví dụ: dịch vụ tư vấn phát triển chiến lược thương mại điện tử được phân vào nhóm 7020011

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Việc cung cấp dịch vụ đào tạo an ninh mạng tổng quát được phân vào nhóm 8559002
					622001		Dịch vụ tư vấn máy tính	
						6220011	Dịch vụ tư vấn phần cứng	Gồm: - Dịch vụ tư vấn hoặc cung cấp ý kiến chuyên môn về các vấn đề công nghệ thông tin liên quan đến phần cứng, ví dụ: dịch vụ tư vấn về các vấn đề như yêu cầu và mua sắm phần cứng - Việc cung cấp lời khai chuyên môn về các vấn đề liên quan đến phần cứng - Dịch vụ tổng hợp việc đánh giá các yêu cầu máy tính của tổ chức, tư vấn về việc mua sắm phần cứng và phần mềm, phát triển thông số kỹ thuật hệ thống và đưa hệ thống mới vào hoạt động - Dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính, tức là việc phân tích hệ thống máy tính hiện tại của khách hàng, các yêu cầu về máy tính hiện tại và tương lai, việc mua thiết bị và phần mềm mới, và việc tích hợp các thành phần hệ thống mới và cũ để tạo ra một hệ thống tích hợp mới
						6220012	Dịch vụ tư vấn hệ thống và phần mềm	Gồm: Dịch vụ cung cấp lời khuyên hoặc ý kiến chuyên môn về các vấn đề công nghệ thông tin liên quan đến hệ thống công nghệ thông tin và phần mềm, như: - Dịch vụ tư vấn về các vấn đề như yêu cầu và mua sắm phần mềm

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ bảo mật hệ thống
						6202013	Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật công nghệ thông tin	Gồm: Dịch vụ cung cấp chuyên môn kỹ thuật để giải quyết các vấn đề của khách hàng trong việc sử dụng phần mềm, phần cứng hoặc toàn bộ hệ thống máy tính, như: - Dịch vụ cung cấp hỗ trợ khách hàng trong việc sử dụng hoặc khắc phục sự cố phần mềm - Dịch vụ nâng cấp - Dịch vụ cung cấp hỗ trợ khách hàng trong việc sử dụng hoặc khắc phục sự cố phần cứng máy tính, bao gồm kiểm tra, vệ sinh định kỳ và sửa chữa thiết bị công nghệ thông tin - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật trong việc di chuyển hệ thống máy tính của khách hàng đến một địa điểm mới - Dịch vụ cung cấp hỗ trợ khách hàng trong việc sử dụng hoặc khắc phục sự cố phần cứng và phần mềm máy tính một cách kết hợp - Dịch vụ cung cấp chuyên môn kỹ thuật để giải quyết các vấn đề chuyên biệt cho khách hàng trong việc sử dụng một hệ thống máy tính, ví dụ: Các dịch vụ kiểm toán hoặc đánh giá hoạt động máy tính mà không cung cấp lời khuyên hoặc hành động tiếp theo nào khác, bao gồm cả việc kiểm toán, đánh giá và lập tài liệu về máy chủ, mạng hoặc quy trình về thành phần, khả năng, hiệu suất hoặc bảo mật

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								Loại trừ: - Dịch vụ phục hồi thảm họa máy tính được phân vào nhóm 6290290 - Việc cung cấp dịch vụ giám sát, thử nghiệm và phân tích mạng và hệ thống an ninh mạng được phân vào nhóm 6220023
					622002		Dịch vụ quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	Gồm: Dịch vụ quản lý và giám sát cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của khách hàng, bao gồm phần cứng, phần mềm và mạng
						6220021	Dịch vụ quản lý mạng	Gồm: - Dịch vụ quản lý và giám sát mạng truyền thông và phần cứng được kết nối để chẩn đoán các sự cố mạng và thu thập số liệu thống kê về dung lượng và mức sử dụng để quản lý và tinh chỉnh lưu lượng mạng - Dịch vụ quản lý từ xa các hệ thống an ninh hoặc cung cấp các dịch vụ liên quan đến an ninh
						6220022	Dịch vụ quản lý hệ thống máy tính	Gồm: Việc cung cấp dịch vụ quản lý và vận hành hàng ngày hệ thống máy tính của khách hàng
						6220023	Dịch vụ tư vấn an ninh mạng	Gồm: Việc cung cấp dịch vụ giám sát, thử nghiệm và phân tích mạng và hệ thống an ninh mạng Loại trừ: Việc cung cấp dịch vụ đào tạo an ninh mạng tổng quát được phân vào nhóm 8559002
		629	6290	62900			Dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	
					629001	6290010	Dịch vụ cài đặt máy tính và thiết bị ngoại vi	Loại trừ: Dịch vụ lắp đặt máy tính lớn được phân vào nhóm 3320039

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					629009	6290290	Dịch vụ công nghệ thông tin và máy tính khác chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ khôi phục dữ liệu, tức là lấy lại dữ liệu của khách hàng từ ổ cứng hoặc phương tiện lưu trữ khác bị hỏng hoặc không ổn định, hoặc cung cấp thiết bị máy tính dự phòng và phần mềm sao lưu tại một vị trí riêng biệt để khách hàng có thể di chuyển nhân viên thường trực để tiếp tục và duy trì các hoạt động máy tính thường xuyên trong trường hợp xảy ra thảm họa như hỏa hoạn hoặc lũ lụt - Dịch vụ cài đặt phần mềm - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật công nghệ thông tin khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: - Dịch vụ lập trình máy tính được phân vào nhóm 621901 - Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin được phân vào nhóm 62200 - Dịch vụ xử lý và lưu trữ dữ liệu được phân vào nhóm 631001
	63						Dịch vụ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, dịch vụ xử lý dữ liệu, lưu trữ và các dịch vụ thông tin liên quan khác	
		631	6310	63100			Dịch vụ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các dịch vụ liên quan	
					631001		Dịch vụ xử lý dữ liệu, lưu trữ và các dịch vụ cung cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin khác	
						6310011	Dịch vụ xử lý dữ liệu	Gồm: - Dịch vụ điện toán đám mây (trừ việc xuất bản

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								phần mềm và thiết kế hệ thống máy tính), có hoặc không kết hợp với việc cung cấp cơ sở hạ tầng - Việc cung cấp dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động liên quan: • Dịch vụ xử lý hoàn chỉnh đối với dữ liệu do khách hàng cung cấp. • Dịch vụ tạo các báo cáo chuyên biệt từ dữ liệu do khách hàng cung cấp • Dịch vụ xử lý dữ liệu công nghệ sổ cái phân tán (DLT)/blockchain - Việc cung cấp dịch vụ nhập dữ liệu - Dịch vụ vận hành cơ sở dữ liệu - Dịch vụ số hóa tài liệu (để xử lý dữ liệu tiếp theo)
						6310012	Dịch vụ lưu trữ web	Gồm: - Dịch vụ cung cấp cơ sở hạ tầng để lưu trữ trang web của khách hàng và các tệp liên quan tại một vị trí có kết nối Internet nhanh chóng và đáng tin cậy, có thể là: • Giới hạn việc lưu trữ trên một máy chủ duy nhất, với dung lượng chia sẻ hoặc dành riêng, mà không cần nhà cung cấp dịch vụ quản lý hoặc tích hợp các ứng dụng phần mềm (Phần mềm được lưu trữ trên máy chủ là trách nhiệm của khách hàng và các đảm bảo về mức độ dịch vụ được tiêu chuẩn hóa và giới hạn về phạm vi) • Gói dịch vụ trọn gói bao gồm việc lưu trữ và

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								quản lý trang web và các ứng dụng liên quan Một đặc điểm quan trọng của dịch vụ này là cam kết về một trang web an toàn và đáng tin cậy và các kết nối Internet có thể nhanh chóng được mở rộng để đáp ứng các biến động về lưu lượng truy cập. Thông thường, dịch vụ tư vấn, tùy chỉnh và tích hợp hệ thống là một phần của gói dịch vụ. Các ứng dụng thường liên quan đến thương mại điện tử và cho phép các cửa hàng trực tuyến, giỏ hàng và danh mục sản phẩm với các tính năng nâng cao và phức tạp như xử lý đơn hàng, hoàn tất đơn hàng, mua sắm, lập hóa đơn, xử lý giao dịch, quản lý quan hệ khách hàng và các dịch vụ tích hợp và di chuyển cơ sở dữ liệu phía sau và kho dữ liệu
						6310013	Dịch vụ lưu trữ và các dịch vụ cung cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin khác	Gồm: - Dịch vụ cung cấp cơ sở hạ tầng điện toán, bao gồm việc cung cấp cơ sở hạ tầng và nền tảng điện toán đám mây (IaaS, PaaS) - Dịch vụ cho thuê chỗ đặt máy chủ chung, tức là việc cung cấp không gian tủ rack trong một cơ sở an toàn để đặt máy chủ và nền tảng doanh nghiệp. Dịch vụ này bao gồm không gian cho phần cứng và phần mềm của khách hàng, kết nối Internet hoặc các mạng truyền thông khác và việc giám sát thường xuyên các máy chủ.

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								Khách hàng chịu trách nhiệm quản lý hệ điều hành, phần cứng và phần mềm - Dịch vụ lưu trữ dữ liệu, tức là việc quản lý hoặc điều hành lưu trữ và quản lý sao lưu dữ liệu như dịch vụ sao lưu từ xa, lưu trữ hoặc quản lý lưu trữ phân cấp (di chuyển) - Dịch vụ quản lý dữ liệu, tức là việc quản lý và điều hành liên tục dữ liệu như một nguồn lực (tài nguyên) của tổ chức (Các dịch vụ có thể bao gồm thực hiện mô hình hóa dữ liệu, huy động dữ liệu, ánh xạ/hợp lý hóa dữ liệu, khai thác dữ liệu và kiến trúc hệ thống) - Các dịch vụ lưu trữ hoặc cung cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin khác như lưu trữ ứng dụng của khách hàng, xử lý dữ liệu của khách hàng và chia sẻ thời gian máy tính Loại trừ: Dịch vụ phát trực tuyến video và tải xuống, không liên quan đến việc xuất bản nội dung đó được phân vào nhóm 6020300
					631002	6310020	Không gian hoặc thời gian quảng cáo trên internet	Loại trừ: - Không gian quảng cáo trên sách, báo, tạp chí và ấn phẩm định kỳ trên internet (trực tuyến) được phân vào nhóm 5811042, 5812032, 5813032 - Không gian quảng cáo trên internet trong các cổng thông tin web được phân vào nhóm 6390120

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					631003		Tài sản mã hóa không có nghĩa vụ nợ tương ứng và các dịch vụ phát hành liên quan	
						6310031	Tài sản mã hóa không có nghĩa vụ nợ tương ứng	
						6310032	Dịch vụ phát hành tài sản mã hóa không có nghĩa vụ nợ tương ứng	Gồm: Dịch vụ phát hành tài sản mã hóa không có nghĩa vụ nợ tương ứng (không phải do cơ quan tiền tệ phát hành) Loại trừ: Dịch vụ phát hành và giao dịch tự doanh tài sản mã hóa kèm theo nghĩa vụ nợ tương ứng được phân vào nhóm 6499004
		639	6390				Dịch vụ cổng tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác	
				63901			Dịch vụ cổng tìm kiếm web	
					639011	6390110	Nội dung cổng thông tin web	Cổng tìm kiếm web và trang web so sánh thường nhận được doanh thu khi hướng người truy cập đến các trang web của bên thứ ba, điều này không trực tiếp tạo điều kiện rõ ràng cho giao dịch giữa nhà vận hành trang web của bên thứ ba và người truy cập, mà chỉ làm cho giao dịch có khả năng xảy ra cao hơn Gồm: - Nội dung được cung cấp trên các cổng tìm kiếm web, tức là cơ sở dữ liệu mở rộng về địa chỉ Internet và nội dung ở định dạng dễ tìm kiếm; các cổng tìm kiếm web này không chịu trách nhiệm về nội dung - Nội dung được cung cấp trên các trang web so sánh, tức là giá cả, thông số kỹ thuật sản phẩm,... cùng với việc cung cấp

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								liên kết đến các trang web khác Loại trừ: - Dịch vụ phân phối các trang web chia sẻ nội dung được phân vào nhóm 6039030 - Danh bạ trực tuyến và danh sách gửi thư đã xuất bản được phân vào nhóm 5819051
					639012	6390120	Không gian quảng cáo trên internet trong các cổng thông tin web	Gồm: Không gian quảng cáo trên internet chưa được phân loại vào đâu Loại trừ: Không gian hoặc thời gian quảng cáo trên internet được phân vào nhóm 6310020
				63909			Dịch vụ thông tin khác	
					639091		Dịch vụ dữ liệu và biên soạn dữ liệu	
						6390911	Dữ liệu	Gồm: - Các bản biên soạn dữ liệu gốc được tổ chức để truy xuất và tham khảo. Dữ liệu được định nghĩa là nội dung thông tin được tạo ra bằng cách tiếp cận và quan sát các hiện tượng, đồng thời ghi lại và lưu trữ các yếu tố thông tin từ các hiện tượng này dưới dạng kỹ thuật số Các biên soạn này thường được bảo vệ về mặt hình thức trình bày, nhưng không được bảo vệ về mặt nội dung - Các bản biên soạn danh sách gửi thư gốc
						6390912	Dịch vụ biên soạn dữ liệu	Gồm: Các dịch vụ biên soạn dữ liệu, ngoài danh sách gửi thư, ví dụ: dịch vụ tổng hợp nguồn cấp dữ liệu RSS. Dữ liệu được định nghĩa là nội dung thông tin được tạo

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								ra bằng cách tiếp cận và quan sát các hiện tượng, đồng thời ghi lại và lưu trữ các yếu tố thông tin từ các hiện tượng này dưới dạng kỹ thuật số Loại trừ: Dịch vụ lập danh sách gửi thư được phân vào nhóm 8210092
					639099	6390990	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	Gồm: Các dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu như: - Dịch vụ tìm kiếm thông tin trên cơ sở phí hoặc hợp đồng - Dịch vụ cắt tin báo chí, dịch vụ cắt tin tức,... - Dịch vụ thông tin tự động dựa trên máy tính
L							DỊCH VỤ TÀI CHÍNH, NGÂN HÀNG VÀ BẢO HIỂM	
	64						Dịch vụ tài chính (trừ dịch vụ bảo hiểm và quỹ hưu trí)	
		641					Dịch vụ trung gian tiền tệ	
			6411	64110	641100	6411000	Dịch vụ ngân hàng trung ương	Gồm: - Dịch vụ hỗ trợ hệ thống thanh toán bù trừ và quyết toán quốc gia và các giao dịch tài chính khác - Mở tài khoản cho các tổ chức tín dụng và Kho bạc Nhà nước - Dịch vụ thi hành chính sách tiền tệ, chính sách an toàn vĩ mô - Dịch vụ quản lý dự trữ ngoại hối của chính phủ - Dịch vụ tác động đến giá trị của tiền tệ - Dịch vụ phát hành tiền tệ dưới sự quản lý của ngân hàng trung ương, gồm: thiết kế, sắp xếp, phân phối và thay thế tiền tệ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ đại lý tài chính gồm: dịch vụ tư vấn cho chính phủ về vấn đề liên quan đến trái phiếu chính phủ, phát hành trái phiếu, duy trì hồ sơ người mua công trái và thực hiện việc chi trả thay mặt chính phủ các khoản tiền lãi cũng như thanh toán nợ - Dịch vụ tổ chức, cung ứng, quản lý và giám sát dịch vụ thanh toán cho các ngân hàng, phương tiện thanh toán và hệ thống thanh toán trong nền kinh tế - Các dịch vụ ngân hàng trung ương khác
			6419	64190			Dịch vụ trung gian tiền tệ khác	
					641901		Dịch vụ tiền gửi	
						6419011	Dịch vụ tiền gửi cho các tập đoàn và các thể chế	Gồm: Dịch vụ tiền gửi (dịch vụ tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi báo trước, tiền gửi có kỳ hạn) cho khách hàng doanh nghiệp lớn, các tổ chức, bao gồm cả chính phủ
						6419012	Dịch vụ tiền gửi cho các đối tượng khác	Gồm: - Dịch vụ tiền gửi (dịch vụ tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi báo trước, tiền gửi có kỳ hạn) cho người gửi tiền, trừ công ty và tổ chức - Dịch vụ tài khoản séc - Dịch vụ chứng nhận séc - Dịch vụ định chỉ thanh toán Loại trừ: - Dịch vụ môi giới tiền gửi được phân vào nhóm 6619042 - Việc đóng gói hoặc sắp xếp tiền giấy hoặc tiền xu thay mặt khách hàng

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được phân vào nhóm 8292000 - Dịch vụ thu hộ hối phiếu, séc hoặc các loại hối phiếu khác nhận theo hình thức thu hộ được chi trả bằng tiền mặt hoặc nộp vào tài khoản tiền gửi được phân vào nhóm 8291002 - Dịch vụ thu hộ các khoản phải thu hoặc tiền phải thu dựa trên việc chuyển nhượng các khoản phải thu hoặc hợp đồng được phân vào nhóm 8291002
					641902		Dịch vụ cấp tín dụng bởi các thể chế tiền tệ	
						6419021	Dịch vụ cấp tín dụng liên ngành bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: Các khoản vay được cấp cho các trung gian tài chính thông qua các thể chế tiền tệ. Dịch vụ này bao gồm: việc phát hành và quản lý các khoản vay và ứng trước liên quan đến hoạt động kinh doanh giữa các trung gian tài chính (như: dịch vụ cấp tín dụng bán buôn giữa các công ty). Nó bao gồm các khoản vay và ứng trước cho các trung gian tài chính trong nước và nước ngoài thường là trong ngắn hạn, trả theo yêu cầu hoặc sau một thời gian thông báo ngắn
						6419022	Dịch vụ cấp tín dụng tiêu dùng bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: - Việc cấp các khoản cho vay cá nhân không cần thế chấp thông qua các thể chế tiền tệ, gồm: việc cấp tín dụng theo một kế hoạch thanh toán đã được lập - Dịch vụ cho vay theo hạn mức tín dụng thông qua các thể chế tiền tệ,

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								tức là dịch vụ cho vay dựa trên cam kết cho vay vốn cho bên vay đến một số tiền cụ thể - Dịch vụ cho vay tiêu dùng thông qua các thể chế tiền tệ, tức là dịch vụ cho vay được mở rộng để tài trợ cho việc mua hàng hóa hoặc dịch vụ của người tiêu dùng, trong đó hàng hóa được mua thường được sử dụng làm tài sản thế chấp
						6419023	Dịch vụ cấp tín dụng thế chấp quyền sử dụng đất hoặc nhà ở bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: - Dịch vụ cấp tín dụng thông qua các thể chế tiền tệ nhằm mục đích mua quyền sử dụng đất hoặc nhà ở và quyền sử dụng đất hoặc nhà ở ở đó được dùng làm tài sản thế chấp - Cho vay thế chấp dựa trên phần giá trị vốn chủ sở hữu nhà ở do các thể chế tiền tệ cung cấp Loại trừ: Dịch vụ định giá được phân vào nhóm 6829901
						6419024	Dịch vụ cấp tín dụng thế chấp quyền sử dụng đất hoặc nhà không ở bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: Dịch vụ cấp tín dụng thông qua các thể chế tiền tệ nhằm mục đích mua quyền sử dụng đất hoặc nhà không ở và quyền sử dụng đất hoặc nhà không ở ở đó được dùng làm tài sản thế chấp Loại trừ: Dịch vụ định giá được phân vào nhóm 6829901
						6419025	Dịch vụ cấp tín dụng thương mại không thế chấp bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: - Dịch vụ cho vay thông qua các thể chế tiền tệ đối với các tập đoàn/doanh nghiệp phi tài chính, đại lý và môi giới đầu tư, các định chế tài chính được

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								quản lý, chính quyền địa phương, tổ chức giáo dục có tư cách pháp nhân, chính phủ nước ngoài - Dịch vụ cho vay thông qua các thể chế tiền tệ đối với cá nhân vì mục đích kinh doanh - Dịch vụ dự phòng, cam kết và các dịch vụ cho vay khác của các thể chế tiền tệ, bao gồm cả dịch vụ thấu chi - Dịch vụ chấp nhận thanh toán được thoả thuận bởi một ngân hàng hoặc thể chế tài chính khác để trả một ngân phiếu (hối phiếu) hoặc một công cụ tín dụng được phát hành bởi một thể chế khác
						6419026	Dịch vụ thẻ tín dụng bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: Cấp tín dụng bởi các thể chế tiền tệ khi chủ thẻ tín dụng sử dụng nó để mua hàng hoá hoặc dịch vụ, bất kể có trả nợ hết vào ngày đến hạn thanh toán để được miễn trả lãi hay không
						6419029	Dịch vụ cấp tín dụng khác bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: Dịch vụ cấp tín dụng khác bởi các thể chế tiền tệ chưa được phân vào đâu như dịch vụ tài trợ bán hàng (tài chính bán hàng) bởi các thể chế tiền tệ
					641903	6419030	Dịch vụ trung gian tiền tệ khác chưa được phân vào đâu	
		642					Dịch vụ của công ty nắm giữ tài sản và các kênh dẫn vốn	
			6421	64210	642100	6421000	Dịch vụ của công ty nắm giữ tài sản	Gồm: Dịch vụ của các công ty nắm giữ tài sản, cụ thể là các đơn vị tham gia nắm giữ mức vốn cổ phần kiểm soát của các công ty, doanh nghiệp khác và không cung cấp

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								bất kỳ dịch vụ nào khác ngoài quyền sở hữu cho các doanh nghiệp mà công ty nắm giữ vốn cổ phần
			6422	64220	642200	6422000	Dịch vụ của các kênh dẫn vốn	Gồm: - Dịch vụ của các kênh dẫn vốn, cụ thể là các đơn vị được thành lập bởi một nhóm/tập đoàn tài chính hoặc phi tài chính nhằm huy động hoặc vay vốn (thường là trên thị trường mở) và chuyển số vốn đó cho công ty mẹ hoặc một thực thể /thành viên khác trong cùng nhóm/tập đoàn - Dịch vụ của các công ty “vỏ bọc” thuộc sở hữu (trực tiếp hoặc gián tiếp) của một đơn vị không cư trú, trong đó phần lớn bảng cân đối kế toán bao gồm các khoản phải thu và nợ phải trả đối với các đơn vị không cư trú. Các công ty này có ít hoặc không có nhân viên, ít hoặc không có sự hiện diện vật lý (trụ sở, máy móc hay hoạt động kinh doanh) tại quốc gia nơi đăng ký thành lập và hoạt động chính là tham gia vào việc huy động vốn để chuyển cho công ty mẹ hoặc một đơn vị khác trong cùng nhóm/tập đoàn
		643					Dịch vụ của quỹ tín thác, các quỹ và các tổ chức tài chính khác	
			6431	64310	643100	6431000	Dịch vụ của quỹ thị trường tiền tệ	
			6432	64320	643200	6432000	Dịch vụ của quỹ đầu tư phi thị trường tiền tệ	
			6433	64330	643300	6433000	Dịch vụ của quỹ tín thác, tài sản và tài khoản đại lý	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
		649					Dịch vụ tài chính khác (trừ dịch vụ bảo hiểm và quỹ hưu trí)	
			6491	64910	649100	6491000	Dịch vụ cho thuê tài chính	Gồm: Dịch vụ cho thuê tài chính theo hợp đồng, trong đó bên cho thuê với tư cách là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản, chuyển giao rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản cho bên thuê. Theo hợp đồng cho thuê tài chính, bên cho thuê được coi là cho bên thuê vay để bên thuê có được toàn bộ lợi ích kinh tế và rủi ro từ tài sản thuê. Sau đó, tài sản thuê được thể hiện trên bảng cân đối kế toán của bên thuê chứ không phải của bên cho thuê; khoản vay tương ứng được thể hiện là tài sản của bên cho thuê và là khoản nợ phải trả của bên thuê
			6492	64920	649200	6492000	Dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế	
			6493	64930	649300	6493000	Dịch vụ bao thanh toán	
			6494	64940	649400	6494000	Dịch vụ chứng khoán hóa	
			6495	64950	649500		Dịch vụ cấp tín dụng khác	
						6495001	Dịch vụ cấp tín dụng liên ngành, không phải bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: Các khoản vay được cấp cho các trung gian tài chính không thông qua các thể chế tiền tệ. Dịch vụ này bao gồm: Việc phát hành và quản lý các khoản vay và ứng trước liên quan đến hoạt động kinh doanh giữa các trung gian tài chính (như: dịch vụ cấp tín dụng bán buôn giữa các công ty). Nó bao gồm các khoản vay và ứng trước cho các trung gian tài chính trong nước và nước ngoài thường là trong ngắn hạn, trả theo

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								yêu cầu hoặc sau một thời gian thông báo ngắn
						6495002	Dịch vụ cấp tín dụng tiêu dùng, không phải bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: - Việc cấp các khoản cho vay cá nhân không cần thế chấp không thông qua các thể chế tiền tệ, gồm: Việc cấp tín dụng theo một kế hoạch thanh toán đã được lập - Dịch vụ cho vay theo hạn mức tín dụng không thông qua các thể chế tiền tệ, tức là dịch vụ cho vay dựa trên cam kết cho vay vốn cho bên vay đến một số tiền cụ thể - Dịch vụ cho vay tiêu dùng không thông qua các thể chế tiền tệ, tức là dịch vụ cho vay được mở rộng để tài trợ cho việc mua hàng hóa hoặc dịch vụ của người tiêu dùng, trong đó hàng hóa được mua thường được sử dụng làm tài sản thế chấp
						6495003	Dịch vụ cấp tín dụng thế chấp quyền sử dụng đất hoặc nhà để ở, không phải bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: - Dịch vụ cấp tín dụng không thông qua các thể chế tiền tệ nhằm mục đích mua quyền sử dụng đất hoặc nhà để ở và quyền sử dụng đất hoặc nhà để ở đó được dùng làm tài sản thế chấp - Cho vay thế chấp dựa trên phần giá trị vốn chủ sở hữu nhà ở không phải do các thể chế tiền tệ cung cấp Loại trừ: Dịch vụ định giá được phân vào nhóm 6829901
						6495004	Dịch vụ cấp tín dụng thế chấp quyền sử dụng đất hoặc nhà không để ở, không phải bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: Dịch vụ cấp tín dụng không thông qua các thể chế tiền tệ nhằm mục đích mua quyền sử dụng đất hoặc nhà không để ở và quyền sử dụng

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								đất hoặc nhà không để ở đó được dùng làm tài sản thể chấp Loại trừ: Dịch vụ định giá được phân vào nhóm 6829901
						6495005	Dịch vụ cấp tín dụng thương mại không thể chấp không phải bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: - Dịch vụ cho vay không thông qua các thể chế tiền tệ đối với các tập đoàn/doanh nghiệp phi tài chính, đại lý và môi giới đầu tư, các định chế tài chính được quản lý, chính quyền địa phương, tổ chức giáo dục có tư cách pháp nhân, chính phủ nước ngoài - Dịch vụ cho vay không thông qua các thể chế tiền tệ đối với cá nhân vì mục đích kinh doanh - Dịch vụ dự phòng, cam kết và các dịch vụ cho vay khác không phải của các thể chế tiền tệ, bao gồm cả dịch vụ thấu chi - Dịch vụ chấp nhận thanh toán không phải bởi các thể chế tiền tệ, đó là các thoả thuận bởi một tổ chức phi tiền tệ để trả một ngân phiếu (hối phiếu) hoặc một công cụ tín dụng được phát hành bởi một thể chế khác
						6495006	Dịch vụ thẻ tín dụng, không phải bởi các thể chế tiền tệ	Gồm: Cấp tín dụng không qua các thể chế tiền tệ khi chủ thẻ tín dụng-sử dụng nó để mua hàng hoá hoặc dịch vụ, bất kể có trả nợ hết vào ngày đến hạn thanh toán để được miễn trả lãi hay không
						6495007	Dịch vụ cầm đồ	
						6495009	Dịch vụ cấp tín dụng khác, không phải bởi thể chế tiền tệ	Gồm: Dịch vụ cấp tín dụng khác không qua các thể chế tiền tệ chưa được

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								phân vào đầu như dịch vụ tài trợ bán hàng (tài chính bán hàng) không phải bởi các thể chế tiền tệ
			6499	64990	649900		Dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đầu (trừ dịch vụ bảo hiểm và quỹ hưu trí)	
						6499001	Dịch vụ ngân hàng đầu tư	Gồm: - Dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán - Dịch vụ bảo đảm số lượng phát hành chứng khoán ở một mức giá nhất định từ lúc công ty hoặc chính phủ phát hành và bán lại cho nhà đầu tư - Cam kết bán lượng phát hành chứng khoán nhiều ở mức có thể mà không cần bảo đảm mua toàn bộ lượng đề nghị của đơn vị phát hành
						6499002	Dịch vụ của các thực thể chứng khoán hóa	Gồm: Dịch vụ chứng khoán hóa các tài sản không phải khoản vay bằng cách phát hành các công cụ tài chính
						6499003	Dịch vụ đối ngoại tệ tự doanh	
						6499004	Phát hành tài sản mã hóa kèm nghĩa vụ nợ tương ứng	
						6499009	Dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đầu	Gồm: Dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đầu, như: Dịch vụ kinh doanh công cụ tài chính (ví dụ: Chứng khoán, công cụ phái sinh, hạn ngạch phát thải) tự doanh,...
	65						Dịch vụ bảo hiểm, tái bảo hiểm và quỹ hưu trí (trừ bảo đảm xã hội bắt buộc)	
		651					Dịch vụ bảo hiểm	
			6511	65110	651100		Dịch vụ bảo hiểm nhân thọ	Gồm: - Dịch vụ bảo hiểm bổ trợ được bảo hiểm kèm theo bảo hiểm nhân thọ, cụ thể là bảo hiểm thương tật

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								thân thể, bao gồm mất khả năng lao động, bảo hiểm tử vong do tai nạn và bảo hiểm thương tật do tai nạn hoặc ốm đau - Dịch vụ bảo hiểm tử vong và thương tật do tai nạn (kết hợp các hợp đồng bảo hiểm), bao gồm tử vong và thương tích nghiêm trọng do tai nạn Các hợp đồng bảo hiểm có thể chỉ cung cấp quyền lợi bảo vệ thuần túy hoặc cũng có thể bao gồm cả thành phần tích lũy tiết kiệm. Hợp đồng có thể bảo hiểm cho cá nhân hoặc thành viên trong nhóm
						6511001	Dịch vụ bảo hiểm trọn đời	
						6511002	Dịch vụ bảo hiểm tử kỳ	
						6511003	Dịch vụ bảo hiểm sinh kỳ	
						6511009	Dịch vụ bảo hiểm nhân thọ khác	Gồm: Bảo hiểm hỗn hợp, bảo hiểm liên kết đầu tư, bảo hiểm trả tiền định kỳ...
			6512	65120			Dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ	
					651201		Dịch vụ bảo hiểm tài sản, thiệt hại	
						6512011	Dịch vụ bảo hiểm xe có động cơ	
						6512012	Dịch vụ bảo hiểm tàu thủy, máy bay và phương tiện giao thông khác	
						6512019	Dịch vụ bảo hiểm tài sản và thiệt hại khác	
					651202		Dịch vụ bảo hiểm hàng hóa vận chuyển	
						6512021	Dịch vụ bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường bộ	
						6512022	Dịch vụ bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường thủy, hàng không và loại hình vận chuyển khác	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						6512029	Dịch vụ bảo hiểm hàng hóa vận chuyển khác	
					651203		Dịch vụ bảo hiểm nông nghiệp	
						6512031	Dịch vụ bảo hiểm cây trồng	
						6512032	Dịch vụ bảo hiểm vật nuôi	
						6512039	Dịch vụ bảo hiểm nông nghiệp khác	
					651204	6512040	Dịch vụ bảo hiểm xây dựng và lắp đặt	
					651205	6512050	Dịch vụ bảo hiểm du lịch	
					651206	6512060	Dịch vụ bảo hiểm tín dụng và bảo lãnh	
					651207		Dịch vụ bảo hiểm trách nhiệm	
						6512071	Dịch vụ bảo hiểm trách nhiệm dân sự	
						6512072	Dịch vụ bảo hiểm trách nhiệm chung	
					651209	6512090	Dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ khác	Gồm các dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ khác chưa được phân vào đâu
			6513	65130			Dịch vụ bảo hiểm sức khỏe	
					651301	6513010	Dịch vụ bảo hiểm tai nạn	Gồm: Dịch vụ bảo hiểm cung cấp khoản chi trả định kỳ khi người được bảo hiểm mất khả năng lao động do tai nạn Loại trừ: - Dịch vụ bảo hiểm tử vong và thương tật do tai nạn (kết hợp các hợp đồng bảo hiểm), bao gồm tử vong và thương tích nghiêm trọng do tai nạn được phân vào nhóm 651100 - Dịch vụ bảo hiểm du lịch được phân vào nhóm 6512050
					651309	6513090	Dịch vụ bảo hiểm sức khỏe khác, trừ bảo hiểm tai nạn	Gồm: - Dịch vụ bảo hiểm cung cấp các chi phí bệnh viện và chi phí y tế không nằm trong chương trình của chính phủ và thường là các chi phí chăm sóc sức

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								khỏe khác, như: thuốc kê đơn, dụng cụ y tế, vận chuyển cấp cứu, điều dưỡng tư nhân,... - Dịch vụ bảo hiểm nha khoa - Dịch vụ bảo hiểm chi trả thường kỳ cho người được bảo hiểm không thể làm việc vì ốm đau
		652	6520	65200	652000	6520000	Dịch vụ tái bảo hiểm	
		653	6530	65300	653000		Dịch vụ quỹ hưu trí	
						6530001	Dịch vụ quỹ hưu trí cá nhân	Gồm: Dịch vụ bảo hiểm chi theo thời kỳ đến cá nhân. Các chương trình này có thể yêu cầu đóng góp một lần hoặc đóng góp nhiều lần; có thể bắt buộc hoặc không bắt buộc, giá trị có thể được xác định danh nghĩa hoặc theo thị trường; nếu liên quan đến việc làm - có thể hoặc không thể chuyển đổi khi thay đổi việc làm. Thời hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm có thể được ấn định theo mức tối thiểu hoặc tối đa; có hoặc không có quyền lợi cho người thừa kế (người còn sống)
						6530002	Dịch vụ quỹ hưu trí nhóm	Gồm: Dịch vụ bảo hiểm chi theo thời kỳ đến các thành viên của nhóm. Các chương trình này có thể yêu cầu đóng góp một lần hoặc đóng góp nhiều lần; có thể bắt buộc hoặc không bắt buộc, giá trị có thể được xác định danh nghĩa hoặc theo thị trường; nếu liên quan đến việc làm - có thể hoặc không thể chuyển đổi khi thay đổi việc làm. Thời hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm có thể được ấn định theo mức tối

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								thiếu hoặc tối đa; có hoặc không có quyền lợi cho người thừa kế (người còn sống)
	66						Dịch vụ tài chính khác	
		661					Dịch vụ hỗ trợ dịch vụ tài chính (trừ dịch vụ bảo hiểm và quỹ hưu trí)	
			6611	66110	661100		Dịch vụ liên quan đến quản lý thị trường tài chính	
						6611001	Dịch vụ điều hành thị trường tài chính	Gồm: Dịch vụ hành chính bao gồm việc cung cấp mặt bằng và các phương tiện cần thiết khác cho hoạt động của giao dịch chứng khoán và hàng hoá
						6611002	Dịch vụ điều tiết thị trường tài chính	Gồm: - Dịch vụ điều chỉnh và kiểm soát thị trường tài chính và các thành viên trong thị trường này không phải do ngân hàng Trung ương thực hiện - Dịch vụ giám sát rủi ro và việc tuân thủ các yêu cầu quản lý của các tổ chức tài chính - Dịch vụ thông tin cho cơ quan chức năng và tổ chức tài chính về các cơ hội và mối đe dọa trong nỗ lực cải thiện hệ thống giám sát và quản lý rủi ro hiện tại - Dịch vụ điều tiết và giám sát các giao dịch liên quan đến tài chính số
						6611009	Dịch vụ khác liên quan đến quản lý thị trường tài chính	Loại trừ: - Việc cung cấp tin tức tài chính cho các phương tiện truyền thông được phân vào nhóm 603100 - Dịch vụ lưu ký (bảo hộ) chứng khoán được phân vào nhóm 6619032 - Dịch vụ quản lý thị trường tài chính cho bảo

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								hiểm và quỹ hưu trí được phân vào nhóm 662900
			6612				Dịch vụ môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán	
				66121	661210	6612100	Dịch vụ môi giới hợp đồng hàng hoá	Gồm: Dịch vụ môi giới hợp đồng hàng hoá và hợp đồng tương lai hàng hóa, bao gồm cả hợp đồng tương lai tài chính
				66122	661220	6612200	Dịch vụ môi giới chứng khoán	Gồm: Dịch vụ môi giới chứng khoán (kết nối người mua và người bán đối với cùng một công cụ tài chính)
				66129	661290		Dịch vụ môi giới khác	
						6612901	Dịch vụ môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán khác	Gồm: - Dịch vụ môi giới các công cụ phái sinh tài chính - Dịch vụ bán, phân phối và mua lại trái phiếu chính phủ - Dịch vụ hoạt động như một đại lý bán các đơn vị quỹ, cổ phần hoặc các lợi ích khác nằm trong quỹ đầu tư chung/quỹ tương hỗ (đầu tư) - Dịch vụ môi giới tài sản tiền điện tử có nghĩa vụ nợ tương ứng với chứng khoán - Dịch vụ liên quan đến huy động vốn cộng đồng dựa trên vốn chủ sở hữu và nợ
						6612902	Dịch vụ hối đoái	Gồm: Dịch vụ hối đoái cung cấp bởi đơn vị kinh doanh ngoại hối
						6612903	Dịch vụ đổi ngoại tệ có thu phí	Loại trừ: Dịch vụ đổi ngoại tệ tự doanh được phân vào nhóm 6499003
			6619	66190			Dịch vụ hỗ trợ khác cho dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (trừ dịch vụ bảo hiểm và quỹ hưu trí)	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					661901		Dịch vụ xử lý và thanh toán bù trừ các giao dịch tài chính	
						6619011	Dịch vụ trung tâm thanh toán bù trừ	Gồm: Dịch vụ bù trừ và thanh toán trên thị trường chứng khoán, công cụ phái sinh và hợp đồng mua lại bằng cách tự doanh hoặc đảm nhận vị thế đối tác Loại trừ: Dịch vụ bù trừ séc, hối phiếu và các lệnh thanh toán khác được phân vào nhóm 661901
						6619012	Dịch vụ xử lý giao dịch chứng khoán	Gồm: Dịch vụ xử lý giao dịch chứng khoán và các dịch vụ bù trừ, thanh toán liên quan của các văn phòng thanh toán bù trừ nhằm hỗ trợ giao dịch mà không đóng vai trò là bên đối tác Loại trừ: Dịch vụ bù trừ và thanh toán trên thị trường chứng khoán, công cụ phái sinh và hợp đồng mua lại bằng cách tự doanh hoặc đảm nhận vị thế đối tác được phân vào nhóm 6619011
						6619013	Dịch vụ của các nhà vận hành tiền di động và ví điện tử sử dụng thông tin tài chính	Loại trừ: Dịch vụ cấp tín dụng của các tổ chức không phải tổ chức tiền tệ khi chủ thẻ tín dụng sử dụng thẻ để mua hàng hóa hoặc dịch vụ được phân vào nhóm 6495006
						6619014	Dịch vụ liên quan đến xử lý các giao dịch tài chính khác	Gồm: - Dịch vụ xử lý các giao dịch tài chính khác, như: xác minh số dư tài chính, phê duyệt giao dịch, chuyển tiền đi và đến tài khoản của các bên giao dịch, thông báo cho ngân hàng (hoặc tổ chức phát hành thẻ tín dụng) về chi tiết từng giao dịch và cung cấp báo cáo tổng

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								kết/tóm tắt giao dịch hàng ngày... - Dịch vụ chấp nhận thanh toán thẻ ghi nợ cho đơn vị chấp nhận thẻ Loại trừ: - Dịch vụ cấp tín dụng của các tổ chức không phải tổ chức tiền tệ khi chủ thẻ tín dụng sử dụng thẻ để mua hàng hóa hoặc dịch vụ được phân vào nhóm 6495006 - Dịch vụ xử lý giao dịch chứng khoán được phân vào nhóm 6619012
					661902		Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến ngân hàng đầu tư	
						6619021	Dịch vụ thôn tính và sáp nhập	Gồm: Dịch vụ hướng dẫn và thương lượng trong việc sắp xếp thôn tính và sáp nhập
						6619022	Dịch vụ cung cấp vốn công ty và đầu tư vốn mạo hiểm	Gồm: - Dịch vụ sắp xếp huy động vốn, bao gồm: vốn nợ, vốn chủ sở hữu, vốn đầu tư mạo hiểm - Dịch vụ huy động vốn mạo hiểm
						6619029	Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến ngân hàng đầu tư	Loại trừ: - Dịch vụ công bố giá cổ phiếu thông qua một nhà cung cấp thông tin được phân vào nhóm 5819029 - Dịch vụ cung cấp tin tức tài chính cho các phương tiện truyền thông được phân vào nhóm 603100 - Dịch vụ ủy thác và lưu ký chứng khoán đối với các loại chứng khoán không phải là cổ phần/chứng chỉ quỹ đầu tư được phân vào nhóm 661903 - Dịch vụ quản lý danh

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								mục đầu tư được phân vào nhóm 6630001 - Dịch vụ ủy thác và tín thác đối với cổ phần/chứng chỉ quỹ đầu tư được phân vào nhóm 6630001
					661903		Dịch vụ ủy thác và lưu ký	Gồm: Dịch vụ ủy thác và lưu ký (giữ hộ tài sản) đối với các loại chứng khoán (ví dụ: Cổ phiếu, trái phiếu ...), trừ các dịch vụ cung cấp cho quỹ đầu tư Loại trừ: Dịch vụ ủy thác, tín thác và lưu ký cho quỹ đầu tư được phân vào nhóm 66300
						6619031	Dịch vụ ủy thác	Gồm: - Dịch vụ quản lý và quản trị (điều hành, xử lý thủ tục) đối với di sản và tài sản ủy thác, tín thác - Dịch vụ do bên nhận ủy thác cung cấp đối với chứng khoán, trừ dịch vụ dành cho quỹ đầu tư, bao gồm các dịch vụ hành chính liên quan đến việc phát hành, đăng ký chứng khoán và chi trả lãi, cổ tức Loại trừ: Dịch vụ do bên nhận ủy thác cung cấp cho quỹ đầu tư hoặc quỹ hưu trí được phân vào nhóm 66300
						6619032	Dịch vụ lưu ký	Gồm: - Theo chỉ thị của khách hàng, cung cấp dịch vụ giữ hộ an toàn và quản lý sổ sách đối với tài sản cá nhân có giá trị, thường sinh lợi (bao gồm chứng khoán), không bao gồm dịch vụ dành cho quỹ đầu tư - Dịch vụ bảo quản (giữ hộ) an toàn tài sản

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ cho thuê tủ, két sắt ăn toàn - Dịch vụ lưu ký chứng khoán (ví dụ: cổ phiếu, trái phiếu...) - Dịch vụ xác nhận kiểm toán đối với chứng khoán của khách hàng đang được lưu ký/giữ hộ Loại trừ: Dịch vụ lưu ký cho quỹ đầu tư hoặc quỹ hưu trí trên cơ sở phí hoặc hợp đồng được phân vào nhóm 66300
					661904		Dịch vụ môi giới tài chính	
						6619041	Dịch vụ môi giới thế chấp, tín dụng và các khoản vay	Gồm: - Dịch vụ môi giới thế chấp và các khoản vay - Dịch vụ môi giới tín dụng qua nền tảng internet - Dịch vụ huy động vốn cộng đồng cho vay thế chấp, tín dụng và các khoản vay Loại trừ: Dịch vụ môi giới chứng khoán nợ được phân vào nhóm 6612
						6619042	Dịch vụ môi giới tiền gửi	
						6619049	Dịch vụ môi giới tài chính khác chưa được phân loại vào đâu	
					661909		Dịch vụ hỗ trợ khác cho dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	
						6619091	Dịch vụ tư vấn tài chính	Gồm: - Dịch vụ tư vấn tài chính - Dịch vụ phân tích và thu thập thông tin thị trường - Dịch vụ phân tích đầu tư vốn Loại trừ: - Dịch vụ môi giới chứng khoán được phân vào nhóm 6612

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ đại lý phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư được phân vào nhóm 6612 - Dịch vụ thôn tính và sát nhập được phân vào nhóm 6619021 - Dịch vụ cung cấp vốn công ty và đầu tư vốn mạo hiểm được phân vào nhóm 6619022 - Dịch vụ uỷ thác và lưu ký (trừ các dịch vụ cung cấp cho quỹ đầu tư) được phân vào nhóm 661903 - Dịch vụ tư vấn bảo hiểm và quỹ hưu trí được phân vào nhóm 6629009 - Dịch vụ lưu ký cho quỹ đầu tư hoặc quỹ hưu trí trên cơ sở phí hoặc hợp đồng được phân vào nhóm 66300 - Dịch vụ quản lý danh mục đầu tư được phân vào nhóm 663000 - Dịch vụ tư vấn các vấn đề về thuế được phân vào nhóm 692030 - Dịch vụ tư vấn quản lý tài chính, trừ dịch vụ tư vấn về thuế được phân vào nhóm 7020012
						6619099	Dịch vụ hỗ trợ khác cho dịch vụ tài chính còn lại chưa được phân vào đâu	Gồm: Dịch vụ bảo lãnh và cung cấp thư tín dụng của các tổ chức tiền tệ; dịch vụ bảo lãnh và cung cấp thư tín dụng của các tổ chức không phải tổ chức tiền tệ;...
		662					Dịch vụ hỗ trợ bảo hiểm và quỹ hưu trí	
			6621	66210	662100	6621000	Dịch vụ đánh giá rủi ro và thiệt hại	Gồm: - Dịch vụ điều tra về những bồi thường bảo hiểm, xác định lượng mất hoặc hư hỏng theo như quy định của bảo hiểm

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								(giám định tổn thất bảo hiểm) và các điều khoản thương lượng - Dịch vụ kiểm tra các bồi thường đã được kiểm tra và phê duyệt chi trả - Dịch vụ đánh giá thiệt hại
			6622	66220	662200	6622000	Dịch vụ của đại lý và môi giới bảo hiểm	Gồm: Dịch vụ bán, thương lượng hoặc chào mời các hợp đồng niên kim (chi trả định kỳ) và hợp đồng tái bảo hiểm
			6629	66290	662900		Dịch vụ hỗ trợ khác cho bảo hiểm và quỹ hưu trí	
						6629001	Dịch vụ tính toán rủi ro và định phí bảo hiểm	Gồm: Dịch vụ tính toán rủi ro bảo hiểm và phí bảo hiểm
						6629009	Dịch vụ hỗ trợ khác cho bảo hiểm và quỹ hưu trí chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ quản lý/vận hành bảo hiểm và quỹ hưu trí - Dịch vụ quản lý tài sản thu hồi sau tổn thất - Dịch vụ tư vấn bảo hiểm và quỹ hưu trí - Dịch vụ quản lý hành chính bảo hiểm Loại trừ: Dịch vụ quản lý quỹ hưu trí được phân vào nhóm 6630002
		663	6630	66300	663000		Dịch vụ quản lý quỹ	
						6630001	Dịch vụ quản lý danh mục đầu tư (loại trừ quỹ hưu trí)	Gồm: - Dịch vụ quản lý danh mục đầu tư và quản lý quỹ (trừ quỹ hưu trí), như việc đưa ra quyết định mua hoặc bán các khoản đầu tư, trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, cho cá nhân, doanh nghiệp Ví dụ về các danh mục đầu tư được quản lý là danh mục của các quỹ tương hỗ, các quỹ đầu tư hoặc quỹ tín thác khác - Dịch vụ quản lý tài sản, trừ quỹ hưu trí, thực hiện

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								trên cơ sở phí hoặc hợp đồng - Dịch vụ ủy thác, tín thác cho các quỹ đầu tư, thực hiện trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Loại trừ: - Dịch vụ mua hoặc bán chứng khoán trên cơ sở phí giao dịch được phân vào nhóm 6612 - Dịch vụ tư vấn về kế hoạch tài chính cá nhân không liên quan đến việc ra quyết định thay mặt khách hàng được phân vào nhóm 6619091 - Dịch vụ quản lý quỹ hưu trí được phân vào nhóm 6630002
						6630002	Dịch vụ quản lý quỹ hưu trí	Gồm cả dịch vụ ủy thác, tín thác và lưu ký cho các quỹ hưu trí thực hiện trên cơ sở phí hoặc hợp đồng
M							DỊCH VỤ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN	
	68						Dịch vụ kinh doanh bất động sản	
		681	6810				Dịch vụ kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	
				68101			Dịch vụ mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; dịch vụ phát triển dự án xây dựng nhà ở	
					681011		Dịch vụ mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở	
						6810111	Dịch vụ mua, bán nhà ở (chung cư, không gắn với quyền sử dụng đất để ở)	
						6810112	Dịch vụ mua, bán nhà ở gắn với quyền sử dụng đất ở	
						6810113	Dịch vụ mua, bán quyền sử dụng đất để ở	Gồm: - Dịch vụ tự doanh bán đất để ở trong trường hợp việc bán được xem là

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								hàng hóa bất động sản của người bán. Đất để ở này có thể bao gồm đất phân lô - Dịch vụ phân lô bất động sản mà không cải tạo đất Loại trừ: - Dịch vụ phân lô và cải tạo đất tự sở hữu cho các dự án xây dựng nhà ở nhằm mục đích bán lại được phân vào nhóm 6810120
					681012	6810120	Dịch vụ phát triển dự án xây dựng nhà ở	Gồm: - Dịch vụ phát triển dự án xây dựng nhà tự sở hữu bằng cách kết hợp các nguồn lực tài chính, kỹ thuật và vật chất để hiện thực hóa dự án nhằm mục đích bán lại - Dịch vụ phân lô và cải tạo đất tự sở hữu cho các dự án xây dựng nhà ở nhằm mục đích bán lại - Dịch vụ tái phát triển dự án xây dựng nhà ở tự sở hữu để hiện thực hóa dự án nhằm mục đích bán lại Loại trừ: - Dịch vụ sửa chữa hoặc cải tạo toàn diện các tòa nhà để ở bao gồm nhiều hoạt động xây dựng chuyên dụng kết hợp được phân vào nhóm 41 - Các công việc xây dựng liên quan đến cải tạo đất được phân vào nhóm F - Dịch vụ phát triển dự án xây dựng nhà ở để tự vận hành, cụ thể là cho thuê không gian trong các tòa nhà này được phân vào nhóm 68103 - Dịch vụ kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được phân vào nhóm 7110
				68102			Dịch vụ mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; dịch vụ phát triển dự án xây dựng phi nhà ở, dịch vụ phát triển dự án kỹ thuật dân dụng	
					681021		Dịch vụ mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở	
						6810211	Dịch vụ mua, bán nhà gắn với quyền sử dụng đất không để ở	Gồm: Dịch vụ tự doanh bán nhà không để ở và quyền sử dụng đi kèm, trong trường hợp việc bán được xem là bán hàng hóa bất động sản mà không phải là thanh lý tài sản cố định của đơn vị bán, ví dụ: • Nhà máy, văn phòng, nhà kho • Nhà hát, các toà nhà đa mục đích không phải để ở • Bất động sản nông, lâm nghiệp • Bất động sản tương tự Loại trừ: - Dịch vụ mua, bán quyền sử dụng đất không để ở được phân vào nhóm 6810220 - Dịch vụ phát triển các dự án xây dựng nhà không để ở được phân vào nhóm 6810221
						6810212	Dịch vụ mua, bán quyền sử dụng đất không để ở	Gồm: - Dịch vụ tự doanh bán quyền sử dụng đất không để ở trong trường hợp việc bán được xem là hàng hóa bất động sản của người bán. Đất này có thể bao gồm đất phân lô - Bất động sản chia lô, không có cải tạo đất Loại trừ: Dịch vụ phân lô và cải tạo đất tự sở hữu cho các dự án xây dựng

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								nhà không để ở nhằm mục đích bán lại được phân vào nhóm 6810221
					681022		Dịch vụ phát triển dự án xây dựng nhà không để ở; dịch vụ phát triển dự án kỹ thuật dân dụng	
						6810221	Dịch vụ phát triển dự án xây dựng nhà không để ở	Gồm: - Dịch vụ phát triển dự án xây dựng nhà không để ở tự sở hữu bằng cách kết hợp các nguồn lực tài chính, kỹ thuật và vật chất để hiện thực hóa dự án nhằm mục đích bán lại - Dịch vụ phân lô và cải tạo đất tự sở hữu cho các dự án xây dựng nhà không để ở nhằm mục đích bán lại - Dịch vụ tái phát triển dự án xây dựng nhà không để ở tự sở hữu để hiện thực hóa các dự án nhằm mục đích bán lại Loại trừ: - Dịch vụ sửa chữa hoặc cải tạo toàn diện các tòa nhà không để ở bao gồm nhiều hoạt động xây dựng chuyên dụng kết hợp được phân vào nhóm 41 - Các công việc xây dựng liên quan đến cải tạo đất được phân vào nhóm F - Dịch vụ phát triển dự án xây dựng nhà không để ở để tự vận hành, cụ thể là cho thuê không gian trong các tòa nhà này được phân vào nhóm 68104 - Dịch vụ kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan được phân vào nhóm 7110
						6810222	Dịch vụ phát triển dự án kỹ thuật dân dụng	Gồm: - Dịch vụ phát triển dự án xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng tự sở hữu

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								bằng cách kết hợp các nguồn lực tài chính, kỹ thuật và vật chất để hiện thực hóa dự án nhằm mục đích bán lại - Dịch vụ phân lô và cải tạo đất tự sở hữu cho các dự án xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng nhằm mục đích bán lại - Dịch vụ tái phát triển dự án xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng tự sở hữu nhằm mục đích bán lại
				68103			Dịch vụ cho thuê, vận hành nhà ở và đất ở	Loại trừ: Dịch vụ quản lý bất động sản (ví dụ: Dịch vụ quản lý nhà chung cư,...) thực hiện trên cơ sở phí hoặc hợp đồng được phân vào nhóm 6829
					681031	6810310	Dịch vụ cho thuê nhà ở và đất ở	Gồm: - Dịch vụ cho thuê bất động sản để ở bởi người chủ sở hữu hoặc người thuê theo hợp đồng cho người khác thuê, như: • Nhà riêng, căn hộ, tòa nhà chung cư • Nhà sử dụng đa mục đích chủ yếu để ở • Không gian lưu trú thuộc quyền sử dụng của chủ sở hữu kỳ nghỉ - Dịch vụ cho thuê nhà ở, căn hộ có hoặc không có nội thất để sử dụng lâu dài, theo năm hoặc dài hơn - Dịch vụ phát triển dự án nhà ở để tự vận hành, cụ thể là để cho thuê không gian trong các tòa nhà này Loại trừ: - Dịch vụ lưu trú cung cấp bởi khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, ký túc xá,... được phân vào nhóm 55

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ cho thuê nhà ở, căn hộ có hoặc không có nội thất, thường theo tháng và trong thời gian ngắn hơn một năm được phân vào nhóm 5590900 - Dịch vụ phát triển các dự án xây dựng nhà ở để bán được phân vào nhóm 6810120
					681032	6810320	Dịch vụ điều hành nhà ở và đất ở	
					681033	6810330	Dịch vụ quản lý nhà ở và đất ở	
				68104	.		Dịch vụ cho thuê, vận hành nhà và đất không để ở	
					681041	6810410	Dịch vụ cho thuê nhà và quyền sử dụng đất không để ở	Gồm: - Dịch vụ cho thuê nhà xưởng, công trình thương mại hoặc các toàn nhà và bất động sản không để ở khác bởi người chủ sở hữu hoặc người thuê theo hợp đồng cho người khác thuê, như: • Nhà máy, tòa nhà văn phòng, nhà kho • Nhà hát, trung tâm hội nghị, nhà triển lãm và các tòa nhà đa mục đích không phải để ở • Bất động sản nông nghiệp, lâm nghiệp và các loại bất động sản tương tự - Dịch vụ cho thuê nhà máy và nhà xưởng công nghiệp, bao gồm cả máy móc và thiết bị Loại trừ: - Dịch vụ phát triển các dự án xây dựng nhà không để ở để bán được phân vào nhóm 681022 - Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị được phân vào nhóm 773

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					681042	6810420	Dịch vụ điều hành và đất không để ở	
					681043	6810430	Dịch vụ quản lý nhà và đất không để ở	
				68109	681090	6810900	Dịch vụ kinh doanh bất động sản khác	Gồm: Các dịch vụ kinh doanh bất động sản khác, như: - Dịch vụ cho thuê mái nhà của bất động sản nhà ở, nhà không để ở (ví dụ: Để lắp đặt hệ thống điện mặt trời,...) - Dịch vụ cho thuê nhà xe/ga - ra hoặc các bãi đỗ xe khác để sử dụng lâu dài, theo năm hoặc dài hơn - Dịch vụ cung cấp chỗ lưu trú, như: Chuồng trại,... dành riêng cho vật nuôi,...
		682					Dịch vụ bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	
			6821	68210	682100		Dịch vụ trung gian bất động sản	
						6821001	Dịch vụ bán nhà ở gắn với quyền sử dụng đất ở trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, trừ bất động sản chia sẻ quyền sử dụng theo thời gian (bất động sản sở hữu kỳ nghỉ)	Gồm: Dịch vụ đại lý và môi giới nhà ở, căn hộ, nhà chung cư và các bất động sản để ở khác; các dịch vụ trung gian tương tự nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch mua, bán hoặc cho thuê bất động sản để ở (bao gồm cả quyền sử dụng đất ở), thực hiện trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Loại trừ: - Dịch vụ bán nhà ở gắn với quyền sử dụng đất ở dưới hình thức chia sẻ quyền sử dụng theo thời gian (bất động sản sở hữu kỳ nghỉ), thực hiện trên cơ sở phí hoặc hợp đồng được phân vào nhóm 6821002

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ của đại lý ký quỹ bất động sản được phân vào nhóm 6829909
						6821002	Dịch vụ bán bất động sản chia sẻ quyền sử dụng theo thời gian (bất động sản sở hữu kỳ nghỉ) trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	Gồm: Dịch vụ đại lý và môi giới bất động sản liên quan đến bán nhà ở gắn với quyền sử dụng đất ở dưới hình thức chia sẻ quyền sử dụng theo thời gian (bất động sản sở hữu kỳ nghỉ) trên cơ sở phí hoặc hợp đồng
						6821003	Dịch vụ bán quyền sử dụng đất để ở trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	Gồm: Dịch vụ đại lý và môi giới quyền sử dụng đất để ở; các dịch vụ trung gian tương tự nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch mua, bán hoặc cho thuê quyền sử dụng đất để ở, thực hiện trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Loại trừ: Dịch vụ của đại lý ký quỹ bất động sản được phân vào nhóm 6829909
						6821004	Dịch vụ bán nhà gắn với quyền sử dụng đất không để ở trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	Gồm: Dịch vụ đại lý và môi giới nhà không để ở (ví dụ: nhà máy, văn phòng, cửa hàng...); các dịch vụ trung gian tương tự nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch mua, bán hoặc cho thuê bất động sản không để ở (bao gồm cả quyền sử dụng đất không để ở), thực hiện trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Loại trừ: Dịch vụ của đại lý ký quỹ bất động sản được phân vào nhóm 6829909
						6821005	Dịch vụ bán quyền sử dụng đất không để ở trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	Gồm: Dịch vụ đại lý và môi giới quyền sử dụng đất không để ở; các dịch vụ trung gian tương tự nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								mua, bán hoặc cho thuê quyền sử dụng đất không để ở, thực hiện trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Loại trừ: Dịch vụ của đại lý ký quỹ bất động sản được phân vào nhóm 6829909
						6821006	Dịch vụ thu phí giao dịch bất động sản khác	Sàn giao dịch
						6821009	Dịch vụ trung gian của các dịch vụ bất động sản khác chưa được phân vào đâu	
			6829				Dịch vụ bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	
				68291			Dịch vụ tư vấn và quản lý nhà ở và quyền sử dụng đất ở	
					682911		Dịch vụ tư vấn và quản lý bất động sản để ở trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, trừ bất động sản chia sẻ quyền sử dụng theo thời gian (bất động sản sở hữu kỳ nghỉ)	
						6829111	Dịch vụ quản lý bất động sản để ở trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, trừ bất động sản chia sẻ quyền sử dụng theo thời gian (bất động sản sở hữu kỳ nghỉ)	Gồm: - Dịch vụ quản lý liên quan đến nhà và bất động sản để ở khác, trên cơ sở phí hoặc hợp đồng - Dịch vụ quản lý liên quan đến tòa nhà nhiều căn hộ (hoặc nhà đa mục đích mà mục đích chính là để ở) của một chủ sở hữu - Dịch vụ quản lý hạ tầng khu dân cư nhà di động - Dịch vụ thu tiền thuê nhà gắn liền với việc quản lý vận hành bất động sản để ở - Dịch vụ quản lý nhà ở thuộc quyền sở hữu chung (nhà chung cư có nhiều chủ sở hữu)
						6829112	Dịch vụ tư vấn bất động sản để ở trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, trừ bất động sản chia sẻ quyền sử dụng theo thời	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
							gian (bất động sản sở hữu kỳ nghỉ)	
					682912		Dịch vụ tư vấn và quản lý bất động sản chia sẻ quyền sử dụng theo thời gian (bất động sản sở hữu kỳ nghỉ) trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	
						6829121	Dịch vụ quản lý bất động sản chia sẻ quyền sử dụng theo thời gian (bất động sản sở hữu kỳ nghỉ) trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	
						6829122	Dịch vụ tư vấn bất động sản chia sẻ quyền sử dụng theo thời gian (bất động sản sở hữu kỳ nghỉ) trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	
				68292	682920		Dịch vụ tư vấn và quản lý nhà và quyền sử dụng đất không để ở	
						6829201	Dịch vụ quản lý bất động sản không để ở trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	Gồm: - Dịch vụ quản lý liên quan đến bất động sản công nghiệp và thương mại, nhà sử dụng đa mục đích mà mục đích chủ yếu không phải để ở,... - Dịch vụ quản lý liên quan đến bất động sản trong nông, lâm nghiệp và các loại bất động sản tương tự Loại trừ: - Dịch vụ hỗ trợ cơ sở vật chất (kết hợp các dịch vụ như vệ sinh bên trong toà nhà, bảo trì và sửa chữa nhỏ, thu gom rác thải, bảo vệ và an ninh) được phân vào nhóm 8110000 - Dịch vụ quản lý các cơ sở vật chất như căn cứ quân sự, nhà tù và các cơ sở khác (trừ quản lý thiết bị máy tính) được phân vào nhóm 8110000 - Dịch vụ vận hành cơ sở thể thao và thể thao giải trí được phân vào nhóm

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								9311000 - Dịch vụ vận hành cơ sở vui chơi giải trí được phân vào nhóm 93290
						6829202	Dịch vụ tư vấn bất động sản không để ở trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	
				68293	682930	6829300	Dịch vụ đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng bất động sản	
				68299	682990		Dịch vụ bất động sản khác chưa được phân vào đâu trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	
						6829901	Dịch vụ định giá bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	
						6829909	Dịch vụ bất động sản khác còn lại chưa được phân vào đâu trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	Gồm: - Dịch vụ của đại lý ký quỹ bất động sản - Các dịch vụ bất động sản khác chưa được phân vào đâu trên cơ sở phí hoặc hợp đồng
N							DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	
	69						Dịch vụ pháp luật, kế toán và kiểm toán	
		691	6910				Dịch vụ pháp luật	Loại trừ: - Dịch vụ hành chính liên quan đến tòa án được phân vào nhóm 8423003 - Dịch vụ tố tụng chuyên biệt, như: Dịch vụ ghi biên bản phiên tòa được phân vào nhóm 8299001 - Dịch vụ hòa giải xã hội được phân vào nhóm 88900
				69101			Dịch vụ đại diện, tư vấn pháp luật	
					691011	6910110	Dịch vụ đại diện, tư vấn pháp lý liên quan đến luật hình sự	Gồm: Dịch vụ đại diện, tư vấn và các dịch vụ liên quan đến luật hình sự (bào chữa, tìm bằng chứng, nhân chứng, nhà chuyên môn,...)

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					691012	6910120	Dịch vụ đại diện, tư vấn pháp lý trong các thủ tục tố tụng liên quan đến luật thương mại và kinh doanh	Gồm: Dịch vụ tư vấn, đại diện và các dịch vụ liên quan trong các thủ tục tố tụng và các thủ tục có tính chất tài phán liên quan đến luật thương mại và kinh doanh
					691013	6910130	Dịch vụ đại diện, tư vấn pháp lý trong các thủ tục tố tụng liên quan đến luật lao động và hành chính công	Gồm: Dịch vụ tư vấn, đại diện và các dịch vụ liên quan trong các thủ tục tố tụng và các thủ tục có tính chất tài phán liên quan đến luật lao động và hành chính công
					691014	6910140	Dịch vụ đại diện, tư vấn pháp lý trong các thủ tục tố tụng liên quan đến luật dân sự	Gồm: Dịch vụ tư vấn, đại diện và các dịch vụ liên quan trong các thủ tục tố tụng và các thủ tục có tính chất tài phán liên quan đến luật dân sự
					691019	6910190	Dịch vụ đại diện, tư vấn pháp lý trong các lĩnh vực pháp luật khác	
				69102	691020	6910200	Dịch vụ hướng dẫn chung và tư vấn, chuẩn bị các tài liệu pháp lý	Gồm: - Dịch vụ hướng dẫn chung và tư vấn, chuẩn bị tài liệu có giá trị pháp lý. Những dịch vụ này tập trung vào các lĩnh vực luật hôn nhân và gia đình, luật thừa kế, chuyển giao bất động sản, luật doanh nghiệp,... - Dịch vụ soạn thảo và chứng nhận các tài liệu và dịch vụ liên quan đến bằng sáng chế, bản quyền và các quyền sở hữu trí tuệ khác Loại trừ: - Dịch vụ quản lý quyền tác giả và các khoản thu từ quyền tác giả được phân vào nhóm 7491003 - Dịch vụ cấp quyền sử dụng tài sản trí tuệ và các sản phẩm tương tự được phân vào nhóm 774000

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
				69109			Dịch vụ pháp luật khác	
					691091	6910910	Dịch vụ hoà giải và trọng tài	Gồm: Dịch vụ tư vấn liên quan đến hoà giải và trọng tài trong việc dàn xếp các tranh chấp giữa lao động và quản lý, giữa các doanh nghiệp hoặc giữa các cá nhân Loại trừ: Dịch vụ đại diện thay mặt cho một trong các bên tranh chấp được phân vào nhóm 6910110, 6910120, 6910130, 6910140
					691092	6910920	Dịch vụ pháp lý về đấu giá	Gồm: - Dịch vụ đấu giá liên quan đến các thủ tục pháp lý - Dịch vụ pháp lý liên quan đến việc xử lý tài sản bằng hình thức đấu giá Loại trừ: - Hoạt động của các tổ chức đấu giá bán buôn đối với hàng hóa của bên thứ ba được phân vào nhóm 4610 - Hoạt động của tổ chức đấu giá bán lẻ hàng hóa của bên thứ ba, bao gồm cả hàng mới và đã qua sử dụng được phân vào nhóm 47
					691099	6910990	Dịch vụ pháp luật khác	Gồm: - Dịch vụ ký quỹ và dịch vụ giải quyết di sản - Dịch vụ tư vấn với khách hàng liên quan đến quyền lợi pháp lý của họ và các dịch vụ pháp lý khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Dịch vụ của đại lý ký quỹ bất động sản được phân vào nhóm 6829909
		692	6920				Dịch vụ liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
				69201	692010		Dịch vụ kế toán	Loại trừ: Dịch vụ xử lý dữ liệu được phân vào nhóm 6310011
						6920101	Dịch vụ soát xét kế toán	Gồm: - Dịch vụ soát xét báo cáo tài chính năm, báo cáo tài chính giữa niên độ và các thông tin kế toán khác. Phạm vi của việc soát xét nhỏ hơn so với kiểm toán, do đó mức độ bảo đảm cung cấp cũng thấp hơn - Phân tích bảng cân đối kế toán và các báo cáo tài chính khác
						6920102	Dịch vụ lập báo cáo tài chính	Gồm: - Dịch vụ lập báo cáo tài chính từ thông tin được cung cấp bởi khách hàng, không đưa ra bảo đảm về tính chính xác của báo cáo tài chính - Dịch vụ lập tờ khai thuế doanh nghiệp khi được cung cấp trọn gói cùng với dịch vụ lập báo cáo tài chính với một khoản phí duy nhất - Dịch vụ lập báo cáo kết quả kinh doanh, bảng cân đối kế toán,... Loại trừ: Dịch vụ lập tờ khai thuế doanh nghiệp khi được cung cấp như các dịch vụ riêng biệt được phân vào nhóm 6920301
						6920103	Dịch vụ ghi sổ kế toán	Gồm: Dịch vụ ghi sổ kế toán, bao gồm việc phân loại và ghi chép các giao dịch kinh doanh theo đơn vị tiền tệ hoặc đơn vị đo lường khác vào sổ kế toán Loại trừ: - Dịch vụ tính lương, bao gồm việc tính toán tiền lương và ghi sổ kế toán

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								tiền lương được phân vào nhóm 6920104 - Dịch vụ ghi sổ kế toán liên quan đến tờ khai thuế được phân vào nhóm 692030 - Dịch vụ thu nợ được phân vào nhóm 8291002
						6920104	Dịch vụ tính lương	Gồm: Dịch vụ tính lương, bao gồm việc tính toán tiền lương và ghi sổ kế toán tiền lương
				69202	692020	6920200	Dịch vụ kiểm toán tài chính	Gồm: Dịch vụ kiểm tra sổ sách kế toán và các bằng chứng hỗ trợ khác của một tổ chức nhằm đưa ra ý kiến về việc liệu báo cáo tài chính của tổ chức đó có phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại một thời điểm nhất định và kết quả hoạt động của tổ chức trong kỳ kết thúc tại thời điểm đó, phù hợp với các chuẩn mực và nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung hay không Loại trừ: - Dịch vụ soát xét kế toán được phân vào nhóm 6920101 - Dịch vụ kiểm toán quản lý được phân vào nhóm 7020011
				69203	692030		Dịch vụ tư vấn về thuế	
						6920301	Dịch vụ tư vấn và lập tờ khai thuế doanh nghiệp	Gồm: Dịch vụ tư vấn thuế và lập tờ khai cho các loại thuế đối với doanh nghiệp và tổ chức khác (ví dụ: thuế giá trị gia tăng VAT,...)
						6920302	Dịch vụ lập tờ khai và lập kế hoạch thuế cá nhân	Gồm: - Dịch vụ lập tờ khai và lập kế hoạch thuế cho các cơ sở kinh doanh không có tư cách pháp nhân

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ lập tờ khai và và lập kế hoạch thuế cho cá nhân
				69209			Dịch vụ liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế khác	
					692091	6920910	Dịch vụ xử lý mất khả năng thanh toán và quản lý tài sản	Gồm: Dịch vụ cung cấp tư vấn hoặc hỗ trợ cho ban quản lý và/hoặc chủ nợ của doanh nghiệp mất khả năng thanh toán và/hoặc đảm nhiệm vai trò người tiếp quản hoặc quản lý, thanh lý tài sản trong trường hợp phá sản
					692099	6920990	Dịch vụ liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế khác chưa được phân vào đâu	Gồm: Dịch vụ liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế khác chưa được phân vào đâu, như: xác nhận/chứng thực, định giá, lập báo cáo tài chính dự kiến và các dịch vụ tương tự
	70						Dịch vụ của trụ sở văn phòng; dịch vụ tư vấn quản lý	
		701	7010	70100	701000	7010000	Dịch vụ của trụ sở văn phòng	Gồm: Dịch vụ quản lý do trụ sở văn phòng cung cấp cho các đơn vị khác trong cùng một công ty hoặc doanh nghiệp Loại trừ: Dịch vụ của công ty nắm giữ cổ phần không thực hiện hoạt động quản lý, điều hành của trụ sở văn phòng được phân vào nhóm 6421000
		702	7020	70200			Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh và dịch vụ tư vấn quản lý khác	
					702001		Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh	
						7020011	Dịch vụ tư vấn quản lý chiến lược	Gồm: - Dịch vụ tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp vận hành liên quan đến chính sách và chiến lược kinh doanh, cũng như việc lập

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								kế hoạch, cơ cấu và kiểm soát tổng thể của một tổ chức. Cụ thể hơn, các nhiệm vụ tư vấn quản lý chung có thể liên quan đến một hoặc kết hợp các nội dung sau: • Xây dựng chính sách • Xác định cơ cấu tổ chức (hệ thống ra quyết định) nhằm đáp ứng hiệu quả nhất các mục tiêu của tổ chức • Xác định hình thức tổ chức pháp lý của doanh nghiệp/tổ chức • Xây dựng chiến lược kinh doanh • Dịch vụ tư vấn phát triển và tái cơ cấu doanh nghiệp, như: Thôn tính, sáp nhập, liên doanh, liên minh chiến lược, đa dạng hóa hoạt động kinh doanh, cổ phần hóa/tư nhân hóa • Xác định hệ thống thông tin quản lý • Xây dựng hệ thống báo cáo quản trị và kiểm soát • Xây dựng kế hoạch phục hồi, tái cơ cấu hoạt động kinh doanh • Kiểm toán quản trị • Xây dựng các chương trình nâng cao lợi nhuận • Các vấn đề khác được ban lãnh đạo cấp cao của tổ chức đặc biệt quan tâm Loại trừ: - Dịch vụ tư vấn và thương lượng trong việc sắp xếp thôn tính và sáp nhập được phân vào nhóm 6619021 - Dịch vụ tư vấn và đại diện pháp lý được phân vào nhóm 69101

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						7020012	Dịch vụ tư vấn quản lý tài chính, trừ dịch vụ tư vấn về thuế	Gồm: - Dịch vụ tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp vận hành cho các doanh nghiệp và tổ chức khác liên quan đến các lĩnh vực ra quyết định về quản lý tài chính, như: • Quản lý vốn lưu động và thanh khoản, xác định cơ cấu vốn phù hợp • Phân tích các phương án đầu tư kinh doanh • Xây dựng hệ thống kế toán, lập dự toán ngân sách và kiểm soát ngân sách • Dịch vụ tư vấn tài chính, như: Tư vấn về phương pháp định giá, phương thức thanh toán, phương pháp kiểm soát và tài chính quốc tế Loại trừ: - Dịch vụ thiết kế và phát triển phần mềm máy tính cho hệ thống kế toán được phân vào nhóm 621901 - Dịch vụ môi giới chứng khoán được phân vào nhóm 6612 - Dịch vụ quản lý danh mục đầu tư và quản lý quỹ được phân vào nhóm 6630001 - Dịch vụ kế toán, ghi sổ kế toán và kiểm toán tài chính được phân vào nhóm 6920 - Dịch vụ tư vấn và lập tờ khai thuế doanh nghiệp được phân vào nhóm 6920301
						7020013	Dịch vụ tư vấn quản lý tiếp thị	Gồm: - Dịch vụ tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp vận hành liên quan đến chiến lược tiếp thị và hoạt động tiếp

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								thị của một tổ chức. Các nhiệm vụ tư vấn quản lý tiếp thị có thể liên quan đến một hoặc kết hợp các nội dung sau: • Phân tích và xây dựng chiến lược tiếp thị • Xây dựng các chương trình dịch vụ khách hàng, chính sách giá, quảng cáo và kênh phân phối • Quản lý bán hàng và đào tạo nhân viên bán hàng • Tổ chức các kênh tiếp thị (bán cho nhà bán buôn hoặc bán trực tiếp cho nhà bán lẻ, tiếp thị qua thư trực tiếp, nhượng quyền thương mại...), thiết kế bao bì và các vấn đề khác liên quan đến chiến lược và hoạt động tiếp thị của một tổ chức Loại trừ: - Dịch vụ quảng cáo được phân vào nhóm 731001 - Dịch vụ quan hệ công chúng và truyền thông được phân vào nhóm 7330000
						7020014	Dịch vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực	Gồm: - Dịch vụ tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp vận hành liên quan đến chiến lược, chính sách, thông lệ và quy trình về nguồn nhân lực của một tổ chức. Các nhiệm vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực có thể liên quan đến một hoặc kết hợp các nội dung sau: • Tuyển dụng, tiền lương/thù lao, phúc lợi, đo lường và đánh giá hiệu quả công việc • Phát triển tổ chức (nâng cao hiệu quả hoạt động

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								trong nội bộ nhóm và giữa các nhóm) • Nhu cầu đào tạo và phát triển người lao động • Quy trình hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và các kế hoạch hỗ trợ người lao động thôi việc • Hoạch định nhân sự kế nhiệm • Tuân thủ các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực như an toàn, vệ sinh lao động, bồi thường tai nạn lao động và bình đẳng trong việc làm • Quan hệ lao động (giữa người lao động và người sử dụng lao động) • Kiểm toán nguồn nhân lực Loại trừ: - Dịch vụ tư vấn tuyển dụng, tìm kiếm nhân sự cấp cao được phân vào nhóm 781000 - Dịch vụ tư vấn giáo dục được phân vào nhóm 8569000
						7020015	Dịch vụ tư vấn quản lý sản xuất	Gồm: Các dịch vụ tư vấn quản lý vận hành, như: - Tư vấn cải tiến hệ thống và quy trình - Cải tiến hoạt động văn phòng và dịch vụ, ví dụ: • Bố trí văn phòng • Hoạch định quy trình làm việc và tiêu chuẩn công việc - Tự động hóa văn phòng, như lựa chọn và lắp đặt các hệ thống tự động - Phát triển sản phẩm, bảo đảm chất lượng và quản lý chất lượng - An toàn, an ninh và bảo vệ nhà máy/cơ sở sản xuất

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								Loại trừ: - Dịch vụ tư vấn quản lý chuỗi cung ứng được phân vào nhóm 7020016 - Dịch vụ tư vấn kỹ thuật và thiết kế cho các cơ sở công nghiệp, cơ sở sản xuất và quy trình sản xuất được phân vào nhóm 7110917 - Dịch vụ do nhà nông học và chuyên gia kinh tế nông nghiệp cung cấp được phân vào nhóm 7499009
						7020016	Dịch vụ tư vấn quản lý chuỗi cung ứng và các dịch vụ tư vấn quản lý khác	Gồm: - Dịch vụ tư vấn quản lý chuỗi cung ứng tích hợp. Tư vấn quản lý chuỗi cung ứng tích hợp là gói dịch vụ bao gồm quản lý hàng tồn kho, dịch vụ kho bãi, lưu giữ và phân phối - Dịch vụ tư vấn quản lý hậu cần, như: • Tư vấn hậu cần về quản lý hàng tồn kho, tức là theo dõi hàng tồn kho hiện có, xác định mức tồn kho hiệu quả nhất cho khách hàng • Tư vấn hậu cần về phân phối và vận tải, bao gồm các quy trình mà khách hàng sử dụng để lưu kho, xử lý và vận chuyển hàng hóa trong nội bộ tổ chức hoặc vận chuyển hàng hóa từ khách hàng đến người mua • Tư vấn hậu cần về kho bãi và lưu giữ, bao gồm các quy trình tiếp nhận, lưu kho và xuất hàng • Tư vấn hậu cần về bảo trì, bảo dưỡng

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Các dịch vụ tư vấn quản lý khác chưa được phân loại ở nơi khác Loại trừ: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc liên quan đến thiết kế và lập bản vẽ công trình xây dựng được phân vào nhóm 7110124 - Dịch vụ tư vấn kỹ thuật được phân vào nhóm 7110911 - Dịch vụ tư vấn môi trường được phân vào nhóm 7499002 - Dịch vụ tư vấn khoa học của các nhà toán học, nhà thống kê,... được phân vào nhóm 7499009 - Dịch vụ chuyên nghiệp, khoa học và kỹ thuật khác chưa được phân vào đâu được phân vào nhóm 7499009
						7020017	Dịch vụ quản lý quy trình kinh doanh	Gồm: Việc cung cấp gói dịch vụ tổng hợp kết hợp các dịch vụ chuyên sâu về công nghệ thông tin với lao động (thủ công hoặc chuyên môn tùy thuộc vào giải pháp), máy móc và cơ sở vật chất nhằm hỗ trợ, vận hành và quản lý quy trình kinh doanh cho khách hàng, bao gồm: - Quy trình kinh doanh tài chính, như xử lý giao dịch tài chính, xử lý thẻ tín dụng, dịch vụ thanh toán, dịch vụ cho vay - Quy trình kinh doanh về nguồn nhân lực, như quản lý phúc lợi, xử lý bảng lương, quản lý nhân sự - Quy trình kinh doanh quản lý chuỗi cung ứng, như quản lý hàng tồn kho, dịch vụ mua sắm,

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								dịch vụ hậu cần, lập kế hoạch sản xuất và xử lý đơn hàng - Quy trình kinh doanh quản lý quan hệ khách hàng, như bộ phận hỗ trợ, trung tâm cuộc gọi, dịch vụ khách hàng - Quy trình kinh doanh theo thị trường ngành dọc, được thực hiện bởi các ngành cụ thể như điện, hóa chất, dầu khí - Các quy trình kinh doanh khác cho khách hàng
					702002	7020020	Dịch vụ quản lý dự án khác (trừ dịch vụ quản lý dự án xây dựng)	Gồm: - Dịch vụ phối hợp và giám sát các nguồn lực trong việc chuẩn bị, vận hành và hoàn thành dự án thay mặt cho khách hàng - Dịch vụ quản lý dự án, có thể bao gồm lập ngân sách, kế toán và kiểm soát chi phí, mua sắm, lập kế hoạch tiến độ thời gian và các điều kiện vận hành khác, điều phối công việc của nhà thầu phụ, kiểm tra và kiểm soát chất lượng,... - Dịch vụ quản lý dự án, bao gồm dịch vụ quản lý điều hành và quản lý văn phòng, có hoặc không kèm theo việc cung cấp nhân sự của chính đơn vị cung cấp dịch vụ Loại trừ: - Dịch vụ quản lý dự án xây dựng được phân vào nhóm 7110920 - Dịch vụ kỹ thuật tổng hợp, bao gồm các dịch vụ thiết kế kỹ thuật, dịch vụ tư vấn kỹ thuật, dịch vụ giám sát dự án và dịch vụ lập kế hoạch bảo trì, được cung cấp một cách tích hợp trong nhiều lĩnh

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								vực kỹ thuật và kiến trúc để quản lý các dự án xây dựng dân dụng và công nghiệp được phân vào nhóm 7110920
					702009	7020090	Dịch vụ tư vấn kinh doanh khác	Gồm: Dịch vụ tư vấn về phát triển vùng, phát triển công nghiệp hoặc phát triển du lịch Loại trừ: Dịch vụ xúc tiến du lịch quốc gia, vùng miền hoặc cộng đồng được phân vào nhóm 7990010
	71						Dịch vụ kiến trúc; kiểm tra và phân tích kỹ thuật	
		711	7110				Dịch vụ kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	
				71101			Dịch vụ kiến trúc	
					711011	7110110	Bản vẽ thiết kế kiến trúc	
					711012		Dịch vụ kiến trúc công trình	Loại trừ: Dịch vụ thiết kế nội thất được phân vào nhóm 7410051
						7110121	Dịch vụ kiến trúc cho dự án nhà ở	Gồm các dịch vụ kiến trúc cho: - Dự án nhà ở riêng lẻ - Dự án nhà ở chung cư hoặc nhà ở nhiều hộ gia đình
						7110122	Dịch vụ kiến trúc cho dự án nhà không để ở	Gồm các dịch vụ kiến trúc đối với: - Dự án toà nhà văn phòng - Dự án công trình thương mại bán lẻ và nhà hàng - Dự án khách sạn và trung tâm hội nghị - Dự án công trình y tế - Dự án tòa nhà giải trí, thể thao và văn hóa - Dự án công trình giáo dục - Dự án công trình công nghiệp - Dự án công trình giao thông và phân phối - Dự án nhà không để ở khác

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						7110123	Dịch vụ kiến trúc phục hồi công trình lịch sử	Gồm: Dịch vụ kiến trúc kết hợp các yêu cầu pháp lý nhằm bảo tồn hoặc phục hồi đặc trưng lịch sử của công trình Loại trừ: - Dịch vụ quản lý dự án đối với các dự án xây dựng được phân vào nhóm 7110920 - Dịch vụ bảo tồn, phục hồi và các dịch vụ hỗ trợ khác cho di sản văn hóa được phân vào nhóm 9130000
						7110124	Dịch vụ tư vấn kiến trúc cho dự án công trình	Gồm: - Dịch vụ chuyên gia làm chứng trong lĩnh vực kiến trúc, bao gồm việc cung cấp lời khai trước tòa án hoặc cơ quan hành chính bởi một nhân chứng, người có kinh nghiệm, đào tạo, kỹ năng hoặc kiến thức về kiến trúc, được công nhận là có đủ năng lực để đưa ra nhận định có căn cứ về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoặc chủ đề đó - Việc cung cấp tư vấn, nghiên cứu và báo cáo về các vấn đề kiến trúc Loại trừ: - Việc cung cấp tư vấn, nghiên cứu và báo cáo về các vấn đề kiến trúc được thực hiện trong cùng một gói với các dịch vụ kiến trúc khác cho một dự án cụ thể được phân theo loại dự án trong các nhóm 7110121, 7110122, 7110123 - Dịch vụ kiến trúc nội thất được phân vào nhóm 7110125
						7110125	Dịch vụ kiến trúc nội thất	Gồm: Các dịch vụ trong lĩnh vực kiến trúc nội

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								thất, tức là thiết kế lại cấu trúc và bố cục bên trong của công trình Loại trừ: Dịch vụ thiết kế và trang trí nội thất được phân vào nhóm 7410051
					711013		Dịch vụ quy hoạch đô thị và đất đai	
						7110131	Dịch vụ quy hoạch đô thị	Gồm: - Dịch vụ lập các quy hoạch về sử dụng đất, lựa chọn địa điểm, kiểm soát và sử dụng đất đai, hệ thống đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật nhằm tạo lập và duy trì sự phát triển đô thị một cách hệ thống và đồng bộ, như: • Quy hoạch đô thị tổng thể • Quy hoạch đô thị cộng đồng • Quy hoạch các thành phần đô thị cho các tiện ích hoặc mục tiêu cụ thể, như giao thông, hạ tầng kỹ thuật,... • Các nghiên cứu và quy hoạch liên quan đến quá trình cải tạo và tái thiết đô thị • Các nghiên cứu và quy hoạch liên quan đến giao thông đô thị công cộng, giao thông đô thị cá nhân và khả năng tiếp cận • Các nghiên cứu và quy hoạch liên quan đến tính bền vững về mặt không gian kinh tế và xã hội đô thị - Nghiên cứu khả thi - Dịch vụ tư vấn quy hoạch đô thị, như: Dịch vụ chuyên gia làm chứng, đánh giá chính sách và chương trình, các dịch vụ tư vấn quy hoạch đô thị khác

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Nghiên cứu đánh giá tác động môi trường và đánh giá kinh tế của các quy hoạch phát triển đô thị Loại trừ: Dịch vụ phát triển dự án xây dựng nhà không để ở được phân vào nhóm 6810221
						7110132	Dịch vụ quy hoạch đất đai nông thôn	Gồm: - Lập các quy hoạch xác định các mục tiêu dài hạn của khu vực nông thôn về phát triển cơ sở hạ tầng, nhà ở, công nghiệp, thương mại, giải trí và các công trình khác - Các quy hoạch tổng thể bao quát một phạm vi địa lý rộng lớn trong một giai đoạn dài hạn
						7110133	Dịch vụ quy hoạch tổng thể khu đất dự án	Gồm: Dịch vụ lập quy hoạch tổng thể mặt bằng khu đất xây dựng, thể hiện vị trí dự kiến của các công trình xây dựng, đường giao thông, bãi đỗ xe và các hạng mục khác, đối với: - Dự án nhà để ở - Dự án nhà không để ở - Dự án vui chơi giải trí và không gian mở
					711014		Dịch vụ kiến trúc cảnh quan và tư vấn kiến trúc	
						7110141	Dịch vụ kiến trúc cảnh quan	Gồm dịch vụ kiến trúc cảnh quan đối với: - Các dự án nhà để ở • Dự án nhà ở riêng lẻ • Dự án nhà ở chung cư hoặc nhà ở nhiều hộ gia đình • Dự án khu nhà ở phân lô - Dự án nhà không để ở • Dự án toà nhà văn phòng • Dự án khách sạn, trung tâm hội nghị, sân vận

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								động và nhà thi đấu • Dự án công trình giáo dục • Dự án cơ sở y tế, cơ sở giam giữ • Dự án nhà không để ở khác - Dự án vui chơi giải trí và không gian mở • Dự án trung tâm thành phố và quảng trường công cộng • Dự án công trình vui chơi giải trí ngoài trời, công viên và khu vực tự nhiên • Dự án hành lang giao thông • Dự án khu nghỉ dưỡng • Dự án vui chơi giải trí và không gian mở khác Nhóm này cũng bao gồm các dịch vụ kiến trúc cảnh quan liên quan đến: - Chuẩn bị và cải tạo địa hình, như lập phương án phát quang mặt bằng và san nền, thiết kế hệ thống thoát nước, thiết kế kiểm soát xói mòn và bồi lắng, thiết kế tường chắn, lập phương án hệ thống tưới nước ngoài trời - Tạo điều kiện tiếp cận khu đất xây dựng, như lập phương án chiếu sáng, lập phương án biển báo, lập phương án đường mòn và lối đi, thiết kế bảo đảm khả năng tiếp cận - Các công trình có công năng chuyên dụng
						7110142	Dịch vụ tư vấn kiến trúc cảnh quan	Gồm: - Dịch vụ chuyên gia làm chứng trong lĩnh vực kiến trúc cảnh quan, bao gồm việc cung cấp lời khai trước tòa án hoặc cơ quan hành chính bởi một

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								nhân chứng, người có kinh nghiệm, đào tạo, kỹ năng hoặc kiến thức về kiến trúc cảnh quan, được công nhận là có đủ năng lực để đưa ra nhận định có căn cứ về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoặc chủ đề đó - Việc cung cấp tư vấn, nghiên cứu và báo cáo về các vấn đề kiến trúc cảnh quan Loại trừ: Việc cung cấp tư vấn, nghiên cứu và báo cáo về các vấn đề kiến trúc cảnh quan được thực hiện trong cùng một gói với các dịch vụ kiến trúc cảnh quan khác cho một dự án cụ thể được phân vào nhóm 7110141
				71102	711020	7110200	Dịch vụ đo đạc và bản đồ	Gồm: Dịch vụ lập bản đồ bao gồm việc thành lập và chỉnh lý các loại bản đồ, ví dụ: bản đồ giao thông, bản đồ địa chính, bản đồ địa hình, bản đồ mặt bằng (bình đồ), bản đồ thủy văn,..., dựa trên kết quả của các hoạt động đo đạc, các bản đồ khác và các nguồn thông tin khác Loại trừ: - Tập bản đồ (at-lát) in và các sách khác có bản đồ được phân vào nhóm 5811013 - Bản đồ in và các loại hải đồ hoặc bản đồ tương tự, không ở dạng sách được phân vào nhóm 5811013
				71103			Dịch vụ thăm dò địa chất, nước dưới đất	
					711031	7110310	Dịch vụ tư vấn địa chất	Gồm: - Dịch vụ tư vấn địa chất liên quan đến các mỏ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								khoáng sản, mỏ dầu khí và nước dưới đất thông qua việc nghiên cứu các đặc điểm địa chất của đất, các thành tạo đá và các cấu trúc địa chất - Dịch vụ tư vấn liên quan đến việc thăm dò và phát triển các mỏ khoáng sản, dầu mỏ và khí tự nhiên - Dịch vụ tư vấn về đánh giá các dị thường địa chất, địa vật lý và địa hóa - Dịch vụ tư vấn về lập bản đồ địa chất hoặc khảo sát địa chất trên bề mặt hoặc dưới lòng đất
					711032	7110320	Dịch vụ địa vật lý	Gồm: Dịch vụ cung cấp thông tin về các thành tạo địa chất dưới bề mặt bằng các phương pháp khác nhau, như: • Các phương pháp địa chấn, trọng lực, đo từ • Các phương pháp khảo sát dưới bề mặt khác Loại trừ: Dịch vụ khoan, khoan thăm dò được phân vào nhóm 4312015
					711033	7110330	Dịch vụ thăm dò và đánh giá khoáng sản	Loại trừ: - Dịch vụ khoan thăm dò liên quan đến hoạt động khai thác dầu mỏ và khí tự nhiên được phân vào nhóm 0910000 - Dịch vụ khoan, khoan thăm dò được phân vào nhóm 4312015
					711034	7110340	Dịch vụ khảo sát bề mặt	Gồm: - Dịch vụ thu thập thông tin về hình dạng, vị trí và/hoặc ranh giới của một phần bề mặt Trái Đất bằng các phương pháp khác nhau, bao gồm đo đạc bằng máy kinh vĩ, đo ảnh và thủy đạc nhằm mục đích lập bản đồ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ thu thập dữ liệu bằng vệ tinh - Dịch vụ đo đạc đất đai (ví dụ: xác định mốc giới thửa đất, cắm mốc ranh giới) Loại trừ: Dịch vụ chụp ảnh trên không được phân vào nhóm 7420024
				71109			Dịch vụ tư vấn kỹ thuật có liên quan khác	
					711091		Dịch vụ kỹ thuật	Loại trừ: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật được phân vào nhóm 721201
						7110911	Dịch vụ tư vấn kỹ thuật	Gồm: - Dịch vụ tư vấn cho khách hàng về các nguyên tắc và phương pháp kỹ thuật, khi được thực hiện độc lập với một dự án kỹ thuật, bao gồm: phân tích chính sách, nghiên cứu quy định và đánh giá/kiểm tra độc lập - Dịch vụ chuyên gia làm chứng, bao gồm việc cung cấp lời khai chuyên môn của người có kinh nghiệm, đào tạo, kỹ năng hoặc kiến thức về kỹ thuật, được công nhận là đủ năng lực để đưa ra nhận định có căn cứ về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoặc chủ đề đó - Điều tra kỹ thuật đối với hệ thống hoặc công trình kỹ thuật bị sự cố nhằm xác định các yếu tố nguyên nhân Loại trừ: Tư vấn, nghiên cứu và báo cáo được thực hiện gắn liền với một dự án cụ thể, căn cứ theo loại dự án được phân vào các

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								nhóm 7110912 đến 7110919
						7110912	Dịch vụ kỹ thuật cho dự án xây dựng công trình	Gồm: - Cung cấp thiết kế, bản vẽ và nghiên cứu liên quan đến các dự án công trình nhà ở, như: • Nhà ở xây mới hoặc hiện có • Nhà ở liền kề, căn hộ chung cư,... • Nhà đa mục đích mà chủ yếu là để ở - Cung cấp thiết kế, bản vẽ và nghiên cứu liên quan đến các dự án công trình thương mại, công cộng hoặc cơ quan, tổ chức xây mới hoặc hiện có, bao gồm công trình đa mục đích mà chủ yếu sử dụng cho thương mại, công cộng hoặc cơ quan, tổ chức, như: • Tòa nhà văn phòng • Trung tâm thương mại • Khách sạn và nhà hàng • Trạm dịch vụ và kho bãi • Bến xe buýt và bến xe tải • Bệnh viện, trường học, nhà thờ • Nhà tù, sân vận động và nhà thi đấu • Thư viện và bảo tàng Nhóm này cũng gồm: - Dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến một dự án cụ thể về xây dựng nhà ở, nhà thương mại, công trình công cộng hoặc công trình của cơ quan, tổ chức Loại trừ: Dịch vụ tư vấn kỹ thuật không liên quan đến một dự án cụ thể được phân vào nhóm 7110911

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						7110913	Dịch vụ kỹ thuật cho dự án năng lượng	Gồm: - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến các cơ sở phát điện từ: • Than và các nguồn năng lượng từ nhiên liệu hóa thạch khác, như dầu và khí • Năng lượng hạt nhân • Năng lượng nước (thủy điện) • Các nguồn năng lượng khác, như: năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng địa nhiệt, bao gồm cả cơ sở đồng phát điện - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến các đường dây truyền tải và phân phối điện trên không hoặc ngầm
						7110914	Dịch vụ kỹ thuật cho dự án giao thông	Gồm: Tất cả các dịch vụ kỹ thuật (bao gồm: cung cấp thiết kế, bản vẽ và nghiên cứu) liên quan đến: - Đường cao tốc, đường ô tô và đường trong thành phố, bao gồm đường cao tốc trên cao dùng cho giao thông xe cơ giới - Cầu và hầm - Các công trình phụ trợ giao thông đường bộ, như: trạm dừng nghỉ, trạm kiểm tra tải trọng (trạm cân), trạm thu phí - Hệ thống giao thông công cộng khối lượng lớn như đường sắt nhẹ hoặc tàu điện ngầm

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Đường sắt và các công trình liên quan - Cầu và hầm đường sắt - Cảng biển và cảng nội địa - Bến cảng, âu tàu, kênh đào và đập chủ yếu sử dụng cho mục đích giao thông vận tải - Sân bay, đường băng, nhà chứa máy bay (hangar) - Cơ sở hàng không khác - Dự án vận tải vũ trụ - Dự án vận chuyển dầu và khí - Dự án giao thông khác chưa được phân vào đâu
						7110915	Dịch vụ kỹ thuật cho dự án quản lý chất thải (nguy hại và không nguy hại)	Gồm: - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến hệ thống thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt, như: • Cơ sở tái chế • Cơ sở ủ phân • Trạm trung chuyển • Cơ sở thu hồi tài nguyên • Bãi chôn lấp - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến các chương trình thu gom, xử lý, tái chế và thải bỏ chất thải công nghiệp dạng khí, nước và rắn, thường đạt đến mức mà dòng thải còn lại có thể được xả một cách an toàn ra môi trường tự nhiên hoặc hệ thống đô thị thông thường - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến các chương trình khắc phục ô nhiễm do chất thải nguy hại, như:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								• Quản lý chất thải hạt nhân • Tiêu hủy tác nhân hóa học • Tái phát triển khu đất ô nhiễm • Mô hình hóa nước dưới đất (nước ngầm) • Khắc phục khu vực ô nhiễm
						7110916	Dịch vụ kỹ thuật cho dự án cấp nước, thoát nước thải và thoát nước	Gồm: - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến hệ thống thu gom, phân phối, xử lý và thải bỏ nước, như: • Hệ thống phân phối nước uống, trạm bơm, hồ chứa, cơ sở lưu trữ nước, đường ống truyền tải và phân phối nước chính, bao gồm các đập được sử dụng chủ yếu cho việc phân phối nước uống địa phương và các nhà máy khử muối • Hệ thống quản lý nước mưa, hệ thống thoát nước và điều tiết nước, bao gồm các đập được sử dụng chủ yếu cho việc kiểm soát lũ lụt • Hệ thống thu gom, xử lý và thải bỏ nước thải • Hệ thống tưới tiêu và đường ống dẫn nước, bao gồm các đập được sử dụng chủ yếu cho việc tưới tiêu
						7110917	Dịch vụ kỹ thuật cho dự án công nghiệp và sản xuất	Nhóm này bao gồm việc áp dụng các định luật vật lý và nguyên lý kỹ thuật trong thiết kế, phát triển và sử dụng máy móc, vật liệu, thiết bị, kết cấu, quy trình và hệ thống Gồm: - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến các cơ sở và quy trình công nghiệp:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								• Các cơ sở khai thác mỏ và luyện kim như mỏ, lò luyện kim, nhà máy nghiền sàng, nhà máy tinh luyện khoáng sản, bao gồm cả các dự án kỹ thuật tích hợp cơ sở và quy trình • Các quy trình khai khoáng và luyện kim, như khai thác khoáng sản, luyện kim, tinh luyện và tạo hình kim loại • Các cơ sở dầu khí và hóa dầu, như: Giàn khoan dầu khí, nhà máy lọc dầu, đường ống dẫn dầu khí, nhà máy hóa dầu, bao gồm cả các dự án kỹ thuật tích hợp cơ sở và quy trình • Các quy trình sản xuất dầu mỏ và hóa dầu, như: Khai thác, tinh chế, pha chế và phối trộn • Các cơ sở và quy trình vi điện tử, như: Sản xuất bộ vi xử lý, chip silicon và tấm bán dẫn, vi mạch và bán dẫn • Các cơ sở và quy trình dệt và may mặc • Các cơ sở và quy trình sắt và thép • Các cơ sở và quy trình công nghiệp và sản xuất khác chưa được phân vào đâu - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến thiết kế sản phẩm công nghiệp và sản phẩm chế tạo: • Máy móc công nghiệp, như: máy móc nông nghiệp, xây dựng, khai khoáng, gia công kim loại, thương mại và dịch vụ, hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								khí, máy móc truyền động công suất • Thiết bị điện tử, như: máy tính và thiết bị ngoại vi, thiết bị truyền thông, thiết bị âm thanh và hình ảnh, bán dẫn và các linh kiện điện tử khác • Thiết bị điện, như: thiết bị chiếu sáng, thiết bị gia dụng lớn và nhỏ và các linh kiện của chúng • Thiết bị vận tải, như: xe có động cơ, tàu bay, tàu hỏa, tàu biển, phương tiện vận tải vũ trụ • Các sản phẩm công nghiệp và sản phẩm chế tạo khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: - Dịch vụ tư vấn phần cứng máy tính được phân vào nhóm 6220011 - Dịch vụ phát triển và chế tạo mẫu thử liên quan đến các lĩnh vực nghiên cứu và thực nghiệm khác nhau được phân vào nhóm 72 - Dịch vụ thiết kế công nghiệp được phân vào nhóm 7410011
						7110918	Dịch vụ kỹ thuật cho dự án viễn thông và truyền thanh truyền hình	Gồm: - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến hệ thống truyền dẫn thoại và dữ liệu giữa các điểm kết cuối mạng bằng cáp đồng, cáp sợi quang, cáp đồng trục và cáp lai quang - đồng trục - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến hệ thống truyền dẫn thoại, dữ liệu và chương trình giữa các điểm kết cuối mạng bằng

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								sóng ngắn hoặc sóng vi ba, như: • Hệ thống điện thoại không dây (vô tuyến) • Hệ thống vô tuyến vệ tinh • Hệ thống vệ tinh phát sóng trực tiếp - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến hệ thống truyền dẫn tín hiệu truyền thanh và truyền hình - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến hệ thống truyền dẫn hoặc phân phối thoại, dữ liệu hoặc chương trình, chưa được phân vào đâu
						7110919	Dịch vụ kỹ thuật cho dự án khác	Gồm: - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến: • Dự án phân phối khí tự nhiên và hơi nước • Dự án tiện ích khác chưa được phân vào đâu - Dịch vụ kỹ thuật liên quan đến hệ thống, quy trình, cơ sở vật chất hoặc sản phẩm chưa được phân vào đâu, bao gồm việc cung cấp các thiết kế, bản vẽ và nghiên cứu liên quan đến chúng
					711092	7110920	Dịch vụ quản lý dự án xây dựng	Gồm: - Dịch vụ chịu trách nhiệm tổng thể về việc hoàn thành thành công dự án xây dựng thay mặt cho khách hàng, bao gồm việc tổ chức tài chính, thiết kế, mời thầu và thực hiện các chức năng quản lý và kiểm soát - Dịch vụ quản lý dự án do kỹ sư hoặc kiến trúc sư cung cấp - Dịch vụ kỹ thuật kết hợp, bao gồm dịch vụ thiết kế kỹ thuật, tư vấn

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								kỹ thuật, giám sát dự án và lập kế hoạch bảo trì, được cung cấp theo hình thức tích hợp trong nhiều lĩnh vực kỹ thuật và kiến trúc nhằm quản lý các dự án xây dựng dân dụng và công nghiệp Loại trừ: Hoạt động xây dựng nói chung được phân vào mã nhóm 41, 42
		712	7120	71200			Dịch vụ kiểm tra và phân tích kỹ thuật	
					712001	7120010	Dịch vụ kiểm tra và phân tích thành phần cấu tạo và độ tinh khiết	Gồm: - Dịch vụ kiểm tra và phân tích đặc tính hóa học và sinh học của vật liệu, như: Không khí, nước, chất thải (sinh hoạt và công nghiệp), nhiên liệu, kim loại, đất, khoáng chất, thực phẩm và hóa chất - Dịch vụ kiểm tra và phân tích trong các lĩnh vực khoa học liên quan, như: Vi sinh vật học, hóa sinh học, vi khuẩn học,... - Dịch vụ kiểm tra và phân tích trong các lĩnh vực khoa học liên quan, như: Vi sinh vật học, hóa sinh học, vi khuẩn học,... Loại trừ: - Dịch vụ kiểm tra liên quan đến chăm sóc và kiểm soát sức khỏe động vật được phân vào nhóm 750000 - Dịch vụ chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm và phân tích mẫu bệnh phẩm y tế và nha khoa được phân vào nhóm 86 - Dịch vụ giải trình tự gen (DNA) nhằm chẩn đoán loại trừ hoặc hỗ trợ điều trị một bệnh cụ thể

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được phân vào nhóm 8699012 - Dịch vụ kiểm tra, xét nghiệm y tế và nha khoa được phân vào nhóm 8699012
					712002	7120020	Dịch vụ kiểm tra và phân tích tính chất vật lý	Gồm: - Dịch vụ kiểm tra và phân tích tính chất vật lý như độ bền, độ dẻo, độ dẫn điện và tính phóng xạ của vật liệu như kim loại, nhựa (chất dẻo), dệt may, gỗ, thủy tinh, bê tông và các vật liệu khác - Dịch vụ kiểm tra độ bền kéo, độ cứng, độ bền va đập, độ bền mỏi và ảnh hưởng của nhiệt độ cao
					712003	7120030	Dịch vụ kiểm tra và phân tích hệ thống cơ điện tích hợp	Gồm: Dịch vụ kiểm tra và phân tích đặc tính cơ điện của máy móc hoàn chỉnh, động cơ, ô tô, dụng cụ, thiết bị gia dụng, thiết bị thông tin liên lạc và thiết bị khác có bộ phận cơ điện Kết quả kiểm tra và phân tích thường thể hiện dưới dạng đánh giá hiệu suất và đặc tính vận hành của đối tượng kiểm tra. Thử nghiệm có thể được thực hiện bằng cách sử dụng mô hình hoặc mô hình thu nhỏ của tàu thủy, máy bay,...
					712004	7120040	Dịch vụ kiểm tra kỹ thuật phương tiện giao thông đường bộ	Gồm: Dịch vụ kiểm tra kỹ thuật định kỳ đối với ô tô, xe máy, xe buýt, xe tải và các phương tiện giao thông đường bộ khác Loại trừ: - Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác được phân vào nhóm 953

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ giám định thiệt hại được phân vào nhóm 6621000
					712005	7120050	Dịch vụ kiểm tra và phân tích kỹ thuật công trình nhà và công trình xây dựng khác	Gồm: - Dịch vụ kiểm tra và phân tích cường độ, hiệu suất, độ bền của vật liệu cấu thành công trình nhà và công trình xây dựng khác - Dịch vụ kiểm tra bằng phương pháp chụp ảnh phóng xạ (X - quang), từ tính và siêu âm đối với kết cấu công trình nhằm phát hiện khuyết tật. Các thử nghiệm này thường được thực hiện trực tiếp tại hiện trường - Dịch vụ chứng nhận đập và các công trình tương tự Loại trừ: - Dịch vụ kiểm tra hệ thống ống dẫn khí, ống cấp thoát nước và ống dẫn khí đốt (gas) gắn liền với hoạt động sửa chữa hoặc lắp đặt được phân vào nhóm F - Dịch vụ giám định thiệt hại thay mặt cho các công ty bảo hiểm được phân vào nhóm 6621000 - Dịch vụ kiểm tra bằng phương pháp chụp ảnh phóng xạ (X - quang), từ tính và siêu âm đối với các bộ phận máy móc nhằm phát hiện khuyết tật được phân vào nhóm 7120090
					712009	7120090	Dịch vụ kiểm tra và phân tích kỹ thuật khác	Gồm: - Dịch vụ kiểm tra và phân tích kỹ thuật hoặc khoa học không làm thay đổi đối tượng được kiểm tra - Dịch vụ kiểm tra bằng phương pháp chụp ảnh

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								phóng xạ (X-quang), từ tính và siêu âm đối với các bộ phận máy móc và kết cấu công trình nhằm phát hiện khuyết tật. Các thử nghiệm này thường được thực hiện tại hiện trường - Dịch vụ chứng nhận tàu thủy, tàu bay và phương tiện tương tự - Dịch vụ chứng nhận và xác thực tác phẩm nghệ thuật - Dịch vụ kiểm tra bằng phương pháp chụp ảnh phóng xạ (X-quang) đối với mối hàn - Dịch vụ phân tích phòng thí nghiệm của lực lượng cảnh sát - Dịch vụ kiểm tra và phân tích kỹ thuật khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: - Dịch vụ kiểm thử xâm nhập hệ thống máy tính, kiểm thử xâm nhập có đạo đức và an ninh mạng được phân vào nhóm 62 - Dịch vụ giám định thiệt hại thay mặt cho các công ty bảo hiểm được phân vào nhóm 6621000 - Dịch vụ kiểm tra và phân tích cường độ, hiệu suất, độ bền của vật liệu cấu thành công trình nhà và công trình xây dựng khác được phân vào nhóm 7120050 - Dịch vụ kiểm tra kỹ thuật đối với ô tô được phân vào nhóm 7120040 - Dịch vụ xét nghiệm và phân tích y tế được phân vào nhóm 8699012
	72						Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
		721					Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ	
			7211	72110			Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	
					721101	7211010	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực toán học và thống kê	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực toán học và thống kê, như: Toán học ứng dụng; vật lý toán; toán học số và toán học tính toán; toán học thuần túy; thống kê
					721102	7211020	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học máy tính và thông tin	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học máy tính và thông tin, như: tin học ứng dụng; trí tuệ nhân tạo; thị giác máy tính và tính toán đa phương tiện; an ninh mạng và bảo vệ quyền riêng tư; quản lý dữ liệu và khoa học dữ liệu; điện toán phân tán và phần mềm hệ thống; đồ họa, thực tế tăng cường và trò chơi điện tử; điện toán lấy con người làm trung tâm; hệ thống thông tin; thư viện và thông tin học; học máy; kỹ thuật phần mềm; lý thuyết tính toán
					721103	7211030	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực vật lý	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực vật lý, như: khoa học thiên văn; vật lý nguyên tử, phân tử và quang học; vật lý cổ điển; vật lý chất ngưng tụ; vật lý y học và sinh học; vật lý hạt nhân và plasma; vật lý hạt và

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								năng lượng cao; vật lý lượng tử; khoa học vũ trụ; synchrotron và máy gia tốc hạt
					721104	7211040	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực hóa học	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực hóa học, như: hóa học phân tích; hóa học vô cơ; hóa học đại phân tử và vật liệu; hóa được và hóa học phân tử sinh học; hóa học hữu cơ; hóa học lý thuyết; hóa lý
					721105	7211050	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học Trái Đất và môi trường	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học Trái Đất và môi trường, như: khoa học khí quyển; khoa học biến đổi khí hậu; sinh thái học; quản lý môi trường; địa hóa học; tin học địa lý; địa chất học; địa vật lý; thủy văn học; hải dương học; địa lý tự nhiên và khoa học địa chất môi trường; khoa học đất Loại trừ: - Kỹ thuật môi trường được phân vào nhóm 7212017 - Công nghệ sinh học môi trường được phân vào nhóm 7212021
					721106	7211060	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực sinh học	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực sinh học, như: hóa sinh và sinh học tế bào; tin sinh học và sinh học tính toán; sinh học tiến hóa; di truyền học; vi sinh học; sinh học thực vật; động vật học Loại trừ: Công nghệ sinh học công nghiệp được phân vào nhóm 7212022

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					721107	7211070	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ liên ngành trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	
					721108	7211080	Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	Gồm: Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, cụ thể là các ý tưởng, kế hoạch, bản thiết kế, công thức sáng chế, sản phẩm và quy trình, có thể được bảo hộ hoặc cấp quyền sử dụng dưới dạng sở hữu công nghiệp, bí mật kinh doanh, bằng độc quyền sáng chế,...
					721109	7200190	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên khác	
			7212	72120			Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	
					721201		Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật	
						7212011	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật công trình xây dựng	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật công trình xây dựng, như: kỹ thuật kiến trúc; kỹ thuật địa kỹ thuật công trình; kỹ thuật xây dựng; kỹ thuật động đất; kỹ thuật an toàn cháy; kỹ thuật hạ tầng; kỹ thuật kết cấu; kỹ thuật giao thông; kỹ thuật tài nguyên nước
						7212012	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật điện, kỹ thuật điện tử, kỹ thuật thông tin	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật điện, kỹ thuật điện tử, kỹ thuật thông tin, như: mạch và hệ thống điện; phát điện,

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								lưu trữ và truyền tải điện năng; máy điện và truyền động điện; kỹ thuật điện từ học; hệ thống điện mặt trời (quang điện); thiết bị điện tử tương tự và thiết bị điện tử số; thiết bị đo lường điện tử và cảm biến; điện tử công nghiệp; vi điện tử; thiết bị, cảm biến và hệ thống quang tử và điện quang; hệ thống kỹ thuật lượng tử; kỹ thuật tần số vô tuyến
						7212013	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, chế tạo máy	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, chế tạo máy, như: Âm học và kiểm soát tiếng ồn; động lực học, dao động và kiểm soát dao động; tạo, chuyển đổi và lưu trữ năng lượng; quản lý tài sản cơ khí; hệ thống vi cơ điện tử; cơ học vật rắn; ma sát học Loại trừ: - Tạo, chuyển đổi và lưu trữ năng lượng hóa học được phân vào nhóm 7212014 - Tạo, chuyển đổi và lưu trữ năng lượng điện được phân vào nhóm 7212012
						7212014	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật hóa học	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật hóa học, như: Kỹ thuật thu giữ các-bon; kỹ thuật quá trình hóa học và nhiệt; lưu trữ và chuyển đổi năng lượng điện hóa; kỹ thuật thực phẩm; điều khiển và mô phỏng quá trình; kỹ thuật phản ứng; công nghệ phân tách; các

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								quá trình xử lý nước và nước thải
						7212015	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật vật liệu và luyện kim	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật vật liệu và luyện kim, như: Gồm sứ; vật liệu composite và vật liệu lai; vật liệu bán dẫn hợp chất, vật liệu bán dẫn nguyên tử và vật liệu bán dẫn hữu cơ; thủy tinh; vật liệu kim loại và hợp kim; polyme và chất dẻo; gỗ, bột giấy và giấy; vật liệu dệt may
						7212016	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật y học	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật y học, như: các ứng dụng y học, phương pháp điều trị và công nghệ chẩn đoán; các quy trình và phương pháp điều trị y tế có sự hỗ trợ của máy tính; trang thiết bị y tế, tin học y tế; hình ảnh y học
						7212017	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật môi trường	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật môi trường, như: Mô hình hóa và kiểm soát ô nhiễm không khí; kỹ thuật bền vững về môi trường; kỹ thuật môi trường toàn cầu và hành tinh; đánh giá rủi ro sức khỏe và sinh thái; đánh giá vòng đời và sinh thái công nghiệp; quản lý và tái chế chất thải
						7212018	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ liên ngành trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật	
						7212019	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
							trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật khác	triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật khác, như: kỹ thuật nông nghiệp; kỹ thuật đo lường và điều khiển; kỹ thuật tài nguyên và luyện kim khai thác; cơ học hạt
					721202		Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học công nghệ	
						7212021	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học môi trường	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học môi trường, như: Khám phá sinh học; kiểm soát sinh học; xử lý ô nhiễm bằng sinh học; chẩn đoán công nghệ sinh học môi trường; công nghệ sinh học môi trường, công nghệ nano môi trường và đo lường nano; công nghệ sinh học biển môi trường
						7212022	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học công nghiệp	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học công nghiệp, như: Xúc tác sinh học và công nghệ enzyme; quy trình công nghệ sinh học và sản xuất sinh học; lên men; chẩn đoán công nghệ sinh học công nghiệp; vi sinh công nghiệp; kỹ thuật phân tử công nghiệp; công nghệ sinh học nano
						7212023	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ nano	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ nano, như: Hệ thống vi mô và nano; hệ thống cơ điện tử nano; điện tử nano; chế tạo nano; sản xuất nano;

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								vật liệu nano; đo lường nano; quang tử nano Loại trừ: Công nghệ nano môi trường được phân vào nhóm 7212021
						7212024	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ liên ngành trong lĩnh vực khoa học công nghệ	
						7212029	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ khác	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ khác, như: các ứng dụng công nghệ sinh học không sử dụng biến đổi gen
					721203	7212030	Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	Gồm: Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ, cụ thể là các ý tưởng, kế hoạch, bản thiết kế, công thức sáng chế, sản phẩm và quy trình, có thể được bảo hộ hoặc cấp quyền sử dụng dưới dạng sở hữu công nghiệp, bí mật kinh doanh, bằng độc quyền sáng chế,...
			7213	72130			Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	
					721301	7213010	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực y học cơ sở	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực y học cơ sở, như: chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; chăm sóc sức khỏe gia đình; y học đa khoa; sức khỏe tâm thần; chăm sóc giảm nhẹ; chăm sóc sức khỏe ban đầu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe khu vực nông thôn và vùng sâu, vùng xa
					721302	7213020	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
							trong lĩnh vực y học lâm sàng	y học lâm sàng, như: Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; chăm sóc sức khỏe gia đình; y học đa khoa; sức khỏe tâm thần; chăm sóc giảm nhẹ; chăm sóc sức khỏe ban đầu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe khu vực nông thôn và vùng sâu, vùng xa
					721303	7213030	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực y tế	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực y tế, như: Khoa học sức khỏe hỗ trợ và phục hồi chức năng, dịch tễ học, hệ thống y tế, hộ sinh, điều dưỡng, y tế công cộng, khoa học thể thao; y học cổ truyền, bổ sung và tích hợp
					721304	7213040	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực dược học	
					721305	7213050	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học y học	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học y học, như: Liệu pháp gen và liệu pháp phân tử; chẩn đoán công nghệ sinh học y học; kỹ thuật phân tử y học; y học nano; độc chất học nano; y học tái tạo
					721306	7213060	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ liên ngành trong lĩnh vực khoa học y, dược	
					721307	7213070	Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	Gồm: Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược, cụ thể là các ý tưởng, kế hoạch, bản thiết kế, công thức sáng chế, sản phẩm và quy trình, có thể được bảo hộ hoặc cấp quyền sử dụng

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								dưới dạng sở hữu công nghiệp, bí mật kinh doanh, bằng độc quyền sáng chế,...
					721309	7213090	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược khác	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược khác, như: Liệu pháp nghệ thuật; thính học; nắn chỉnh cột sống; liệu pháp âm nhạc; liệu pháp tự nhiên; hoạt động trị liệu; chỉnh thị; vật lý trị liệu; y học bàn chân; phục hình và dụng cụ chỉnh hình; bệnh học ngôn ngữ và lời nói;...
			7214	72140			Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	
					721401	7214010	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực trồng trọt	
					721402	7214020	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực chăn nuôi	
					721403	7214030	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực thú y	
					721404	7214040	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực lâm nghiệp	
					721405	7214050	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực thủy sản	
					721406	7214060	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học nông nghiệp	
					721407	7214070	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ liên ngành trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	
					721408	7214080	Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Gồm: Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
							trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	lĩnh vực khoa học nông nghiệp, cụ thể là các ý tưởng, kế hoạch, bản thiết kế, công thức sáng chế, sản phẩm và quy trình, có thể được bảo hộ hoặc cấp quyền sử dụng dưới dạng sở hữu công nghiệp, bí mật kinh doanh, bằng độc quyền sáng chế,...
					721409	7214090	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp khác	
		722					Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn	
			7221	72210			Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	
					722101	7221010	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực tâm lý học	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực tâm lý học, như: tâm lý học ứng dụng và tâm lý học phát triển; tâm lý học sinh học; tâm lý học lâm sàng và tâm lý học sức khỏe; tâm lý học nhận thức và tâm lý học tính toán; tâm lý học xã hội và tâm lý học nhân cách
					722102	7221020	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kinh tế và kinh doanh	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kinh tế và kinh doanh, như: Kế toán và kiểm toán; ngân hàng, tài chính và đầu tư; hệ thống kinh doanh; dịch vụ thương mại; nguồn nhân lực và quan hệ lao động; tiếp thị; chiến lược và hành vi tổ chức; du lịch; vận tải và hậu cần

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					722103	7221030	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học giáo dục	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học giáo dục, như: Chương trình giáo dục và phương pháp sư phạm; chính sách giáo dục, xã hội học giáo dục và triết học giáo dục; hệ thống giáo dục; các nghiên cứu chuyên sâu về giáo dục
					722104	7221040	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực xã hội học	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực xã hội học, như: Xã hội học ứng dụng, xã hội học môi trường, xã hội học nông thôn và xã hội học đô thị; biến đổi xã hội; lý luận xã hội; phương pháp luận xã hội học và phương pháp nghiên cứu xã hội học
					722105	7221050	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực pháp luật	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực pháp luật, như: Luật thương mại; luật môi trường và tài nguyên; luật quốc tế và luật so sánh; hệ thống pháp luật; luật tư; luật công
					722106	7221060	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học chính trị	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học chính trị, như: Quyền công dân; chính quyền và chính trị so sánh; nghiên cứu quốc phòng; chính trị môi trường; giới và chính trị; quan hệ quốc tế; nghiên cứu hòa bình; lý luận chính trị và triết học chính trị
					722107	7221070	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
							liên ngành trong lĩnh vực khoa học xã hội	
					722108	7221080	Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	Gồm: Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội, cụ thể là các ý tưởng, kế hoạch, bản thiết kế, công thức sáng chế, sản phẩm và quy trình, có thể được bảo hộ hoặc cấp quyền sử dụng dưới dạng sở hữu công nghiệp, bí mật kinh doanh, bằng độc quyền sáng chế,...
					722109	7221090	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội khác	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực địa lý kinh tế và xã hội; dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực thông tin đại chúng và truyền thông; dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội khác chưa được phân vào đâu (ví dụ: nhân học; tội phạm học; dân số học; nghiên cứu phát triển; nghiên cứu giới; chính sách và hành chính công; công tác xã hội)
			7222	72220			Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	
					722201	7222010	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực lịch sử và khảo cổ học	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực lịch sử và khảo cổ học, như: Khảo cổ học; nghiên cứu di sản, lưu trữ và bảo tàng; nghiên cứu lịch sử
					722202	7222020	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
							trong lĩnh vực ngôn ngữ học và văn học	triển công nghệ trong lĩnh vực ngôn ngữ học và văn học, như: Nghiên cứu ngôn ngữ; ngôn ngữ học; nghiên cứu văn học
					722203	7222030	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực triết học, đạo đức học và tôn giáo	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực triết học, đạo đức học và tôn giáo, như: Đạo đức học ứng dụng; triết học; nghiên cứu tôn giáo; thần học
					722204	7222040	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực nghệ thuật	Gồm: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực nghệ thuật, như: Lịch sử, lý luận và phê bình nghệ thuật; sáng tác văn học và viết chuyên nghiệp; âm nhạc, nghệ thuật biểu diễn; điện ảnh và truyền thông số; nghệ thuật thị giác
					722205	7222050	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ liên ngành trong lĩnh vực khoa học nhân văn	
					722206	7222060	Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	Gồm: Bản gốc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn, cụ thể là các ý tưởng, kế hoạch, bản thiết kế, công thức sáng chế, sản phẩm và quy trình, có thể được bảo hộ hoặc cấp quyền sử dụng dưới dạng sở hữu công nghiệp, bí mật kinh doanh, bằng độc quyền sáng chế,...
					722209	7222090	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn khác	
	73						Dịch vụ quảng cáo, nghiên cứu thị trường và quan hệ công chúng	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
		731	7310	73100			Dịch vụ quảng cáo	
					731001		Dịch vụ được cung cấp bởi các hãng quảng cáo	
						7310011	Dịch vụ quảng cáo trọn gói	Gồm: - Cung cấp đầy đủ các dịch vụ quảng cáo, bao gồm lập kế hoạch, sáng tạo và triển khai thực hiện, như: • Lựa chọn phương tiện truyền thông sử dụng • Thiết kế quảng cáo, minh họa, áp phích,... • Viết kịch bản cho phim quảng cáo, bố trí đăng tải trên các phương tiện truyền thông, lập kế hoạch (không bao gồm sản xuất) các sản phẩm quảng cáo hoặc phim quảng cáo • Tổ chức chiến dịch tiếp thị trực tiếp hoặc chiến dịch quảng cáo qua thư trực tiếp Loại trừ: - Sản xuất và thực hiện các bộ phim quảng cáo hoặc phim quảng bá được phân vào nhóm 5911111 - Dịch vụ quan hệ công chúng được phân vào nhóm 7330000 - Dịch vụ nghiên cứu thị trường được phân vào nhóm 7320011 - Dịch vụ nhiếp ảnh liên quan đến quảng cáo được phân vào nhóm 7420022
						7310012	Dịch vụ tiếp thị trực tiếp và gửi thư trực tiếp	Gồm: Phát triển và tổ chức các chiến dịch quảng cáo tiếp thị trực tiếp, tức là tổ chức việc gửi các thông điệp quảng cáo và quảng bá trực tiếp đến người tiêu dùng, thay vì thông qua các phương

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								tiện truyền thông đại chúng, bao gồm các phương thức như gửi thư trực tiếp và tiếp thị qua điện thoại Loại trừ: Dịch vụ lập danh sách gửi thư và dịch vụ gửi thư được phân vào nhóm 8210092
						7310013	Dịch vụ phát triển ý tưởng quảng cáo	Gồm: - Xây dựng ý tưởng cơ bản cho quảng cáo, soạn thảo nội dung quảng cáo - Viết kịch bản cho phim quảng cáo Loại trừ: Thiết kế đồ họa phục vụ mục đích quảng cáo được phân vào nhóm 7410031
						7310019	Dịch vụ quảng cáo khác	Gồm: - Dịch vụ quảng cáo trên không - Dịch vụ phân phát hàng mẫu miễn phí và các tài liệu quảng cáo khác - Dịch vụ trình diễn và giới thiệu quảng cáo tại điểm bán - Dịch vụ xúc tiến bán (nếu không phát sinh đơn đặt hàng) Loại trừ: - Xuất bản tài liệu quảng cáo thương mại được phân vào nhóm 5819015 - Dịch vụ đại lý người mẫu được phân vào nhóm 7810002 - Dịch vụ gửi thư quảng cáo được phân vào nhóm 8210092 - Dịch vụ tiếp thị qua điện thoại được phân vào nhóm 8220000 - Dịch vụ tổ chức hội nghị và triển lãm thương mại được phân vào nhóm 823000

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					731002		Dịch vụ đại diện truyền thông	
						7310021	Dịch vụ mua bán không gian hoặc thời gian quảng cáo trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	Gồm: - Dịch vụ bán hoặc cho thuê không gian hoặc thời gian quảng cáo trên cơ sở phí hoặc hợp đồng - Dịch vụ của các đại lý mua quảng cáo, thực hiện việc mua không gian hoặc thời gian quảng cáo thay mặt cho các nhà quảng cáo hoặc các công ty quảng cáo Nhóm này gồm: • Dịch vụ mua bán không gian hoặc thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông in ấn trên cơ sở phí hoặc hợp đồng • Dịch vụ mua bán không gian hoặc thời gian quảng cáo trên phát thanh, truyền hình trên cơ sở phí hoặc hợp đồng • Dịch vụ mua bán không gian hoặc thời gian quảng cáo trên internet trên cơ sở phí hoặc hợp đồng • Dịch vụ mua bán quảng cáo liên quan đến sự kiện, bao gồm cả dịch vụ bán quyền đặt tên cho các giải đấu, sân vận động... • Dịch vụ mua bán không gian hoặc thời lượng quảng cáo khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, như: dịch vụ mua bán không gian hoặc thời lượng quảng cáo trên bảng quảng cáo, tòa nhà, phương tiện giao thông,...; dịch vụ mua bán không gian hoặc thời lượng quảng cáo trên các

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								phương tiện truyền thông điện tử khác, trừ internet; dịch vụ mua bán thời lượng quảng cáo trong video và phim điện ảnh (quảng cáo lồng ghép sản phẩm) Loại trừ: - Dịch vụ quan hệ công chúng và truyền thông được phân vào nhóm 7330000 - Dịch vụ bán không gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông in ấn do nhà xuất bản thực hiện được phân vào nhóm 58 - Dịch vụ bán không gian quảng cáo trên phát thanh, truyền hình do đơn vị phát thanh, truyền hình thực hiện được phân vào nhóm 6010030, 6020130
						7310022	Dịch vụ mua bán lại không gian hoặc thời gian quảng cáo trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	
		732	7320	73200			Dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	
					732001		Dịch vụ nghiên cứu thị trường và các dịch vụ tương tự	
						7320011	Dịch vụ nghiên cứu thị trường: Điều tra định tính	Gồm: - Dịch vụ phân tích thị trường, phân tích cạnh tranh, hành vi và xu hướng tiêu dùng của người tiêu dùng và người sử dụng - Sử dụng các nghiên cứu chuyên đề, số liệu thống kê, mô hình kinh tế lượng, các cuộc điều tra,... - Phòng vấn chuyên sâu với một hoặc một số người (ví dụ: Thảo luận nhóm tập trung), với câu

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								trả lời mở, không nhằm lượng hóa theo các khoảng giá trị, thường dựa trên nghiên cứu tình huống cụ thể
						7320012	Dịch vụ nghiên cứu thị trường: Điều tra định lượng theo yêu cầu	Gồm: - Dịch vụ phân tích thị trường, phân tích cạnh tranh, hành vi và xu hướng tiêu dùng của người tiêu dùng và người sử dụng - Sử dụng các nghiên cứu chuyên đề, số liệu thống kê, mô hình kinh tế lượng, các cuộc điều tra,... - Các cuộc điều tra chỉ được thực hiện một lần (theo yêu cầu cụ thể)
						7320013	Dịch vụ nghiên cứu thị trường: Điều tra định lượng liên tục và định kỳ	Gồm: - Dịch vụ phân tích thị trường, phân tích cạnh tranh, hành vi và xu hướng tiêu dùng của người tiêu dùng và người sử dụng - Sử dụng các nghiên cứu chuyên đề, số liệu thống kê, mô hình kinh tế lượng, các cuộc điều tra,... - Các cuộc điều tra được thực hiện định kỳ và các câu trả lời có thể được phân nhóm theo các khoảng giá trị
						7320014	Dịch vụ nghiên cứu thị trường: Phân tích mạng xã hội	Gồm: - Dịch vụ phân tích thị trường, phân tích cạnh tranh, hành vi và xu hướng tiêu dùng của người tiêu dùng và người sử dụng - Sử dụng các nghiên cứu chuyên đề, số liệu thống kê, mô hình kinh tế lượng, các cuộc điều tra,... - Phân tích mạng xã hội

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								bằng cách sử dụng dữ liệu từ mạng xã hội mà không cần thực hiện các cuộc điều tra Loại trừ: Dịch vụ nghiên cứu thị trường: Phân tích dữ liệu sử dụng dữ liệu lớn và các dữ liệu hiện có khác được phân vào nhóm 7320015
						7320015	Dịch vụ nghiên cứu thị trường: Phân tích dữ liệu sử dụng dữ liệu lớn và các dữ liệu hiện có khác	Gồm: - Dịch vụ phân tích thị trường, phân tích cạnh tranh, hành vi và xu hướng tiêu dùng của người tiêu dùng và người sử dụng - Sử dụng các nghiên cứu chuyên đề, số liệu thống kê, mô hình kinh tế lượng, các cuộc điều tra,... - Phân tích nghiên cứu thị trường bằng cách sử dụng dữ liệu lớn sẵn có hoặc các dữ liệu hiện có khác từ các nguồn khác nhau mà không cần thực hiện các cuộc điều tra Loại trừ: Dịch vụ nghiên cứu thị trường: phân tích mạng xã hội được phân vào nhóm 7320014
						7320019	Dịch vụ nghiên cứu thị trường khác	Gồm: - Dịch vụ phân tích thị trường, phân tích cạnh tranh, hành vi và xu hướng tiêu dùng của người tiêu dùng và người sử dụng - Sử dụng các nghiên cứu chuyên đề, số liệu thống kê, mô hình kinh tế lượng, các cuộc điều tra,... Loại trừ: - Dịch vụ nghiên cứu thị trường: Điều tra định lượng liên tục và định kỳ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được phân vào nhóm 7320013 - Dịch vụ nghiên cứu thị trường: Phân tích mạng xã hội được phân vào nhóm 7320014 - Dịch vụ nghiên cứu thị trường: Phân tích dữ liệu sử dụng dữ liệu lớn và các dữ liệu hiện có khác được phân vào nhóm 7320015
					732002	7320020	Dịch vụ thăm dò dư luận	Gồm: Dịch vụ điều tra nhằm thu thập thông tin về dư luận xã hội đối với các vấn đề xã hội, kinh tế, chính trị và các vấn đề khác Loại trừ: Dịch vụ điều tra tương tự được thiết kế nhằm thu thập thông tin về thái độ và sở thích của người tiêu dùng được phân vào nhóm 732001
		733	7330	73300	733000	7330000	Dịch vụ quan hệ công chúng và truyền thông	Gồm: - Dịch vụ tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp vận hành, bao gồm vận động hành lang, liên quan đến các phương pháp nhằm nâng cao hình ảnh và quan hệ của một tổ chức hoặc cá nhân với công chúng, chính phủ, cử tri, cổ đông và các đối tượng khác - Các chiến dịch nhằm quảng bá hoặc nâng cao hình ảnh thương hiệu của doanh nghiệp và các tổ chức khác; dịch vụ quản lý danh tiếng trực tuyến, đào tạo truyền thông và truyền thông doanh nghiệp Loại trừ: - Dịch vụ xuất bản nội dung có bao gồm video, ví dụ của người có ảnh hưởng, người viết blog

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								và người viết vlog được phân vào nhóm 5911 - Dịch vụ lập kế hoạch và sáng tạo quảng cáo được phân vào nhóm 7310011 - Dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận được phân vào nhóm 73200 - Dịch vụ thiết kế và tư vấn về truyền thông thị giác được phân vào nhóm 741003
	74						Dịch vụ chuyên môn, khoa học và công nghệ khác	
		741	7410	74100			Dịch vụ thiết kế chuyên dụng	
					741001		Dịch vụ thiết kế sản phẩm công nghiệp và thiết kế thời trang	
						7410011	Dịch vụ thiết kế sản phẩm công nghiệp	Gồm: - Dịch vụ thiết kế sản phẩm công nghiệp, tức là việc sáng tạo và phát triển các thiết kế và thông số kỹ thuật nhằm tối ưu hóa công năng sử dụng, giá trị và hình thức của sản phẩm, bao gồm việc xác định vật liệu, kết cấu, cơ chế vận hành, hình dạng, màu sắc và độ hoàn thiện bề mặt của sản phẩm, có tính đến đặc điểm và nhu cầu của con người, yêu cầu an toàn, sức hấp dẫn thị trường cùng hiệu quả trong phân phối, sử dụng và bảo trì - Dịch vụ thiết kế cho các hàng hóa cá nhân hoặc hàng hóa gia dụng khác Loại trừ: Dịch vụ kỹ thuật cho thiết kế sản phẩm công nghiệp được phân vào nhóm 7110917

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						7410012	Dịch vụ thiết kế thời trang	Gồm: Các dịch vụ bao gồm việc sáng tạo thiết kế và tạo mẫu rập cho các sản phẩm liên quan đến thiết kế thời trang, như: • Hàng dệt may, trang phục, giày dép, đồ trang sức • Các hàng hóa thời trang khác
					741002		Bản gốc thiết kế sản phẩm công nghiệp và thiết kế thời trang	
						7410021	Bản gốc thiết kế sản phẩm công nghiệp	Gồm: Các ý tưởng thiết kế sản phẩm công nghiệp gốc, do đơn vị tự tạo ra. Sản phẩm tài sản trí tuệ này thường được tạo ra với mục đích bán hoặc cấp quyền sử dụng thông tin thiết kế cho bên khác
						7410022	Bản gốc thiết kế thời trang	Gồm: Các ý tưởng thiết kế thời trang gốc, do đơn vị tự tạo ra. Sản phẩm tài sản trí tuệ này thường được tạo ra với mục đích bán hoặc cấp quyền sử dụng thông tin thiết kế cho bên khác
					741003		Dịch vụ thiết kế đồ họa và truyền thông thị giác	
						7410031	Dịch vụ thiết kế đồ họa	Gồm: - Các dịch vụ liên quan đến thiết kế đồ họa, tức là việc diễn giải và trình bày các thông điệp và thông tin thị giác bằng cách sử dụng các yếu tố thiết kế đồ họa, như: Kiểu chữ, bố cục, màu sắc,... - Dịch vụ thiết kế đồ họa cho mục đích quảng cáo - Dịch vụ thiết kế đồ họa cho trang web
						7410032	Dịch vụ truyền thông thị giác	Gồm:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ do các nhà thiết kế truyền thông cung cấp - Các dịch vụ chuyên về thiết kế thông điệp và thông tin, có tính đến các đặc điểm và nhu cầu của con người, mục tiêu của doanh nghiệp, sức hấp dẫn thị trường và phương tiện truyền thông - Dịch vụ thiết kế và tư vấn cho: • Nội dung và hình thức bên ngoài của các chiến dịch và nội dung truyền thông • Hình ảnh trực quan (thiết kế nhận diện doanh nghiệp) và các phương tiện truyền thông của doanh nghiệp • Thiết kế thương hiệu và cập nhật thương hiệu
						7410039	Dịch vụ thiết kế đồ họa và truyền thông thị giác khác	
					741004		Bản gốc thiết kế đồ họa và thiết kế truyền thông thị giác	
						7410041	Bản gốc thiết kế đồ họa	Gồm: Các ý tưởng thiết kế đồ họa gốc, do đơn vị tự tạo ra. Sản phẩm tài sản trí tuệ này thường được tạo ra với mục đích bán hoặc cấp quyền sử dụng thông tin thiết kế cho bên khác
						7410042	Bản gốc thiết kế truyền thông thị giác	Gồm: Các ý tưởng thiết kế truyền thông thị giác gốc, do đơn vị tự tạo ra. Sản phẩm tài sản trí tuệ này thường được tạo ra với mục đích bán hoặc cấp quyền sử dụng thông tin thiết kế cho bên khác
						7410049	Bản gốc thiết kế đồ họa và thiết kế truyền thông thị giác khác	Gồm: Các ý tưởng thiết kế đồ họa và thiết kế truyền thông thị giác gốc khác, do đơn vị tự tạo ra. Sản phẩm tài sản trí tuệ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								này thường được tạo ra với mục đích bán hoặc cấp quyền sử dụng thông tin thiết kế cho bên khác
					741005		Dịch vụ thiết kế nội thất và bản gốc thiết kế nội thất	
						7410051	Dịch vụ thiết kế nội thất	Gồm: - Dịch vụ thiết kế nội thất, như lập kế hoạch và thiết kế không gian nội thất nhằm đáp ứng nhu cầu về thẩm mỹ và công năng sử dụng của con người, tập trung chủ yếu vào vật liệu hoàn thiện, đồ nội thất và bảng màu - Lập bản vẽ thiết kế trang trí nội thất - Trang trí nội thất Loại trừ: - Dịch vụ kiến trúc nội thất tập trung vào việc thiết kế lại cấu trúc và bố trí bên trong tòa nhà được phân vào nhóm 7110125 - Dịch vụ thiết kế, thiết kế lại và lập kế hoạch cho cấu trúc bên trong tòa nhà và việc bố trí không gian bên trong tòa nhà được phân vào nhóm 7110125
						7410052	Bản gốc thiết kế nội thất	Gồm: Các ý tưởng thiết kế nội thất gốc, do đơn vị tự tạo ra. Sản phẩm tài sản trí tuệ này thường được tạo ra với mục đích bán hoặc cấp quyền sử dụng thông tin thiết kế cho bên khác
					741009		Dịch vụ thiết kế chuyên dụng khác và bản gốc thiết kế	
						7410091	Dịch vụ thiết kế chuyên dụng khác	Loại trừ: Dịch vụ thiết kế đồ họa máy tính cho hoạt hình được phân vào nhóm 5912050

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						7410092	Bản gốc thiết kế khác	Gồm: Các ý tưởng thiết kế gốc khác, do đơn vị tự tạo ra. Sản phẩm tài sản trí tuệ này thường được tạo ra với mục đích bán hoặc cấp quyền sử dụng thông tin thiết kế cho bên khác
		742	7420	74200			Dịch vụ nhiếp ảnh	
					742001		Kính ảnh và phim (không phải phim dùng trong quay phim), đã phơi sáng	
						7420011	Kính ảnh và phim, đã phơi sáng nhưng chưa tráng	
						7420012	Kính ảnh và phim, đã phơi sáng và đã tráng, dùng cho chế bản in offset	
						7420019	Kính ảnh và phim khác, đã phơi sáng và đã tráng	Loại trừ: Mặt nạ quang khắc (bản mẫu dùng trong chế tạo vi mạch/bán dẫn) được sử dụng trong sản xuất thời bán dẫn, tấm bán dẫn, linh kiện bán dẫn hoặc mạch tích hợp điện tử được phân vào nhóm 282995
					742002		Dịch vụ nhiếp ảnh chuyên dụng	Nhóm này cũng gồm dịch vụ nhiếp ảnh báo chí
						7420021	Dịch vụ nhiếp ảnh chân dung	Gồm: Các dịch vụ bao gồm việc chụp ảnh người hoặc các đối tượng khác tại studio hoặc tại các địa điểm khác như văn phòng hoặc nhà riêng của khách hàng; thông thường, bao gồm việc rửa ảnh, xử lý và in ảnh theo yêu cầu cụ thể của khách hàng: • Ảnh hộ chiếu hoặc ảnh giấy tờ tùy thân • Ảnh chân dung trẻ sơ sinh và trẻ em

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								• Ảnh chân dung gia đình hoặc ảnh chân dung quân nhân • Ảnh thời trang chụp tại studio • Ảnh chân dung doanh nghiệp
						7420022	Dịch vụ nhiếp ảnh quảng cáo và nhiếp ảnh có liên quan	Gồm: - Dịch vụ bao gồm việc chụp ảnh: • Hàng hóa, sản phẩm công nghiệp • Quần áo thời trang và các loại trang phục khác • Máy móc, công trình xây dựng • Người và các đối tượng khác phục vụ cho hoạt động quan hệ công chúng - Dịch vụ nhiếp ảnh cho: • Trưng bày quảng cáo, tờ rơi, quảng cáo trên báo chí • Danh mục sản phẩm (catalogue)
						7420023	Dịch vụ nhiếp ảnh và quay phim sự kiện	Gồm: Các dịch vụ bao gồm việc chụp ảnh hoặc quay phim sự kiện trực tiếp, như: Đám cưới, lễ tốt nghiệp, hội nghị, tiệc chiêu đãi, trình diễn thời trang, sự kiện thể thao, sự kiện tin tức và các sự kiện khác đang được quan tâm tại thời điểm hiện tại Loại trừ: - Dịch vụ sản xuất phim điện ảnh, video và chương trình truyền hình được phân vào nhóm 5911 - Dịch vụ của hãng thông tấn được phân vào nhóm 603100

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						7420024	Dịch vụ nhiếp ảnh trên không	Gồm: Các dịch vụ bao gồm việc chụp ảnh phong cảnh, công trình và các bề mặt khác từ máy bay hoặc trực thăng Loại trừ: Dịch vụ ghi ảnh trắc địa và thu thập dữ liệu bằng vệ tinh được phân vào nhóm 7110340
						7420029	Dịch vụ nhiếp ảnh chuyên dụng khác	Gồm: Các dịch vụ bao gồm việc chụp ảnh người, vật thể hoặc phong cảnh bằng các thiết bị và kỹ thuật chuyên dụng, như: • Chụp ảnh dưới nước • Chụp ảnh y khoa và sinh học • Chụp ảnh hiển vi Loại trừ: Dịch vụ cung cấp ảnh cho báo chí được phân vào nhóm 603100
					742003		Dịch vụ nhiếp ảnh khác	
						7420031	Dịch vụ xử lý ảnh	Gồm: - Dịch vụ tráng phim cho cả nhiếp ảnh gia nghiệp dư và khách hàng thương mại - Dịch vụ tráng phim âm bản và in ảnh theo yêu cầu của khách hàng - Dịch vụ chuẩn bị ảnh dương bản trình chiếu (slide ảnh) - Dịch vụ sao chép phim - Dịch vụ chuyển đổi ảnh và phim sang các phương tiện lưu trữ khác Loại trừ: - Dịch vụ in ảnh (từ điện thoại di động, thẻ nhớ, USB và các phương tiện lưu trữ điện tử khác) được phân vào nhóm 1811009 - Dịch vụ xử lý phim điện ảnh và dịch vụ hậu kỳ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được phân vào nhóm 59120 - Hình ảnh, thiết kế và ảnh chụp in được phân vào nhóm 5819012
						7420032	Dịch vụ phục chế và chỉnh sửa ảnh	Gồm: - Dịch vụ phục chế ảnh cũ - Dịch vụ sửa ảnh và tạo các hiệu ứng ảnh đặc biệt khác
						7420039	Dịch vụ nhiếp ảnh khác chưa được phân vào đâu	Gồm: Dịch vụ sao chụp vi phim Loại trừ: - Dịch vụ sao chụp tài liệu bằng máy photocopy (dịch vụ photo) được phân vào nhóm 8210091 - Dịch vụ vận hành máy photocopy tự phục vụ được phân vào nhóm 8210091
		743	7430	74300	743000		Dịch vụ biên dịch và phiên dịch	
						7430001	Dịch vụ biên dịch	Gồm: - Dịch vụ nhìn chung liên quan đến việc dịch văn bản từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác, tạo ra sản phẩm đầu ra là tài liệu viết - Dịch vụ nhìn chung liên quan đến việc chuyển đổi các loại nội dung khác nhau từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác, tạo ra sản phẩm đầu ra đã được hiệu đính hoặc chuyển ngữ hoàn chỉnh
						7430002	Dịch vụ phiên dịch	Gồm: - Dịch vụ nhìn chung liên quan đến việc diễn đạt lại bằng lời nói từ một ngôn ngữ sang một ngôn ngữ khác những gì đã được diễn đạt bằng lời nói - Dịch vụ nhìn chung liên quan đến việc hiểu những gì đã được diễn

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								đạt bằng một ngôn ngữ và chuyển đổi thông tin đó sang một ngôn ngữ khác, bằng lời nói hoặc ngôn ngữ ký hiệu, nhằm giữ nguyên trọng tâm của thông điệp cũng như các sắc thái và cảm xúc
		749					Dịch vụ chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	
			7491	74910	749100		Dịch vụ môi giới, tiếp thị và quản lý bằng sáng chế	
						7491001	Dịch vụ môi giới và tiếp thị bằng sáng chế	Gồm: Dịch vụ liên quan đến việc mua, bán, chuyển quyền sử dụng và tiếp thị bằng sáng chế Loại trừ: Dịch vụ cho thuê (chuyển quyền sử dụng) bằng sáng chế được phân vào nhóm 774000
						7491002	Dịch vụ quản lý quyền sở hữu công nghiệp	Gồm: - Dịch vụ quản lý quyền sở hữu công nghiệp (bằng sáng chế, chuyển quyền sử dụng, nhãn hiệu, nhượng quyền thương mại,...) - Dịch vụ quản lý được thực hiện thay mặt và theo ủy quyền của chủ sở hữu quyền để đàm phán việc chuyển quyền sử dụng và thu các khoản tiền phát sinh từ việc khai thác quyền Loại trừ: Dịch vụ cho thuê (chuyển quyền sử dụng) quyền sở hữu công nghiệp được phân vào nhóm 774000
						7491003	Dịch vụ quản lý bản quyền và doanh thu từ bản quyền	Gồm: - Dịch vụ quản lý bản quyền, quyền phân phối phim và các quyền nghệ thuật khác

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ quản lý tập thể bản quyền và các khoản thu từ bản quyền Loại trừ: Dịch vụ mua, bán, chuyển quyền sử dụng và tiếp thị bản quyền được phân vào nhóm 58, 59
			7499	74990	749900		Dịch vụ chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu	
						7499001	Dịch vụ kiểm toán hoá đơn và cung cấp thông tin về giá cước vận chuyển	
						7499002	Dịch vụ tư vấn môi trường	Gồm: - Đánh giá môi trường, tức là các nghiên cứu khách quan được thực hiện nhằm một hoặc nhiều mục đích sau: Xác định xem có ô nhiễm môi trường tại một địa điểm cụ thể hay không, và nếu có, xác định nguồn gốc, tính chất và mức độ ô nhiễm; đánh giá rủi ro đối với an toàn và sức khỏe cộng đồng do ô nhiễm môi trường liên quan đến một dự án đang đề xuất hoặc đang thực hiện; đánh giá tác động đến hệ sinh thái hoặc nền kinh tế của những thay đổi môi trường do hoạt động của con người hoặc tự nhiên gây ra - Kiểm toán môi trường, tức là việc đánh giá độc lập về tình trạng tuân thủ hiện tại của một tổ chức đối với các yêu cầu môi trường được áp dụng hoặc đối với các chính sách, thực tiễn và biện pháp kiểm soát việc tuân thủ môi trường của tổ chức đó

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ lập kế hoạch khắc phục ô nhiễm tại địa điểm, tức là lập kế hoạch khắc phục ô nhiễm môi trường, thường tại một địa điểm cụ thể, có kết hợp các yêu cầu kỹ thuật hoặc các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật hoặc các quy định hiện hành - Đánh giá các nghiên cứu môi trường, tức là việc cung cấp các phân tích làm rõ những điểm mạnh hoặc điểm yếu của một nghiên cứu môi trường và cung cấp cơ sở cho các nhận định thay thế. Việc đánh giá các nghiên cứu môi trường cũng có thể bao gồm phân tích các phản hồi trong tương lai đối với các cơ quan quản lý môi trường - Tư vấn quản lý tài nguyên thiên nhiên, tức là cung cấp thông tin, tư vấn hoặc hướng dẫn khách quan về các thực tiễn tốt nhất nhằm phát triển và sử dụng bền vững về mặt sinh thái đối với: đất đai; rừng; vùng nước; mỏ dầu, khí và khoáng sản; quần thể động vật hoang dã và các tài nguyên thiên nhiên khác - Tư vấn quản lý chất thải, tức là cung cấp thông tin, tư vấn hoặc hướng dẫn khách quan về các thực tiễn tốt nhất nhằm giảm thiểu, vận chuyển, thu gom và xử lý, thải bỏ và/hoặc tái chế chất thải

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Tư vấn về chính sách môi trường, tức là tư vấn cho các tổ chức công hoặc tư về việc thiết kế, phát triển và thực hiện các luật, quy định, tiêu chuẩn hoặc thực tiễn về môi trường - Dịch vụ tư vấn môi trường khác chưa được phân vào đâu
						7499003	Dịch vụ khí tượng và dự báo thời tiết	Gồm: Dịch vụ phân tích khí tượng về khí quyển và dự báo thời tiết (bao gồm dự báo các diễn biến và điều kiện thời tiết)
						7499004	Dịch vụ đại diện nghệ sĩ và vận động viên	Gồm: - Dịch vụ do các đại lý và người đại diện cung cấp thay mặt cho các cá nhân nhằm tìm kiếm cơ hội tham gia vào phim điện ảnh, tác phẩm sân khấu hoặc các hoạt động giải trí hoặc thể thao khác - Dịch vụ môi giới sách, vở kịch, tác phẩm nghệ thuật, ảnh chụp... với các nhà xuất bản, nhà sản xuất... Loại trừ: - Dịch vụ vận hành cơ sở nghệ thuật được phân vào nhóm 9031001, 9031002 - Dịch vụ tổ chức sự kiện thể thao được phân vào nhóm 9311000, 9312000
						7499005	Dịch vụ môi giới và định giá doanh nghiệp, trừ bất động sản và bảo hiểm	Gồm: - Dịch vụ thu xếp việc mua và bán các doanh nghiệp nhỏ và vừa, bao gồm cả các cơ sở hành nghề chuyên môn

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ định giá đồ cổ, đồ trang sức,... Loại trừ: - Dịch vụ định giá bảo hiểm được phân vào nhóm 6621000 - Dịch vụ do môi giới bất động sản cung cấp được phân vào nhóm 682100 - Dịch vụ định giá bất động sản được phân vào nhóm 6829901
						7499009	Dịch vụ chuyên môn, khoa học và công nghệ còn lại chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ tư vấn khoa học do các nhà toán học, nhà thống kê,... cung cấp - Dịch vụ do nhà nông học và chuyên gia kinh tế nông nghiệp cung cấp - Dịch vụ do các chuyên gia dự toán xây dựng cung cấp - Dịch vụ do các nhà tư vấn khoa học và kỹ thuật khác chưa được phân vào đâu cung cấp - Dịch vụ chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: - Dịch vụ do các chuyên gia tư vấn quản lý cung cấp được phân vào nhóm 702001 - Dịch vụ do các chuyên gia tư vấn kiến trúc và kỹ thuật cung cấp được phân vào nhóm 7110124, 7110911 - Dịch vụ do các chuyên gia tư vấn tiếp thị cung cấp được phân vào nhóm 731001 - Dịch vụ do các đại lý nghệ sĩ và vận động viên cung cấp được phân vào nhóm 7499004

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
	75	750	7500	75000	750000		Dịch vụ thú y	
						7500001	Dịch vụ thú y vật nuôi	Gồm: - Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phẫu thuật và nha khoa thú y (bao gồm cả nội trú và ngoại trú) cho vật nuôi. Các dịch vụ này nhằm mục đích chữa trị, phục hồi và/hoặc duy trì sức khỏe của vật nuôi - Dịch vụ bệnh viện, xét nghiệm và kỹ thuật; thức ăn (bao gồm cả chế độ dinh dưỡng đặc biệt) và các cơ sở vật chất, nguồn lực khác Loại trừ: Dịch vụ trông giữ vật nuôi không bao gồm chăm sóc y tế được phân vào nhóm 9690991
						7500002	Dịch vụ thú y gia súc, gia cầm	Gồm: - Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phẫu thuật và nha khoa thú y (bao gồm cả nội trú và ngoại trú) cho gia súc, gia cầm. Các dịch vụ này nhằm mục đích chữa trị, phục hồi và/hoặc duy trì sức khỏe của gia súc, gia cầm - Dịch vụ bệnh viện, xét nghiệm và kỹ thuật; thức ăn (bao gồm cả chế độ dinh dưỡng đặc biệt) và các cơ sở vật chất, nguồn lực khác Loại trừ: - Dịch vụ kiểm tra đàn gia súc, gia cầm; dịch vụ chăn dắt, chăn thả thuê; dịch vụ thiến hoạn vật nuôi chăn nuôi được phân vào nhóm 01620 - Dịch vụ xén lông cừu được phân vào nhóm 0162090 - Dịch vụ trông giữ gia súc, gia cầm không bao

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								gồm.chăm sóc y tế được phân vào nhóm 01620
						7500009	Dịch vụ thú y khác	Gồm: - Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phẫu thuật và nha khoa thú y (bao gồm cả nội trú và ngoại trú) cho động vật không phải là vật nuôi hoặc gia súc, gia cầm (bao gồm động vật trong vườn bách thú, động vật nuôi để lấy lông hoặc các sản phẩm khác). Các dịch vụ này nhằm mục đích chữa trị, phục hồi và/hoặc duy trì sức khỏe của động vật - Dịch vụ bệnh viện, xét nghiệm và kỹ thuật; thức ăn (bao gồm cả chế độ dinh dưỡng đặc biệt) và các cơ sở vật chất, nguồn lực khác
O							DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH VÀ HỖ TRỢ	
	77						Dịch vụ cho thuê hoạt động	
		771	7710				Dịch vụ cho thuê xe có động cơ	
				77101			Dịch vụ cho thuê ô tô	
					771011	7710110	Dịch vụ cho thuê xe ô tô con và xe có động cơ hạng nhẹ	Gồm: - Dịch vụ cho thuê xe chở người và xe có động cơ hạng nhẹ, có tổng trọng lượng cho phép tối đa không vượt quá 3,5 tấn, không kèm người điều khiển, không phân biệt thời hạn thuê hay hình thức thanh toán (ví dụ: Theo hình thức thuê bao/trả phí định kỳ) - Dịch vụ cho thuê xe dùng chung Loại trừ: Dịch vụ cho thuê xe chở người kèm người điều khiển được phân vào nhóm 493
					771012	7710120	Dịch vụ cho thuê xe tải	Gồm:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ cho thuê xe có động cơ, có tổng trọng lượng cho phép tối đa trên 3,5 tấn, không kèm người điều khiển, thiết kế chủ yếu cho vận chuyển hàng hoá (ví dụ: sơ mi rơ-moóc, xe đầu kéo, xe tải, xe van chở hàng và các phương tiện chuyên dụng khác) Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê xe chở người kèm người điều khiển được phân vào nhóm 493 - Dịch vụ cho thuê xe vận chuyển hàng hoá kèm người điều khiển được phân vào nhóm 493
				77109	771090		Dịch vụ cho thuê xe có động cơ khác	
						7710901	Dịch vụ cho thuê xe mô tô, xe nhà di động	Gồm: - Dịch vụ cho thuê xe mô tô, xe nhà di động, có tổng trọng lượng cho phép tối đa không vượt quá 3,5 tấn, không kèm người điều khiển, không phân biệt thời hạn thuê hay hình thức thanh toán (ví dụ: Theo hình thức thuê bao/trả phí định kỳ) - Dịch vụ cho thuê xe mô tô điện (xe máy điện) Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê xe mô tô, xe nhà di động kèm người điều khiển được phân vào nhóm 493 - Dịch vụ cho thuê xe nhà di động có tổng trọng lượng cho phép tối đa trên 3,5 tấn được phân vào nhóm 7710909
						7710909	Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải đường bộ có động cơ khác	Gồm: - Dịch vụ cho thuê các phương tiện chở khách công cộng như xe buýt,

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								xe khách, không kèm người điều khiển - Dịch vụ cho thuê xe giải trí, xe cắm trại có tổng trọng lượng cho phép tối đa trên 3,5 tấn - Dịch vụ cho thuê các thiết bị vận tải đường bộ khác không kèm người điều khiển Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê xe buýt, xe khách kèm người điều khiển được phân vào nhóm 492, 493 - Dịch vụ cho xe nhà di động có tổng trọng lượng cho phép tối đa không vượt quá 3,5 tấn, không kèm người điều khiển được phân vào nhóm 7710901 - Dịch vụ cho thuê xe đạp, xe trượt tuyết được phân vào nhóm 7721000 - Dịch vụ cho thuê xe rơ moóc du lịch (caravan) được phân vào nhóm 7730903
		772					Dịch vụ cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình	
			7721	77210	772100	7721000	Dịch vụ cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	Gồm: Dịch vụ cho thuê thiết bị vui chơi giải trí, như: • Xe đạp, bao gồm xe đạp điện, xe một bánh tự cân bằng, ván trượt điện tự cân bằng • Ván trượt tuyết, giày trượt băng • Tàu lượn, tàu lượn treo • Thiết bị thể thao dưới nước (ví dụ: Ván lướt sóng, ván trượt nước) • Tàu thuyền giải trí (canô, thuyền buồm và các loại tàu thuyền giải trí khác)

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								• Thiết bị thể thao khác (ví dụ: Gậy golf, dụng cụ chơi các môn thể thao trên sân, các môn thể thao dùng vợt,...), ngựa cưỡi, dụng cụ cắm trại,... - Dịch vụ cho thuê nhà nổi di động - Dịch vụ cho thuê xe trượt điện có tay lái Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê tàu thuyền giải trí và thuyền buồm có kèm thủy thủ đoàn được phân vào nhóm 5011, 5021 - Dịch vụ cung cấp chỗ ở ngắn hạn trên nhà nổi cố định được phân vào nhóm 5520200 - Dịch vụ cho thuê nhà nổi cố định để sử dụng làm nơi ở chính được phân vào nhóm 6810310 - Dịch vụ cho thuê băng và đĩa video được phân vào nhóm 7729007 - Dịch vụ cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác được phân vào nhóm 772900 - Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải đường thủy chở khách hoặc hàng hóa, không kèm người điều khiển được phân vào nhóm 77305 - Dịch vụ cho thuê thiết bị giải trí như một phần không thể tách rời của các cơ sở vui chơi giải trí được phân vào nhóm 932901
			7729	77290	772900		Dịch vụ cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	
						7729001	Dịch vụ cho thuê tivi, đài, thiết bị phát, phát lại video, các thiết bị, phụ kiện liên quan	Gồm: Dịch vụ cho thuê tất cả các loại thiết bị giải

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								trí gia đình bằng điện và điện tử, như: • Hệ thống âm thanh, đầu băng, tivi, đài • Thiết bị phát, phát lại video và các thiết bị, phụ kiện liên quan
						7729002	Dịch vụ cho thuê đồ nội thất và các thiết bị gia dụng khác	Gồm: - Dịch vụ cho thuê đồ nội thất (bao gồm cả đệm và khung đỡ đệm), thiết bị gia dụng có hoặc không dùng điện, như: tủ lạnh, máy giặt, máy điều hoà không khí trong phòng, quạt, máy nướng bánh mì, máy trộn... - Dịch vụ cho thuê đồ gốm sứ, thủy tinh, dụng cụ nhà bếp và đồ dùng bàn ăn Loại trừ: Dịch vụ cho thuê đồ nội thất văn phòng được phân vào nhóm 7730302
						7729003	Dịch vụ cho thuê nhạc cụ	
						7729004	Dịch vụ cho thuê đồ vải gia dụng	
						7729005	Dịch vụ cho thuê hàng dệt may, quần áo và giày dép	Gồm cả dịch vụ cho thuê trang phục hóa trang/biểu diễn
						7729006	Dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị tự làm	Gồm: Dịch vụ cho thuê máy cắt cỏ, dụng cụ sửa chữa,..., không kèm người điều khiển
						7729007	Dịch vụ cho thuê băng, đĩa video đã ghi nội dung	Gồm: - Dịch vụ cho thuê băng, đĩa video, CD, DVD... đã thu sử dụng trong giải trí gia đình - Dịch vụ cho thuê trò chơi điện tử Loại trừ: - Dịch vụ truyền phát trực tuyến và tải xuống video được phân vào nhóm 6020

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ vận hành các trang trò chơi trực tuyến/trang trò chơi điện tử được phân vào nhóm 6039011
						7729009	Dịch vụ cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ cho thuê: • Sách, báo, tạp chí • Máy ảnh, thiết bị nhiếp ảnh, ống nhòm và các thiết bị quang học khác • Hoa và cây • Đồ trang sức • Đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường,... * Dịch vụ cho thuê thiết bị y tế (như: nạng) và thiết bị hỗ trợ y tế Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê xe ô tô con, xe có động cơ hạng nhẹ và xe tải không kèm người điều khiển được phân vào nhóm 771 - Dịch vụ cho thuê thiết bị thể thao và giải trí được phân vào nhóm 7721000 - Dịch vụ cho thuê nhạc cụ được phân vào nhóm 7729003 - Dịch vụ cho thuê đồ vải gia dụng được phân vào nhóm 7729004 - Dịch vụ cho thuê hàng dệt may, quần áo và giày dép được phân vào nhóm 7729005 - Dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị tự làm được phân vào nhóm 7729006 - Dịch vụ cho thuê băng, đĩa video được phân vào nhóm 7729007
		773	7730				Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
							khác không kèm người điều khiển	
				77301	773010		Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển	
						7730101	Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị nông nghiệp không kèm người điều khiển	Gồm: Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị nông nghiệp không kèm người điều khiển, tức là các sản phẩm được sản xuất ở mã ngành 28, như: Máy kéo và các thiết bị kèm theo, máy gieo hạt và máy trồng cây con, máy thu hoạch, máy canh tác, máy phân loại nông sản... Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị nông lâm nghiệp có kèm người điều khiển được phân vào nhóm 01610, 01620 và 02400 - Dịch vụ cho thuê máy cắt cỏ được phân vào nhóm 7729006
						7730102	Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị lâm nghiệp không kèm người điều khiển	
				77302	773020	7730200	Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	Gồm: - Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và xây dựng dân dụng không kèm người điều khiển - Dịch vụ cho thuê máy kéo dẹt trong xây dựng và đào đắp, máy san đường, xe lu, máy ủi, máy đào, máy xúc lật, giàn giáo không kèm lắp dựng và tháo dỡ, lán trại công trường... Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng có người điều khiển được phân vào nhóm F

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị khai thác mỏ được phân vào nhóm 7730907
				77303	773030		Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy tính) không kèm người điều khiển	
						7730301	Dịch vụ cho thuê máy tính không kèm người điều khiển	Gồm: Dịch vụ cho thuê máy tính và thiết bị ngoại vi không kèm người điều khiển, như: máy xử lý dữ liệu điện tử, bộ xử lý trung tâm, thiết bị ngoại vi và thiết bị đọc từ tính hoặc quang học Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê máy tính có kèm người điều khiển được phân vào nhóm 63100 - Dịch vụ cho thuê thiết bị truyền thông dữ liệu, như: cầu nối mạng, bộ định tuyến, cổng kết nối... được phân vào nhóm 7730904
						7730302	Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (trừ máy tính) không kèm người điều khiển	Gồm: - Dịch vụ cho thuê tất cả các loại máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển, như: • Máy photocopy • Máy đánh chữ và máy xử lý văn bản • Máy móc và thiết bị kế toán, như: máy tính điện tử, máy tính tiền và các loại máy khác có tích hợp thiết bị tính toán • Máy đóng dấu bưu phí - Dịch vụ cho thuê nội thất văn phòng, kết sắt và các loại tương tự Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê máy tính không kèm người

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								điều khiển được phân vào nhóm 7730301 - Dịch vụ cho thuê thiết bị điện thoại và máy fax được phân vào nhóm 7730904
				77304			Dịch vụ cho thuê máy bay, phương tiện bay không kèm người điều khiển	Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê thiết bị vận tải hàng không chở khách có kèm người điều khiển được phân vào nhóm 5110 - Dịch vụ cho thuê tàu lượn, tàu lượn treo được phân vào nhóm 7721000
					773041	7730410	Dịch vụ cho thuê máy bay không kèm người điều khiển	
					773042	7730420	Dịch vụ cho thuê phương tiện bay không kèm người điều khiển	
				77305			Dịch vụ cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển	Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê thiết bị vận tải đường thủy có kèm người điều khiển được phân vào nhóm 50 - Dịch vụ cho thuê tàu thuyền giải trí không kèm người điều khiển được phân vào nhóm 7721000
					773051	7730510	Dịch vụ cho thuê tàu, thuyền không kèm người điều khiển	
					773052	7730520	Dịch vụ cho thuê kết cấu nổi không kèm người điều khiển	
				77309	773090		Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	
						7730901	Dịch vụ cho thuê phương tiện đường sắt	Gồm: Dịch vụ cho thuê và cho thuê vận hành phương tiện vận tải đường sắt không kèm người điều khiển, như: Đầu máy và các phương tiện đường sắt khác, toa tàu điện ngầm, thiết bị đường sắt nhẹ và tàu

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								điện. Các hợp đồng cho thuê trong sản phẩm này không nhằm cung cấp tài chính cho bên thuê. Dịch vụ cho thuê có thể bao gồm bảo trì, sửa chữa, bảo hiểm, miễn trừ trách nhiệm bồi thường thiệt hại và bảo hành Loại trừ: - Dịch vụ bảo trì và sửa chữa thiết bị vận tải đường sắt cung cấp riêng biệt được phân vào nhóm 3315003 - Cung cấp các hợp đồng cho thuê nhằm cung cấp tài chính cho bên thuê được phân vào nhóm 6491000 - Dịch vụ bảo hiểm và miễn trừ trách nhiệm bồi thường thiệt hại cung cấp riêng biệt được phân vào nhóm 6512012
						7730902	Dịch vụ cho thuê container	Gồm: Dịch vụ cho thuê container vận tải đa phương thức
						7730903	Dịch vụ cho thuê xe rơ moóc du lịch	Gồm: Dịch vụ cho thuê xe rơ moóc du lịch (caravan) không kèm người điều khiển Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê xe cắm trại, có tổng trọng lượng cho phép tối đa không vượt quá 3,5 tấn, không kèm người điều khiển được phân vào nhóm 7710901 - Dịch vụ cho thuê xe giải trí, xe cắm trại có tổng trọng lượng cho phép tối đa trên 3,5 tấn được phân vào nhóm 7710909
						7730904	Dịch vụ cho thuê thiết bị viễn thông	Gồm: Dịch vụ cho thuê thiết bị viễn thông không kèm người điều khiển:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Thiết bị phát thanh, truyền hình và viễn thông thương mại - Máy điện thoại, máy fax, máy nhắn tin và điện thoại di động
						7730905	Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải đường bộ	
						7730906	Dịch vụ cho thuê thiết bị và đồ nội thất phục vụ sự kiện, hội chợ và triển lãm	Gồm: - Dịch vụ cho thuê thiết bị phục vụ sự kiện, hội chợ và triển lãm (ví dụ: Thiết bị điện, chiếu sáng, nghe nhìn và thiết bị sân khấu) - Dịch vụ cho thuê đồ nội thất phục vụ sự kiện, hội chợ và triển lãm
						7730907	Dịch vụ cho thuê động cơ, thiết bị khai thác mỏ và thiết bị dầu khí	Gồm: - Dịch vụ cho thuê động cơ và tua bin - Dịch vụ cho thuê thiết bị khai thác mỏ và thiết bị dầu khí
						7730909	Dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị khác không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ cho thuê tất cả các loại máy móc, có hoặc không dùng điện, trừ các đồ dùng cho mục đích cá nhân hoặc gia dụng, thường được sử dụng làm tư liệu sản xuất trong công nghiệp, không kèm người điều khiển, như: - Máy công cụ - Máy đánh bạc vận hành bằng đồng xu - Thiết bị sản xuất phim điện ảnh - Thiết bị phát thanh, truyền hình và viễn thông chuyên dụng - Thiết bị đo lường và điều khiển khoa học chuyên dụng - Máy móc thương mại và công nghiệp khác

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								• Dịch vụ cho thuê thiết bị y tế/bệnh viện • Dịch vụ cho thuê động vật (ví dụ: ngựa đua) • Dịch vụ cho thuê tấm nâng hàng, kệ kê hàng (pallet) Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển được phân vào nhóm 773010 - Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển được phân vào nhóm 7730200 - Dịch vụ cho thuê máy tính không kèm người điều khiển được phân vào nhóm 7730301 - Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (trừ máy tính) không kèm người điều khiển được phân vào nhóm 7730302
		774	7740	77400	774000		Dịch vụ cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	Gồm: Việc cho phép, cấp quyền sử dụng hoặc ủy quyền theo các hình thức khác để sử dụng các sản phẩm sở hữu trí tuệ và các sản phẩm tương tự. Nội dung này bao gồm quyền khai thác các sản phẩm đó, như: Cấp quyền sử dụng cho bên thứ ba; sử dụng các thiết kế đã được cấp bằng sáng chế vào quy trình sản xuất để tạo ra hàng hóa mới,... Không bao gồm các giấy phép sử dụng dành cho người dùng cuối có phạm vi hạn chế, được bán kèm như một phần của sản phẩm (ví

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								dụ: phần mềm đóng gói, sách...) Loại trừ: - Dịch vụ cấp quyền sử dụng đối với các tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả, như: Sách, phim, âm nhạc, phần mềm, trò chơi máy tính... được phân vào các nhóm tương ứng tại mục 58, 59 - Dịch vụ soạn thảo, chứng nhận và các dịch vụ pháp lý liên quan đến sản phẩm sở hữu trí tuệ được phân vào nhóm 6910200 - Dịch vụ quản lý quyền sở hữu công nghiệp, như: Bằng sáng chế, giấy phép, nhãn hiệu, nhượng quyền thương mại,... được phân vào nhóm 7491002 - Dịch vụ quản lý bản quyền và doanh thu từ bản quyền được phân vào nhóm 7491003
						7740001	Dịch vụ cho thuê quyền sử dụng các sản phẩm nghiên cứu và phát triển	Gồm: Dịch vụ cho thuê quyền sử dụng kết quả của hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), cụ thể là các sáng chế, như: cấu tạo vật chất, quy trình, cơ chế, mạch và thiết bị điện - điện tử, công thức dược phẩm và các giống sinh vật mới được tạo ra bằng phương pháp nhân tạo
						7740002	Dịch vụ cho thuê quyền sử dụng nhãn hiệu và nhượng quyền thương mại	Gồm: Dịch vụ cho thuê quyền sử dụng nhãn hiệu và nhượng quyền kinh doanh đối với các tài sản phi sản xuất khác
						7740003	Dịch vụ cho thuê quyền sử dụng các kết quả thăm dò và đánh giá khoáng sản	Gồm: Dịch vụ cho thuê quyền sử dụng thông tin thăm dò và đánh giá khoáng sản, như: Thăm

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								dò khoáng sản đối với đầu mỏ, khí đốt tự nhiên và các mỏ phi dầu mỏ
						7740004	Nhãn hiệu và nhượng quyền thương mại	Gồm: Nhãn hiệu và nhượng quyền thương mại gốc, tức là quyền sở hữu đã được đăng ký hợp pháp đối với một tên thương hiệu nhất định. Các sản phẩm này được đơn vị tự sản xuất/tự tạo ra nhằm mục đích thu lợi ích kinh tế từ việc cho phép các đơn vị khác sử dụng nhãn hiệu hoặc nhượng quyền thương mại này Loại trừ: - Dịch vụ tư vấn tổ chức các kênh tiếp thị (bao gồm cả nhượng quyền thương mại) được phân vào nhóm 7020013 - Hoạt động nghiên cứu và phát triển dẫn đến sản phẩm hoặc ý tưởng đang được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu được phân vào nhóm 72 - Dịch vụ quản lý quyền đối với nhãn hiệu và nhượng quyền thương mại được phân vào nhóm 7491002 - Dịch vụ cho thuê quyền sử dụng nhãn hiệu và nhượng quyền thương mại được phân vào nhóm 7740002
						7740009	Dịch vụ cho thuê quyền sử dụng tài sản trí tuệ và sản phẩm tương tự (trừ tác phẩm có bản quyền) chưa được phân vào đâu	Gồm: Dịch vụ cho thuê quyền sử dụng các loại sản phẩm tài sản trí tuệ khác, như: Bản vẽ thiết kế kiến trúc và kỹ thuật, kiểu dáng công nghiệp... Loại trừ: Dịch vụ cấp quyền sử dụng các bộ sưu tập hợp dữ liệu và thông tin (cơ sở dữ liệu)

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được phân vào nhóm 5819060
		775	7750	77500			Dịch vụ trung gian cho thuê đồ dùng hữu hình và tài sản vô hình phi tài chính	
					775001	7750010	Dịch vụ trung gian cho thuê ô tô, xe nhà đi động và rơ moóc	Gồm: - Dịch vụ trung gian cho thuê ô tô chở người, xe nhà lưu động và xe rơ moóc du lịch (caravan), thông qua nền tảng số hoặc qua các kênh phi kỹ thuật số - Dịch vụ đặt chỗ cho thuê phương tiện vận tải
					775002	7750020	Dịch vụ trung gian cho thuê đồ dùng hữu hình khác và tài sản vô hình phi tài chính	Gồm: Dịch vụ trung gian kết nối bên cho thuê và bên thuê đối với đồ dùng hữu hình khác và tài sản vô hình phi tài chính, bao gồm cả dịch vụ trung gian kết nối giữa các hộ gia đình trong việc cho thuê và thuê đồ dùng hữu hình khác (ví dụ: máy cắt cỏ, thang, xe đạp...) Loại trừ: Các đơn vị có quyền sở hữu đối với máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác và/hoặc tài sản vô hình phi tài chính mà các tài sản này cuối cùng được sử dụng để cho thuê được phân vào nhóm tương ứng tại mã 77
	78						Dịch vụ lao động và việc làm	
		781	7810	78100	781000		Dịch vụ của các trung tâm giới thiệu việc làm	
						7810001	Dịch vụ tìm kiếm nhân sự quản lý	Gồm: Dịch vụ tìm kiếm và tuyển dụng chuyên biệt dành cho các vị trí điều hành cao cấp, quản lý cấp cao và chuyên gia có mức lương cao, theo yêu cầu của khách hàng, bao gồm các dịch vụ:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Thực hiện các cuộc phỏng vấn chi tiết với đội ngũ quản lý của tổ chức khách hàng - Mô tả yêu cầu công việc, tiến hành quảng cáo và tìm kiếm các ứng viên tiềm năng - Sàng lọc ứng viên, chuẩn bị, giới thiệu và mô tả danh sách các ứng viên tốt nhất cho khách hàng - Sắp xếp phỏng vấn, thương lượng mức lương bổng và theo dõi sau khi tuyển dụng Khách hàng đưa ra quyết định thuê ứng viên nào. Phí dịch vụ được trả không kể có tuyển dụng được người hay không. - Dịch vụ tìm kiếm nhân sự quản lý qua mạng
						7810002	Dịch vụ sắp xếp việc làm lâu dài, trừ dịch vụ tìm kiếm nhân sự quản lý	Gồm: - Kiểm tra, phỏng vấn, đánh giá và hướng dẫn lao động được thuê - Tuyển chọn ứng viên cho khách hàng cho một vị trí làm việc cố định Dịch vụ có thể được yêu cầu bởi người sử dụng lao động tiềm năng hoặc bởi ứng viên. Ứng viên sẽ được lựa chọn và tuyển dụng bởi người sử dụng lao động tiềm năng. Các công ty dịch vụ việc làm được trả phí chỉ khi tìm được người lao động. Nhóm này cũng gồm: - Dịch vụ sắp xếp việc làm lâu dài cho mọi ngành nghề từ mức độ thấp đến mức độ quản lý (trừ những người tìm thấy qua dịch vụ tìm kiếm nhân sự quản lý), bao gồm cả dịch vụ việc

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								làm trong nước hoặc ngoài nước - Dịch vụ sắp xếp việc làm lâu dài qua mạng - Dịch vụ của các công ty tuyển chọn diễn viên Loại trừ: Dịch vụ đại lý hoặc đại diện cá nhân cho nghệ sĩ sân khấu, nghệ thuật được phân vào nhóm 7499004
		782					Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời và nguồn nhân lực khác	
			7821	78210	782100		Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời	Gồm: Dịch vụ cung ứng nhân sự cho các vị trí công việc tạm thời Đơn vị cung ứng lao động tạm thời thực hiện giao kết hợp đồng lao động với nhân viên và cung cấp lực lượng lao động này cho phía khách hàng để hỗ trợ hoặc bổ sung lực lượng lao động của khách hàng trong các trường hợp như nhân viên vắng mặt, thiếu hụt kỹ năng tạm thời, khối lượng công việc tăng theo mùa vụ hoặc các dự án và nhiệm vụ đặc biệt. Nhân viên được trả lương bởi đơn vị cung ứng lao động tạm thời, đơn vị này chịu trách nhiệm pháp lý về hành vi của họ, nhưng khi làm việc, họ chịu sự giám sát trực tiếp của khách hàng. Đơn vị cung ứng lao động tạm thời quy định mức lương, phúc lợi và các chế độ khác của người lao động
						7821001	Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho sản xuất hàng hóa	Gồm: Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho sản xuất hàng hóa, như: công

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								nhân lắp ráp, thợ hàn, thợ máy,...
						7821002	Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho ngành xây dựng	
						7821003	Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho ngành thương mại và kinh doanh	
						7821004	Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho ngành vận tải, kho bãi, hậu cần hoặc công nghiệp	Gồm: Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho ngành vận tải, kho bãi, hậu cần hoặc công nghiệp, như: Lái xe, lao động phổ thông, nhân viên bốc xếp, nhân viên giao hàng, thợ bảo trì và sửa chữa máy móc...
						7821005	Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho ngành khách sạn và nhà hàng	Gồm: Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho nhà hàng và khách sạn, như: đầu bếp, bồi bàn, lễ tân khách sạn...
						7821006	Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho ngành máy tính và viễn thông	Gồm: Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho ngành máy tính và viễn thông, như: Nhân viên hỗ trợ hệ thống công nghệ thông tin và viễn thông, nhân viên phát triển phần mềm, nhân viên xử lý dữ liệu,...
						7821007	Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho ngành hỗ trợ hành chính văn phòng khác	Gồm: Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho các ngành hỗ trợ hành chính văn phòng khác, như: thư ký, nhân viên văn phòng, nhân viên kế toán, nhân viên đánh máy,...
						7821008	Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho ngành y	
						7821009	Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho các ngành khác	Gồm: Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời cho các vị trí, như: Giáo viên, quản trị và các ngành khác chưa được phân vào đâu
			7822				Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác	Gồm: Dịch vụ cung ứng nhân sự cho công việc dài hạn

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								Theo các điều khoản của thỏa thuận này, khách hàng có thể tuyển dụng người hoặc nhóm người đang được đơn vị cung ứng nhân sự thuê và cử đến làm việc cho khách hàng hoặc chuyển một phần lực lượng lao động hiện có của khách hàng sang cho đơn vị nhân sự. Lao động làm việc dài hạn được đưa vào danh sách trả lương của đơn vị nhân sự, tức là đơn vị chịu trách nhiệm pháp lý về hành vi của họ. Nhưng trong quá trình làm việc, khách hàng (bên thuê lao động) là người trực tiếp giám sát công việc của người lao động tại nơi làm việc. Dịch vụ này bao gồm: Cho thuê lại lao động và dịch vụ thuê ngoài quản lý tiền lương
				78221	782210		Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước	
						7822101	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước cho ngành thương mại và kinh doanh	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác trong nước cho ngành thương mại và kinh doanh
						7822102	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước cho ngành vận tải, kho bãi, hậu cần hoặc công nghiệp	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác trong nước cho ngành vận tải, kho bãi, hậu cần hoặc công nghiệp, như: Công nhân xây dựng, công nhân bảo trì, lái xe, thợ máy, thợ lắp ráp, người vận hành máy móc, lao động phổ thông, nhân viên bốc xếp, nhân viên giao hàng,...
						7822103	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
							cho ngành khách sạn và nhà hàng	lực khác trong nước cho ngành khách sạn và nhà hàng, như: đầu bếp, bồi bàn, lễ tân khách sạn...
						7822104	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước cho ngành máy tính và viễn thông	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác trong nước cho ngành máy tính và viễn thông, như: Nhân viên hỗ trợ hệ thống công nghệ thông tin và viễn thông, nhân viên phát triển phần mềm, nhân viên xử lý dữ liệu,...
						7822105	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước cho ngành hỗ trợ hành chính văn phòng khác	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác trong nước cho ngành hỗ trợ hành chính văn phòng khác, như: Thư ký, nhân viên văn phòng, nhân viên kế toán, nhân viên đánh máy,...
						7822106	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước cho ngành y	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác trong nước cho ngành y
						7822109	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước cho các ngành khác	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác trong nước cho các vị trí, như: giáo viên, quản trị và các ngành khác chưa được phân vào đâu
				78222	782220		Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác làm việc ở nước ngoài	
						7822201	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác làm việc ở nước ngoài cho ngành thương mại và kinh doanh	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác đi làm việc ở nước ngoài cho ngành thương mại và kinh doanh
						7822202	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác làm việc ở nước ngoài cho ngành vận tải, kho bãi, hậu cần hoặc công nghiệp	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác đi làm việc ở nước ngoài cho ngành vận tải, kho bãi, hậu cần hoặc công nghiệp, như:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								Công nhân xây dựng, công nhân bảo trì, lái xe, thợ máy, thợ lắp ráp, người vận hành máy móc, lao động phổ thông, nhân viên bốc xếp, nhân viên giao hàng,...
						7822203	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác làm việc ở nước ngoài cho ngành khách sạn và nhà hàng	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác đi làm việc ở nước ngoài cho ngành khách sạn và nhà hàng, như: đầu bếp, bồi bàn, lễ tân khách sạn...
						7822204	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác làm việc ở nước ngoài cho ngành máy tính và viễn thông	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác đi làm việc ở nước ngoài cho ngành máy tính và viễn thông, như: nhân viên hỗ trợ hệ thống công nghệ thông tin và viễn thông, nhân viên phát triển phần mềm, nhân viên xử lý dữ liệu,...
						7822205	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác làm việc ở nước ngoài cho ngành hỗ trợ hành chính văn phòng khác	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác đi làm việc ở nước ngoài cho ngành hỗ trợ hành chính văn phòng khác, như: thư ký, nhân viên văn phòng, nhân viên kế toán, nhân viên đánh máy,...
						7822206	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác làm việc ở nước ngoài cho ngành y	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác đi làm việc ở nước ngoài cho ngành y
						7822209	Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực khác làm việc ở nước ngoài cho các ngành khác	Gồm: Dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực khác đi làm việc ở nước ngoài cho các vị trí, như: Giáo viên, quản trị và các ngành khác chưa được phân vào đâu
	79						Dịch vụ của các đại lý lữ hành, kinh doanh tua du lịch và hoạt động liên quan đến du lịch khác	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
		791					Dịch vụ của các đại lý lữ hành, kinh doanh tua du lịch	
			7911	79110	791100	7911000	Dịch vụ của đại lý lữ hành	Gồm: - Dịch vụ đặt chỗ cho các tua du lịch trọn gói trong nước và quốc tế - Dịch vụ đặt chỗ cho các gói tua theo yêu cầu dành cho các đoàn khách, trong nước và quốc tế - Dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến du lịch bằng tàu biển - Dịch vụ trung gian (môi giới) ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch của các đơn vị điều hành lữ hành - Dịch vụ trung gian cho các dịch vụ du lịch trọn gói tại điểm đến Loại trừ: - Dịch vụ trung gian chỉ dành cho vận tải hành khách được phân vào nhóm 5232000 - Dịch vụ trung gian chỉ dành cho lưu trú được phân vào nhóm 5530000
			7912	79120	791200		Dịch vụ điều hành tua du lịch	
						7912001	Dịch vụ điều hành tua du lịch về việc sắp xếp và tổ chức các tua du lịch	Gồm: - Dịch vụ sắp xếp, tổ chức và tiếp thị các tua du lịch trọn gói: • Tua du lịch trọn gói trong nước và quốc tế • Tua du lịch trọn gói theo yêu cầu dành cho các đoàn khách, trong nước và quốc tế Một chương trình du lịch trọn gói thường bao gồm: Mua và bán lại dịch vụ vận tải khách và hành lý, dịch vụ ở, ăn uống và tham quan. Các tua du lịch trọn gói có thể được

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								bán cho cá nhân hoặc bán buôn cho các đại lý lẻ hành hoặc đơn vị điều hành lẻ hành khác.
						7912002	Dịch vụ quản lý tua du lịch	Gồm cả dịch vụ của các nhà quản lý tua du lịch hoạt động độc lập (tự doanh)
		799	7990	79900			Dịch vụ liên quan đến du lịch khác	
					799001	7990010	Dịch vụ xúc tiến du lịch và dịch vụ thông tin cho du khách	Gồm: - Dịch vụ xúc tiến du lịch quốc gia, vùng miền hoặc cộng đồng - Cung cấp thông tin du lịch cho du khách hoặc khách hàng tiềm năng về các điểm đến, chuẩn bị các ấn phẩm hướng dẫn du lịch và các tài liệu quảng bá điểm đến,...
					799002	7990020	Dịch vụ hướng dẫn du lịch	Gồm: Dịch vụ hướng dẫn du lịch do các công ty/đại lý hướng dẫn du lịch và hướng dẫn viên du lịch tự doanh cung cấp Loại trừ: Dịch vụ do các đơn vị điều hành tua du lịch cung cấp được phân vào nhóm 7912001
	80	801					Dịch vụ điều tra bảo đảm an toàn	
			8011	80110			Dịch vụ điều tra và bảo vệ tư nhân	
					801101	8011010	Dịch vụ điều tra	Gồm các dịch vụ điều tra và thám tử, như: - Dịch vụ điều tra các vụ việc theo yêu cầu của khách hàng, liên quan đến tội phạm, trộm cắp, gian lận, trộm cắp tại cửa hàng, sự thiếu trung thực, người mất tích, quan hệ gia đình và các hành vi hợp pháp hoặc trái pháp luật khác - Điều tra nội bộ và điều tra bí mật

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ bảo vệ chống trộm tại các cửa hàng Loại trừ: Dịch vụ điều tra tín dụng được phân vào nhóm 8291001
					801102		Dịch vụ bảo vệ tư nhân	
						8011021	Dịch vụ xe bọc thép	Gồm: Dịch vụ cung cấp xe bọc thép để thu nhận và giao tiền, chứng từ hoặc các vật có giá trị khác, kèm theo nhân viên được thuê để trực tiếp bảo vệ tài sản trong quá trình vận chuyển, như: • Dịch vụ thu gom và nộp tiền vào ngân hàng • Dịch vụ giao nhận chứng khoán và các giấy tờ có giá
						8011022	Dịch vụ canh gác	Gồm: Dịch vụ bảo vệ thông qua nhân viên được thuê để bảo đảm an toàn cho người hoặc tài sản cá nhân, tài sản công nghiệp và thương mại nhằm chống lại hỏa hoạn, trộm cắp, phá hoại hoặc xâm nhập bất hợp pháp, bao gồm: • Dịch vụ tuần tra bảo vệ • Dịch vụ canh gác bảo vệ • Dịch vụ vệ sĩ (bảo vệ cá nhân) • Dịch vụ chó canh gác/bảo vệ • Dịch vụ kiểm soát bãi đỗ xe • Dịch vụ kiểm soát ra vào Loại trừ: Dịch vụ bảo đảm trật tự và an toàn công cộng được phân vào nhóm 842300
						8011029	Dịch vụ bảo vệ tư nhân khác	Gồm: - Dịch vụ huấn luyện chó bảo vệ - Dịch vụ kiểm tra bằng máy phát hiện nói dối

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ lấy dấu vân tay - Dịch vụ tiêu hủy an toàn và bảo mật thông tin chứa trên mọi vật mang tin
			8019	80190	801900		Dịch vụ bảo đảm an toàn khác	
						8019001	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn điện tử	Gồm: - Dịch vụ giám sát và duy trì hệ thống thiết bị an toàn điện tử, như hệ thống báo động chống trộm và báo cháy bằng cách tiếp nhận tín hiệu báo động, xác minh lại và kiểm tra tình trạng hoạt động của toàn hệ thống đó có thực hiện đúng chức năng hay không và báo cho công an, đội phòng cháy chữa cháy hoặc các đơn vị có trách nhiệm khác - Dịch vụ giám sát từ xa các hệ thống bảo đảm an toàn Loại trừ: - Dịch vụ lắp đặt hệ thống bảo đảm an toàn, như: báo động chống trộm và báo cháy, không bao gồm dịch vụ giám sát sau này được phân vào nhóm 43210 - Bán hệ thống bảo đảm an toàn, thiết bị khóa điện tử, kết sắt và kho tiền an toàn, không bao gồm dịch vụ giám sát, lắp đặt hoặc bảo trì được phân vào nhóm 47004 - Tư vấn bảo đảm an toàn như một dịch vụ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								độc lập được phân vào nhóm 8019002
						8019002	Dịch vụ tư vấn bảo đảm an toàn	Gồm: Dịch vụ xác định nhu cầu của khách hàng và đưa ra tư vấn, đề xuất về loại hình bảo đảm an toàn phù hợp nhất với khách hàng hoặc về việc cải tiến đối với các hệ thống hiện có Loại trừ: - Dịch vụ tư vấn bảo đảm an toàn máy tính được phân vào nhóm 62200 - Dịch vụ giám sát và duy trì các thiết bị của hệ thống bảo đảm an toàn điện tử được phân vào nhóm 8019001
						8019003	Các dịch vụ bảo đảm an toàn khác chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ sửa chữa các thiết bị khóa cơ khí, kết sắt và các thiết bị tương tự - Dịch vụ mở khóa - Dịch vụ giám sát từ trên không phục vụ mục đích dân sự Loại trừ: - Dịch vụ tư vấn bảo đảm an toàn máy tính được phân vào nhóm 62200 - Tư vấn bảo đảm an toàn như một dịch vụ độc lập được phân vào nhóm 8019002 - Dịch vụ bảo đảm trật tự và an toàn công cộng (ví dụ: Hoạt động của công an) được phân vào nhóm 842300 - Dịch vụ đánh chìa khóa (cắt chìa khóa hoặc sao chép chìa khóa) được phân vào nhóm 9529099
	81						Dịch vụ vệ sinh nhà cửa, công trình và cảnh quan	
		811	8110	81100	811000	8110000	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	Gồm: - Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được cung cấp tại cơ sở của khách hàng, như: Dịch vụ dọn dẹp vệ sinh chung; dịch vụ sửa chữa, bảo trì (ví dụ: sửa bồn cầu bị rò rỉ, thay thiết bị điện chiếu sáng, chỉnh sửa cửa ra vào và cửa sổ); dịch vụ xử lý rác thải; dịch vụ gác cửa và giám sát; dịch vụ tiếp nhận, phân loại và điều phối thư từ; dịch vụ lễ; dịch vụ giặt là,... Loại trừ: - Dịch vụ cung cấp chỉ một trong các dịch vụ hỗ trợ (ví dụ: Dịch vụ vệ sinh chung) được phân vào nhóm sản phẩm tương ứng với dịch vụ được cung cấp - Cung cấp dịch vụ quản lý và nhân sự vận hành để điều hành toàn bộ cơ sở của khách hàng, như: Khách sạn, nhà hàng, mô hoặc bệnh viện được phân vào nhóm tương ứng với cơ sở được vận hành
		812					Dịch vụ vệ sinh	
			8121	81210	812100		Dịch vụ vệ sinh chung nhà cửa	
						8121001	Dịch vụ vệ sinh chung nhà ở	Gồm: Dịch vụ vệ sinh không chuyên dụng (dịch vụ vệ sinh chung) nhà ở của hộ gia đình, như: nhà riêng và căn hộ Loại trừ: - Dịch vụ vệ sinh nội thất chuyên dụng, như: Vệ sinh ống khói, vệ sinh lò sưởi, lò nung, lò đốt rác, lò thiêu, nồi hơi, ống thông gió, thiết bị hút xả khí được phân vào nhóm 812900

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Cung cấp dịch vụ vệ sinh cho hộ gia đình kết hợp với các hoạt động dịch vụ cá nhân trong gia đình khác, như: Nấu ăn, giặt là... được phân vào nhóm 9690910
						8121002	Dịch vụ vệ sinh chung các loại tòa nhà khác	Gồm: Dịch vụ vệ sinh và bảo trì các khu nhà ở (ví dụ: chung cư, ký túc xá, khu tập thể...) hoặc các công trình thương mại, hành chính và công nghiệp, như: - Dịch vụ làm sạch và đánh bóng sàn - Dịch vụ vệ sinh tường bên trong công trình - Dịch vụ đánh bóng đồ nội thất - Dịch vụ tạp vụ bảo trì khác, bao gồm cả sửa chữa nhỏ Loại trừ: - Dịch vụ vệ sinh chung nhà ở được phân vào nhóm 8121001 - Dịch vụ vệ sinh nội thất chuyên dụng, như: Vệ sinh ống khói, vệ sinh lò sưởi, lò nung, lò đốt rác, lò thiêu, nồi hơi, ống thông gió, thiết bị hút xả khí được phân vào nhóm 812900 - Cung cấp dịch vụ vệ sinh cho hộ gia đình kết hợp với các hoạt động dịch vụ cá nhân trong gia đình khác, như: Nấu ăn, giặt là... được phân vào nhóm 9690910
			8129	81290	812900		Dịch vụ vệ sinh khác	
						8129001	Dịch vụ lau cửa sổ	Gồm: Dịch vụ vệ sinh cửa sổ tại nhà ở và các loại tòa nhà khác, bao gồm cả dịch vụ lau mặt ngoài cửa sổ sử dụng giàn treo

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						8129002	Dịch vụ vệ sinh chuyên dụng	Gồm: - Dịch vụ vệ sinh phòng máy tính và các khu vực tương tự - Dịch vụ vệ sinh máy móc, thiết bị công nghiệp - Dịch vụ vệ sinh chuyên dụng bể chứa và bồn chứa thuộc cơ sở công nghiệp - Dịch vụ diệt trùng đồ vật hoặc cơ sở (ví dụ: Phòng mổ) - Dịch vụ vệ sinh bên ngoài cho các loại tòa nhà (như: Văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan/tổ chức, cơ sở kinh doanh, cơ sở hành nghề chuyên môn, tòa nhà chung cư...), bao gồm: Vệ sinh bằng hơi nước, phun cát và các dịch vụ vệ sinh bên ngoài chuyên dụng tương tự - Dịch vụ vệ sinh tòa nhà mới sau xây dựng - Dịch vụ vệ sinh tòa nhà và công nghiệp khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: - Dịch vụ vệ sinh cho các cơ sở nông nghiệp (ví dụ: Chuồng gà, chuồng lợn,...) được phân vào nhóm 0162090 - Dịch vụ bảo trì cho hệ thống sưởi trung tâm được phân vào nhóm 432221 - Dịch vụ vệ sinh lò sưởi và ống khói được phân vào nhóm 8129003 - Vệ sinh thảm, đồ nội thất bọc vải, vải, đồ trang trí treo tường,... được phân vào nhóm 9610009

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						8129003	Dịch vụ vệ sinh lò sưởi và ống khói	Loại trừ: Dịch vụ bảo trì cho hệ thống sưởi trung tâm được phân vào nhóm 432221
						8129004	Dịch vụ tẩy uế và diệt trừ sinh vật gây hại	Gồm: - Dịch vụ tẩy uế nhà cửa - Dịch vụ tẩy uế phương tiện vận tải, như: xe buýt, tàu hỏa, tàu thủy, máy bay - Dịch vụ diệt côn trùng, loài gặm nhấm và các sinh vật gây hại khác - Dịch vụ hun khói và kiểm soát sinh vật gây hại - Dịch vụ xử lý sinh vật gây hại cho các cấu kiện gỗ tại công trình (ví dụ: Xử lý mối, mọt trong khung cửa, sàn gỗ, đồ nội thất...) Loại trừ: - Dịch vụ kiểm soát sinh vật gây hại trong nông nghiệp được phân vào nhóm 0161090 - Dịch vụ vệ sinh cho các cơ sở nông nghiệp (ví dụ: Chuồng gà, chuồng lợn,...) được phân vào nhóm 0162090 - Dịch vụ ngâm tẩm bảo quản gỗ được phân vào nhóm 1610220 - Dịch vụ xử lý, loại bỏ amiăng, chì và các chất độc hại tương tự khác trong công trình xây dựng được phân vào nhóm 3900010
						8129005	Dịch vụ quét dọn và dọn tuyết	Gồm: - Dịch vụ hút bụi và vệ sinh đường băng - Dịch vụ quét dọn và vệ sinh đường phố - Dịch vụ rải mạt và muối trên đường

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ cào và quét tuyết
						8129006	Dịch vụ vệ sinh khác	Gồm: Dịch vụ vệ sinh bãi biển Loại trừ: - Dịch vụ kiểm soát sinh vật gây hại trong nông nghiệp được phân vào nhóm 0161090 - Dịch vụ xử lý sự cố tràn dầu và các loại ô nhiễm khác tại khu vực ven biển được phân vào nhóm 3900 - Dịch vụ khử trùng và kiểm soát sinh vật gây hại cho nhà cửa và các toà nhà phi nông nghiệp được phân vào nhóm 8129004
						8129009	Dịch vụ vệ sinh khác chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ vệ sinh thông thường (vệ sinh không chuyên dụng) cho xe buýt, tàu điện ngầm và các loại tàu hỏa khác, máy bay, tàu thủy và các thiết bị vận tải khác - Dịch vụ vệ sinh chai lọ - Dịch vụ vệ sinh và bảo trì bể bơi - Dịch vụ vệ sinh bên trong xe bồn đường bộ và tàu bồn đường thủy - Dịch vụ vệ sinh khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: - Dịch vụ vệ sinh cho các cơ sở nông nghiệp (ví dụ: Chuồng gà, chuồng lợn,...) được phân vào nhóm 0162090 - Dịch vụ khắc phục và làm sạch môi trường được phân vào nhóm 3900 - Dịch vụ vệ sinh bên ngoài công trình gắn liền với việc hoàn thiện xây

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được phân vào nhóm 8129002 - Dịch vụ vệ sinh xe ô tô được phân vào nhóm 9531030 - Vệ sinh thảm, đồ nội thất bọc vải, vải, đồ trang trí treo tường,... được phân vào nhóm 9610009
		813	8130	81300	813000		Dịch vụ cảnh quan	
						8130001	Dịch vụ chăm sóc và bảo dưỡng cảnh quan sân vườn cho hộ gia đình	Gồm: - Dịch vụ trồng, chăm sóc và bảo dưỡng công viên và vườn cho hộ gia đình - Dịch vụ thiết kế và xây dựng phụ trợ quy mô nhỏ (san nền, tạo địa hình mặt đất, xây dựng tường chắn đất, đường dạo,...) Loại trừ: - Dịch vụ trồng và chăm sóc cây giống, cây cảnh mục đích thương mại được phân vào nhóm 01, 02 - Dịch vụ vườn ươm cây và vườn ươm cây lâm nghiệp được phân vào nhóm 0130 và nhóm 0210400 - Công trình xây dựng phục vụ mục đích cảnh quan được phân vào nhóm F - Dịch vụ thiết kế và kiến trúc cảnh quan được phân vào nhóm 711014
						8130009	Dịch vụ cảnh quan khác	Gồm: - Dịch vụ trồng, chăm sóc và bảo dưỡng: Công viên và vườn cho: • Khu nhà ở tư nhân và nhà ở công • Các công trình công cộng và bán công cộng (trường học, bệnh viện, cơ quan hành chính, nhà thờ,...)

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								• Các khu vực công cộng thuộc quản lý của chính quyền địa phương (công viên, khu cây xanh, nghĩa trang,...) • Cây xanh dọc các tuyến giao thông (đường bộ, đường sắt, đường tàu điện, đường thủy và khu vực cảng) • Các công trình công nghiệp và thương mại Cây xanh cho: • Các công trình (vườn trên mái, vườn tường, vườn trong nhà,...) • Sân thể thao (sân bóng đá, sân golf,...), sân chơi, bãi tắm nắng và các công viên giải trí khác • Mặt nước tĩnh và mặt nước động (bể chứa nước, vùng ngập nước luân phiên, ao, bể bơi, mương, kênh rạch, hệ thống xử lý nước thải bằng thực vật..) - Dịch vụ trồng lại cây, chăm sóc chuyên sâu và phẫu thuật cây thân gỗ (không phục vụ mục đích nông nghiệp) - Dịch vụ trồng và tạo cảnh quan để chống lại ô nhiễm tiếng ồn, gió, xói mòn, che tầm nhìn và chói mắt - Dịch vụ tạo cảnh quan khác cho đất phi nông lâm nghiệp: phục hồi tự nhiên, phục hồi đất, cải tạo đất, khu vực lưu giữ nước và hồ điều tiết chống lũ... - Dịch vụ thiết kế và xây dựng phụ trợ quy mô nhỏ (san nền, tạo địa hình mặt đất, xây dựng tường chắn đất, đường dạo,...)

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								Loại trừ: - Dịch vụ trồng và chăm sóc cây giống, cây cảnh mục đích thương mại được phân vào nhóm 01, 02 - Dịch vụ vườn ươm cây và vườn ươm cây lâm nghiệp được phân vào nhóm 0130 và nhóm 0210400 - Dịch vụ bảo dưỡng đất nông nghiệp nhằm duy trì các điều kiện canh tác và sinh thái ở trạng thái tốt được phân vào nhóm 01610 - Công trình xây dựng phục vụ mục đích cảnh quan được phân vào nhóm F - Dịch vụ thiết kế và kiến trúc cảnh quan được phân vào nhóm 711014 - Dịch vụ chăm sóc và bảo dưỡng cảnh quan sân vườn cho hộ gia đình được phân vào nhóm 8130001
	82						Dịch vụ hành chính, hỗ trợ văn phòng và các hoạt động hỗ trợ kinh doanh khác	
		821	8210	82100			Dịch vụ hành chính và hỗ trợ văn phòng	
					821001	8210010	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	Gồm: Dịch vụ cung cấp tổng hợp các dịch vụ hành chính văn phòng hàng ngày, như: Lễ tân, lập kế hoạch tài chính, lập hóa đơn và lưu trữ hồ sơ, dịch vụ nhân sự và văn thư,... trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Loại trừ: Dịch vụ cung cấp nhân sự vận hành để thực hiện toàn bộ hoạt động của một doanh nghiệp được phân vào nhóm tương ứng phù hợp với hoạt động mà các

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								nhân sự này thực hiện. Trường hợp chỉ cung cấp một dịch vụ cụ thể nêu trên được phân vào nhóm tương ứng phù hợp với dịch vụ đó
					821009		Dịch vụ photo, chuẩn bị tài liệu và các dịch vụ hỗ trợ văn phòng chuyên biệt khác	
						8210091	Dịch vụ nhân bản	Gồm: Dịch vụ nhân bản, sao chụp tài liệu trừ dịch vụ in Loại trừ: Dịch vụ in tài liệu (in offset, in nhanh,...) được phân vào nhóm 1811009
						8210092	Dịch vụ lập danh sách gửi thư và dịch vụ gửi thư	Gồm: - Dịch vụ bao gồm việc lập và bán quyền sử dụng danh sách tên và địa chỉ từ danh bạ điện thoại và các nguồn khác - Dịch vụ gửi tài liệu (ví dụ: Tài liệu, tài liệu thông tin hoặc bất kỳ loại tài liệu nào khác), bao gồm việc ghi địa chỉ phong bì, cho tài liệu vào phong bì, dán kín, dán tem hoặc đóng dấu cước phí và gửi thư Loại trừ: - Dịch vụ chuyển phát được phân vào nhóm 53200 - Dịch vụ cơ sở dữ liệu được phân vào nhóm 631001 - Dịch vụ biên soạn dữ liệu và thông tin được phân vào nhóm 6390990 - Dịch vụ biên soạn danh sách gửi thư gốc được phân vào nhóm 6390912 - Dịch vụ phân phát tài liệu quảng cáo được phân vào nhóm 7310019

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						8210099	Dịch vụ chuẩn bị tài liệu và các dịch vụ hỗ trợ văn phòng chuyên biệt khác	Gồm: - Dịch vụ chuẩn bị tài liệu - Dịch vụ biên tập hoặc hiệu đính tài liệu - Dịch vụ đánh máy, xử lý văn bản, dàn trang, thiết kế tài liệu trên máy tính - Dịch vụ hỗ trợ thư ký - Dịch vụ chuyển nội dung tài liệu thành văn bản và các dịch vụ thư ký khác - Dịch vụ soạn thảo thư và sơ yếu lý lịch - Dịch vụ cho thuê hộp thư - Dịch vụ xử lý văn bản - Dịch vụ copy tài liệu khác mà không cung cấp dịch vụ in (như: In offset, in nhanh, in kỹ thuật số, dịch vụ tiền in ấn) Loại trừ: - Dịch vụ tiền in ấn được phân vào nhóm 1812010 - Dịch vụ tốc ký chuyên dụng, như: ghi biên bản phiên tòa được phân vào nhóm 8299001 - Dịch vụ tốc ký công cộng được phân vào nhóm 8299001
		822	8220	82200	822000	8220000	Dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	Gồm: - Sử dụng nhân viên trực tổng đài, hệ thống phân phối cuộc gọi tự động, tích hợp máy tính - điện thoại, hệ thống trả lời thoại tương tác hoặc các phương thức tương tự để: • Tiếp nhận đơn hàng thay mặt khách hàng • Cung cấp thông tin thay mặt khách hàng • Xử lý các yêu cầu hỗ trợ của khách hàng

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								• Giải quyết khiếu nại của khách hàng - Tiếp thị qua điện thoại - Tổng đài chăm sóc khách hàng trực tuyến - Trung tâm xử lý yêu cầu hỗ trợ của khách hàng hoặc giải quyết khiếu nại của khách hàng thông qua các kênh liên lạc khác Loại trừ: - Dịch vụ xúc tiến bán hàng, trong trường hợp không phát sinh đơn hàng được phân vào nhóm 7310019 - Dịch vụ nghiên cứu thị trường được phân vào nhóm 732001 - Dịch vụ thăm dò dư luận được phân vào nhóm 7320020
		823	8230	82300	823000		Dịch vụ tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	
						8230001	Dịch vụ tổ chức hội nghị	Gồm: Dịch vụ tổ chức và quản lý các hội nghị, hội thảo và cung cấp dịch vụ hỗ trợ, trợ giúp hội nghị, có hoặc không sử dụng nhân sự của chính đơn vị cung cấp dịch vụ, bao gồm những nội dung sau: - Dịch vụ tư vấn và tham vấn liên quan đến tất cả các mặt của việc tổ chức hội nghị bao gồm: xác định mục tiêu, huy động tài chính (ví dụ: thông qua tài trợ, triển lãm, khoản vay, phí đăng ký), lập dự toán thu chi và các vấn đề tài chính liên quan khác - Hỗ trợ lựa chọn và tìm kiếm địa điểm; khảo sát địa điểm tổ chức; đánh giá tính khả thi và đàm phán

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Tiếp thị và quan hệ công chúng cho hội nghị, hội thảo; liên lạc và phối hợp với diễn giả - Tổ chức hoặc cung cấp bộ phận thư ký, cơ sở vật chất văn phòng và nhân sự để phục vụ đăng ký đại biểu, quản lý hành chính hội nghị, xử lý tài liệu và bài tóm tắt, dịch thuật tài liệu... - Tổ chức hoặc cung cấp dịch vụ phiên dịch đồng thời và các dịch vụ tại chỗ khác - Cung cấp các hệ thống xử lý đăng ký, thông tin điện tử và thiết kế - Tổ chức hoặc cung cấp dịch vụ đặt chỗ lưu trú, bao gồm đàm phán mức giảm giá theo nhóm; dịch vụ đưa đón đại biểu và vận chuyển tại chỗ; sắp xếp dịch vụ ăn uống và các chương trình tham quan Việc thanh toán cho các dịch vụ này có thể được thực hiện thông qua các khoản phí thu từ đơn vị tổ chức và đơn vị triển lãm, cũng như phí vào cửa của khách tham quan. Loại trừ: Dịch vụ liên quan đến lập kế hoạch kỹ thuật, cung cấp, lắp đặt và vận hành thiết bị nghe nhìn và hiệu ứng đặc biệt liên quan đến việc tổ chức hội nghị được phân vào nhóm 9329099
						8230002	Dịch vụ tổ chức triển lãm thương mại	Gồm: Dịch vụ tổ chức và quản lý hội chợ thương mại, triển lãm thương mại và cung cấp dịch vụ hỗ trợ, trợ giúp, bao gồm những nội dung sau:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ tư vấn và tham vấn liên quan đến tất cả các mặt của việc tổ chức hội chợ thương mại, triển lãm thương mại bao gồm: xác định mục tiêu, huy động tài chính (ví dụ: thông qua tài trợ, triển lãm, khoản vay, phí đăng ký), lập dự toán thu chi và các vấn đề tài chính liên quan khác - Hỗ trợ lựa chọn và tìm kiếm địa điểm; khảo sát địa điểm tổ chức; đánh giá tính khả thi và đàm phán - Tiếp thị và quan hệ công chúng cho hội chợ thương mại, triển lãm thương mại - Tổ chức hoặc cung cấp bộ phận thư ký, cơ sở vật chất văn phòng và nhân sự để phục vụ đăng ký, quản lý hành chính, xử lý tài liệu và dịch thuật tài liệu... cho hội chợ thương mại, triển lãm thương mại - Tổ chức hoặc cung cấp các dịch vụ tại chỗ khác - Cung cấp các hệ thống xử lý đăng ký, thông tin điện tử và thiết kế - Tổ chức hoặc cung cấp dịch vụ đặt chỗ lưu trú, bao gồm đàm phán mức giảm giá theo nhóm; dịch vụ vận chuyển tại chỗ và sắp xếp dịch vụ ăn uống Loại trừ: Dịch vụ liên quan đến lập kế hoạch kỹ thuật, cung cấp, lắp đặt và vận hành thiết bị nghe nhìn và hiệu ứng đặc biệt liên quan đến việc tổ chức triển lãm thương mại được phân vào nhóm 9329099

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
		824	8240	82400	824000	8240000	Dịch vụ trung gian cho các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh chưa được phân vào đâu (trừ trung gian tài chính)	Gồm: Dịch vụ trung gian đối với các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh chưa được phân vào đâu, bằng cách kết nối khách hàng với các nhà cung cấp dịch vụ để thu phí hoặc hoa hồng thông qua các kênh kỹ thuật số hoặc phi kỹ thuật số Nhóm này bao gồm cả dịch vụ đặt chỗ để tham dự các sự kiện, như: biểu diễn sân khấu, hòa nhạc hoặc sự kiện thể thao Loại trừ: - Hoạt động của các nhà môi giới và đại lý điện, khí đốt tự nhiên được phân vào nhóm 3540000 - Dịch vụ trung gian cho xây dựng chuyên dụng được phân vào nhóm 4340000 - Dịch vụ trung gian cho bán lẻ được phân vào nhóm 47009 - Dịch vụ trung gian cho vận tải được phân vào nhóm 523 - Dịch vụ trung gian cho hoạt động bưu chính và chuyển phát được phân vào nhóm 5330000 - Dịch vụ trung gian cho lưu trú được phân vào nhóm 5530000 - Dịch vụ trung gian cho dịch vụ ăn uống được phân vào nhóm 5640000 - Dịch vụ trung gian cho xuất bản phần mềm được phân vào nhóm 5821050 - Dịch vụ trung gian cho các hoạt động viễn thông được phân vào nhóm 6120200

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ trung gian tài chính và bảo hiểm được phân vào nhóm L - Dịch vụ trung gian cho các hoạt động bất động sản được phân vào nhóm 682100 - Dịch vụ môi giới và tiếp thị bằng sáng chế được phân vào nhóm 749100 - Dịch vụ trung gian cho thuê đồ dùng hữu hình và tài sản vô hình phi tài chính được phân vào nhóm 775000 - Dịch vụ của đại lý lữ hành được phân vào nhóm 7911000 - Dịch vụ trung gian cho các khóa học và gia sư được phân vào nhóm 8561000 - Dịch vụ đặt lịch hẹn (khám) bệnh được phân vào nhóm 8691000 - Dịch vụ trung gian cho các dịch vụ y tế, nha khoa và dịch vụ y tế khác được phân vào nhóm 8691000 - Dịch vụ trung gian các hoạt động chăm sóc tập trung được phân vào nhóm 8791000 - Dịch vụ trung gian cho sửa chữa và bảo dưỡng máy tính, đồ dùng cá nhân và gia đình, ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác được phân vào nhóm 9540000 - Dịch vụ trung gian cho các dịch vụ cá nhân được phân vào nhóm 9640000
		829					Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu	
			8291	82910	829100		Dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng	Loại trừ: Dịch vụ bao thanh toán được phân vào nhóm 6493000

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						8291001	Dịch vụ báo cáo tín dụng	Gồm: - Dịch vụ báo cáo xếp hạng tín nhiệm của cá nhân và doanh nghiệp - Dịch vụ đánh giá năng lực tài chính và lịch sử tín dụng của khách hàng tiềm năng, người đề nghị vay vốn,.. - Dịch vụ điều tra tín dụng
						8291002	Dịch vụ đại lý thu hồi nợ	Gồm: - Dịch vụ thu hộ các khoản phải thu, séc, hợp đồng hoặc giấy nhận nợ và chuyển tiền thu được cho khách hàng - Dịch vụ thu hồi các khoản phải thu định kỳ (ví dụ: Hóa đơn điện, nước...) và dịch vụ thu hồi các khoản nợ quá hạn - Mua đứt các khoản phải thu và nợ quá hạn, sau đó thực hiện thu hồi nợ - Dịch vụ thu hồi tài sản bảo đảm
			8292	82920	829200	8292000	Dịch vụ đóng gói	Gồm: - Dịch vụ đóng gói hàng hoá cho bên thứ ba trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, như: sản phẩm thực phẩm, dược phẩm, chất tẩy rửa gia dụng, sản phẩm vệ sinh cá nhân, đồ kim khí..., sử dụng nhiều kỹ thuật đóng gói tự động hoặc thủ công khác nhau, bao gồm: Tạo vi và đóng gói vi (ví dụ: Vi thuốc), bọc màng co hoặc bọc sát, tạo hình - chiết rót - hàn kín, đóng gói túi, đóng chai, đóng gói dạng bình xịt... Dịch vụ có thể bao gồm việc dán nhãn hoặc in ấn lên bao bì

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ đóng gói bưu kiện và gói quà - Dịch vụ đóng gói tiền giấy và tiền xu - Dịch vụ đóng chai đối với các chất lỏng, bao gồm cả đồ uống và thực phẩm Loại trừ: - Chi in thông tin trên vật liệu đóng gói được phân vào nhóm 1811009 - Dịch vụ đóng gói và đóng kiện (đóng thùng) hỗ trợ cho vận chuyển được phân vào nhóm 52290 - Dịch vụ thiết kế bao bì được phân vào nhóm 741003 - Dịch vụ đóng gói có bao gồm việc chế biến nguyên liệu của khách hàng thành một sản phẩm khác (ví dụ: Pha nước với tinh cốt để sản xuất nước giải khát, nấu chín cá trước khi đóng hộp, trộn kem và chất tạo màu thành mỹ phẩm...) được phân vào nhóm C
			8299	82990	829900		Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	
						8299001	Dịch vụ ghi chép nguyên văn và ghi chép tốc ký	Gồm: - Dịch vụ tốc ký chuyên dụng, như: Ghi biên bản phiên tòa - Dịch vụ tốc ký công cộng
						8299002	Dịch vụ hỗ trợ qua điện thoại	Gồm: - Dịch vụ trả lời điện thoại - Dịch vụ báo thức qua điện thoại Loại trừ: - Dịch vụ thông tin tự động dựa trên máy tính

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								được phân vào nhóm 6390990 - Dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi được phân vào nhóm 8220000
						8299009	Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ phụ đề đóng thời gian thực cho các chương trình truyền hình trực tiếp về các cuộc họp và hội nghị - Dịch vụ mã hóa địa chỉ bằng mã vạch - Dịch vụ in mã vạch - Dịch vụ tổ chức gây quỹ trên cơ sở phí hoặc hợp đồng - Dịch vụ hỗ trợ chuyển nơi ở và địa điểm làm việc - Dịch vụ làm thủ tục thị thực và giấy phép lao động - Dịch vụ hỗ trợ đăng ký xe cơ giới - Dịch vụ thu gom tiền từ máy thu phí đỗ xe - Dịch vụ phát hành phiếu giảm giá, tem quà tặng và phiếu quà tặng (voucher) - Dịch vụ ghi chỉ số các đồng hồ đo nhiệt, điện, ga và nước - Dịch vụ cung cấp địa chỉ trụ sở đăng ký cho doanh nghiệp - Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu (ví dụ: Khu làm việc chung hỗ trợ kinh doanh khởi nghiệp sáng tạo,...) Loại trừ: - Dịch vụ đấu giá bán buôn được phân vào nhóm 461

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ đấu giá bán lẻ được phân vào nhóm 47009 - Dịch vụ phụ đề (trừ phụ đề đóng thời gian thực) được phân vào nhóm 5912060 - Dịch vụ tư vấn kinh doanh và tư vấn quản lý khác được phân vào nhóm 70200 - Dịch vụ liên quan đến quảng cáo và xúc tiến bán hàng được phân vào nhóm 73100 - Dịch vụ chuyển nội dung thành văn bản được phân vào nhóm 8210099 - Dịch vụ trung gian cho các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh chưa được phân vào đâu được phân vào nhóm 8240000
P							DỊCH VỤ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, AN NINH QUỐC PHÒNG; BẢO ĐẢM XÃ HỘI BẮT BUỘC	
	84						Dịch vụ của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng, đối ngoại và bảo đảm xã hội bắt buộc	
		841					Dịch vụ của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, quản lý nhà nước và quản lý chính sách kinh tế, xã hội, môi trường	
			8411				Dịch vụ của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, dịch vụ quản lý nhà nước nói chung và kinh tế tổng hợp	
				84111	841110	8411100	Dịch vụ của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội	Gồm: - Dịch vụ của Đảng Cộng sản Việt Nam nhằm xây dựng các đường lối chính

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								sách về phát triển kinh tế - xã hội của đất nước để làm phương hướng cho Chính phủ đề ra các bước thực hiện cụ thể về phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, với phạm vi của các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam chuyên trách ở Trung ương, ngành, địa phương và cơ sở - Dịch vụ của các tổ chức thuộc Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ nhằm vận động các thành viên trong tổ chức thực hiện mọi đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước
				84112			Dịch vụ quản lý nhà nước nói chung và kinh tế tổng hợp	
					841121		Dịch vụ quản lý nhà nước nói chung và kinh tế tổng hợp	
						8411211	Dịch vụ hành pháp và lập pháp	Gồm: Dịch vụ hành pháp và lập pháp ở Trung ương, vùng và địa phương
						8411212	Dịch vụ tài chính	Gồm: - Dịch vụ hành chính quản lý và giám sát liên quan đến tài chính, như: • Dịch vụ điều hành các chế độ thuế • Thu thuế và thuế quan đối với hàng hoá • Dịch vụ điều tra vi phạm về thuế - Dịch vụ thực hiện ngân sách, quản lý quỹ công và dịch vụ nợ công

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						8411213	Dịch vụ lập kế hoạch và thống kê kinh tế - xã hội tổng hợp	Gồm: - Dịch vụ hành chính quản lý và điều hành liên quan đến kế hoạch kinh tế và xã hội tổng hợp - Dịch vụ do các cơ quan kế hoạch và thống kê thuộc các cấp chính quyền cung cấp - Dịch vụ của các cơ quan, đơn vị khác có chức năng xây dựng, điều phối và thường xuyên giám sát việc thực hiện các kế hoạch, chương trình kinh tế - xã hội tổng hợp :
						8411214	Dịch vụ của chính phủ đối với nghiên cứu cơ bản	Gồm: Dịch vụ hành chính quản lý do các cơ quan, đơn vị cung cấp cho hoạt động của chính phủ trong việc tài trợ hoặc thực hiện nghiên cứu cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, nghiên cứu cơ bản liên ngành Loại trừ: - Dịch vụ hành chính quản lý đối với chính sách nghiên cứu và phát triển nhằm nâng cao phúc lợi cá nhân và các quỹ liên quan được phân vào nhóm 8412 - Dịch vụ hành chính quản lý đối với chính sách nghiên cứu và phát triển nhằm cải thiện hiệu quả kinh tế và nâng cao năng lực cạnh tranh được phân vào nhóm 8413 - Dịch vụ hành chính quản lý đối với chính sách nghiên cứu và phát triển liên quan đến quốc phòng và các quỹ liên quan được phân vào nhóm 8422

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						8411219	Dịch vụ quản lý nhà nước nói chung chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ hành chính quản lý, điều hành và hỗ trợ liên quan đến Nhà nước nhưng không thuộc một trong bốn nhóm trên - Dịch vụ quản lý các vấn đề liên quan đến các vùng lãnh thổ chưa tự quản và các vùng lãnh thổ do quốc tế quản lý - Dịch vụ tổ chức và điều hành bầu cử do các cơ quan, đơn vị cung cấp
					841122		Dịch vụ hỗ trợ của Chính phủ	
						8411221	Dịch vụ nhân sự chung của Chính phủ	Gồm: - Dịch vụ hành chính quản lý và điều hành công tác nhân sự chung, có hoặc không gắn với một chức năng cụ thể - Dịch vụ liên quan đến việc xây dựng và thực hiện các chính sách, quy trình nhân sự chung, bao gồm tuyển chọn và thăng tiến, phương pháp xếp loại, mô tả công việc, đánh giá và phân loại, quản lý các quy định về công vụ và các vấn đề tương tự
						8411229	Dịch vụ hỗ trợ khác của Chính phủ	Gồm: Dịch vụ mua sắm và cung ứng công tập trung,... Loại trừ: - Dịch vụ vận hành các tòa nhà không để ở thuộc sở hữu của nhà nước hoặc do nhà nước sử dụng được phân vào nhóm 68104, 68292 - Dịch vụ vận hành các kho lưu trữ của nhà nước được phân vào nhóm 9112000
			8412	84120	841200		Dịch vụ quản lý nhà nước trong các lĩnh vực y tế, giáo	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
							dục, văn hoá và các dịch vụ xã hội khác (trừ môi trường và bảo đảm xã hội bắt buộc)	
						8412001	Dịch vụ quản lý giáo dục	Gồm: - Dịch vụ hành chính công cho các cơ sở giáo dục khác nhau - Dịch vụ quản lý, tổ chức, giám sát và hỗ trợ cho tất cả các loại trường học và cơ sở giáo dục khác - Dịch vụ thông tin công cộng về hệ thống giáo dục nói chung do các cơ quan Chính phủ hoặc đơn vị chương trình cung cấp Loại trừ: Dịch vụ hỗ trợ giáo dục được phân vào nhóm 8569000
						8412002	Dịch vụ quản lý y tế	Gồm: - Dịch vụ hành chính công cho tất cả các loại dịch vụ y tế và xã hội - Dịch vụ quản lý, điều hành, giám sát và hỗ trợ cho các bệnh viện, phòng khám đa khoa, chuyên khoa, nha khoa, cơ sở điều dưỡng, nhà dưỡng lão, cơ sở phục hồi sức khỏe - Dịch vụ hành chính, quản lý, điều hành, giám sát và hỗ trợ trong vấn đề sức khỏe cộng đồng, như: Dịch vụ vận hành ngân hàng máu, phát hiện bệnh, phòng bệnh, quản lý các chương trình chất lượng thuốc, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình,... Các dịch vụ này thường được cung cấp bởi các đội ngũ chuyên trách hoặc chuyên gia y tế hành nghề độc lập, không thuộc bệnh viện, phòng khám hoặc cơ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								sở/bác sĩ hành nghề tư nhân Loại trừ: - Dịch vụ hành chính quản lý liên quan đến các chế độ bảo đảm xã hội bắt buộc liên quan đến phúc lợi ốm đau, sinh đẻ hoặc thương tật được phân vào nhóm 8430001 - Dịch vụ liên quan đến sức khoẻ con người được phân vào nhóm 86 - Dịch vụ trợ giúp xã hội không tập trung được phân vào nhóm 88
						8412003	Dịch vụ quản lý nhà ở và tiện nghi công cộng	Gồm: - Dịch vụ hành chính công cho nhà ở, phát triển cộng đồng, chiếu sáng công cộng - Dịch vụ liên quan đến việc xây dựng, giám sát và đánh giá nhà ở và các tiêu chuẩn nhà ở (không bao gồm tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng) - Dịch vụ hành chính quản lý việc kiểm soát giá thuê nhà và các tiêu chuẩn điều kiện đối với nhà ở được Nhà nước trợ cấp - Dịch vụ hành chính quản lý nhà ở cho cộng đồng và cho các đối tượng có nhu cầu đặc biệt - Dịch vụ liên quan đến việc phổ biến thông tin công cộng về nhà ở
						8412004	Dịch vụ quản lý giải trí, văn hoá và tôn giáo	Gồm: - Dịch vụ hỗ trợ cho các cơ sở văn hoá, nghệ sĩ cá nhân cũng như các tổ chức tham gia thúc đẩy hoạt động văn hoá, bao gồm cả dịch vụ phân bổ các khoản trợ cấp công cho nghệ sĩ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ hỗ trợ cho các lễ hội quốc gia, vùng hoặc địa phương và cho việc duy trì và vận hành các cơ sở tôn giáo - Dịch vụ tài trợ cho các hoạt động giải trí và văn hoá Loại trừ: - Dịch vụ bảo tàng và các dịch vụ văn hóa khác được phân vào nhóm 91 - Dịch vụ thư viện và lưu trữ do nhà nước vận hành được phân vào nhóm 9111000, 9112000 - Dịch vụ giải trí khác được phân vào nhóm 9200, 9321, 9329 - Dịch vụ vận hành các cơ sở thể thao được phân vào nhóm 9311000 - Dịch vụ tổ chức và xúc tiến các sự kiện thể thao được phân vào nhóm 9312000, 9319091
			8413	84130	841300	8413000	Dịch vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường	- Dịch vụ hành chính công cho cấp nước, vệ sinh môi trường - Dịch vụ do các cơ quan, đơn vị chương trình cung cấp liên quan đến việc xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý các quy định về cấp nước - Dịch vụ hành chính công liên quan đến thu gom, xử lý rác thải, vận hành hệ thống thoát nước thải và vệ sinh đường phố - Dịch vụ hành chính quản lý liên quan đến việc xây dựng, giám sát và đánh giá các tiêu chuẩn ô nhiễm - Dịch vụ hành chính quản lý các chương trình bảo vệ môi trường

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ liên quan đến việc phổ biến thông tin công cộng về ô nhiễm Loại trừ: Dịch vụ xử lý nước thải, xử lý rác thải và cải tạo, khắc phục môi trường ô nhiễm được phân vào nhóm 37, 38, 39
			8414	84140	841400		Dịch vụ quản lý nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế chuyên ngành	
						8414001	Dịch vụ quản lý liên quan đến nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và săn bắt	Gồm: - Dịch vụ hành chính công liên quan đến: • Quản lý đất nông nghiệp • Cải cách ruộng đất và bố trí định cư • Ổn định thị trường nông sản • Vấn đề về thú y • Kiểm soát dịch hại • Lâm nghiệp • Thủy sản và săn bắn - Dịch vụ hành chính quản lý do các cơ quan, đơn vị chương trình cung cấp liên quan đến: • Bảo tồn đất nông nghiệp • Cải tạo đất • Mở rộng và cải thiện đất • Cung cấp dịch vụ thú y cho nông trại • Diệt trừ hoặc kiểm soát dịch hại, động vật gây hại, bệnh cây trồng hoặc các tác nhân gây hại khác • Kiểm tra và phân loại nông sản - Dịch vụ hành chính quản lý liên quan đến: • Các quy định quản lý hoạt động lâm nghiệp • Cấp phép khai thác lâm sản • Hợp lý hóa việc khai

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								thác và sử dụng tài nguyên rừng • Việc tái trồng rừng • Dịch vụ hành chính quản lý về vận hành và hỗ trợ các khu bảo tồn động vật hoang dã và cơ sở nhân giống thủy sản • Xây dựng và giám sát việc thực hiện các quy định, bao gồm việc cấp phép đánh bắt thủy sản và săn bắn
						8414002	Dịch vụ quản lý liên quan đến nhiên liệu và năng lượng	Gồm: Dịch vụ hành chính quản lý do các cơ quan, đơn vị chương trình cung cấp liên quan đến: • Nhiên liệu rắn, bao gồm các quy định về khai thác hoặc bảo tồn • Dầu mỏ và khí tự nhiên • Nhiên liệu khoáng • Nhiên liệu hạt nhân và nhiên liệu phi thương mại, như: cồn nhiên liệu, gỗ, phế liệu gỗ,...
						8414003	Dịch vụ quản lý liên quan đến khai khoáng và tài nguyên khoáng sản, công nghiệp chế biến, chế tạo và xây dựng	Gồm: Dịch vụ hành chính quản lý do các cơ quan, đơn vị chương trình cung cấp liên quan đến: • Thăm dò, khai thác, bảo tồn, tiếp thị và các khía cạnh khác trong sản xuất khoáng sản, bao gồm xây dựng và giám sát việc thực hiện các quy định về tìm kiếm, thăm dò • Tiêu chuẩn về khai khoáng và an toàn • Dịch vụ được thiết kế nhằm phát triển, mở rộng và cải thiện vị thế của các cơ sở công nghiệp chế biến, chế tạo • Dịch vụ liên quan đến xây dựng và quản lý các quy định về tiêu chuẩn

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								xây dựng, cấp chứng nhận công trình đủ điều kiện đưa vào sử dụng; xây dựng và giám sát thực hiện các quy định về an toàn tại công trường xây dựng Loại trừ: Dịch vụ hành chính quản lý liên quan đến nhiên liệu khoáng sản được phân vào nhóm 8414002
							8414004 Dịch vụ quản lý liên quan đến giao thông vận tải và thông tin liên lạc	Gồm: - Dịch vụ hành chính công về giao thông vận tải (đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không) và thông tin liên lạc - Dịch vụ hành chính quản lý do các cơ quan, đơn vị chương trình cung cấp liên quan đến: • Quy hoạch, thiết kế, xây dựng, bảo trì và cải tạo/nâng cấp đường bộ, đường cao tốc và các công trình liên quan • Nền đường và các công trình liên quan • Công trình hạ tầng giao thông vận tải đường thủy; đường sắt; đường băng sân bay, nhà ga, nhà chứa máy bay, thiết bị hỗ trợ dẫn đường hàng không; các công trình cố định và thiết bị khác gắn liền với vận tải hàng không • Đường ống dẫn và các công trình hạ tầng khác • Giám sát và quản lý các hoạt động nêu trên; xây dựng và quản lý các quy định vận hành đối với tất cả các phương tiện vận tải và thiết bị liên quan • Dịch vụ hành chính quản lý về thông tin liên

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								lạc, cụ thể là: bưu chính, điện thoại, điện báo, hệ thống thông tin liên lạc có dây, không dây và vệ tinh Dịch vụ liên quan đến quy hoạch, phát triển, vận hành, nâng cấp và quản lý các quy định về hệ thống thông tin liên lạc Loại trừ: Dịch vụ điều khiển giao thông của cảnh sát giao thông trên đường bộ và đường thủy được phân vào nhóm 8423001
						8414005	Dịch vụ quản lý liên quan đến thương mại phân phối, dịch vụ ăn uống, khách sạn và nhà hàng	Gồm: - Dịch vụ hành chính công liên quan đến thương mại phân phối, kho bãi và lưu giữ hàng hóa, dịch vụ ăn uống, khách sạn, nhà hàng - Dịch vụ hành chính quản lý do các cơ quan, đơn vị chương trình cung cấp liên quan đến việc xây dựng và giám sát các quy định về thương mại bán buôn và bán lẻ; bảo vệ người tiêu dùng; kiểm soát giá và các chương trình phân phối theo định mức được thực hiện thông qua bên bán lẻ hoặc bán buôn; hoạt động kho bãi và lưu giữ hàng hóa, hoạt động khách sạn và nhà hàng - Dịch vụ hành chính quản lý liên quan đến thiết kế và xây dựng cơ sở lưu trú khách sạn và nhà hàng
						8414006	Dịch vụ quản lý liên quan đến du lịch	Gồm: Dịch vụ hành chính công liên quan đến du lịch và xúc tiến du lịch

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ hành chính quản lý do các cơ quan, đơn vị chương trình cung cấp liên quan đến: • Chiến dịch quảng cáo • Phổ biến thông tin về du lịch • Dịch vụ hỗ trợ du lịch khác Loại trừ: Dịch vụ vận hành của văn phòng du lịch được phân vào nhóm 7990010
						8414007	Dịch vụ quản lý dự án phát triển đa mục đích	Gồm: Dịch vụ hành chính quản lý do các cơ quan, đơn vị chương trình cung cấp liên quan đến: quy hoạch, thiết kế, xây dựng, cải tạo/nâng cấp và vận hành các dự án đa mục đích. Các dự án này thường bao gồm các công trình tích hợp phục vụ phát điện, kiểm soát lũ lụt, tưới tiêu, giao thông đường thủy và giải trí
						8414008	Dịch vụ quản lý liên quan đến kinh tế, thương mại và lao động nói chung	Gồm: - Dịch vụ hành chính quản lý do các cơ quan, đơn vị chương trình cung cấp liên quan đến: • Xây dựng các chính sách kinh tế chung • Điều tiết hoặc hỗ trợ các hoạt động kinh tế chung, như: thương mại xuất nhập khẩu nói chung, thị trường hàng hóa và thị trường vốn • Kiểm soát thu nhập tổng thể • Các hoạt động xúc tiến thương mại chung • Quy định chung đối với độc quyền và các hạn chế cạnh tranh khác trong thương mại và gia nhập thị trường

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								• Quản lý, cấp phép và thanh tra các lĩnh vực thương mại khác - Dịch vụ hành chính quản lý liên quan đến hoạt động của các cơ quan, như: cơ quan sở hữu trí tuệ (sáng chế, nhãn hiệu và bản quyền), cơ quan dự báo khí tượng và các cơ quan tiêu chuẩn hóa - Dịch vụ hành chính quản lý liên quan đến việc xây dựng và thực hiện các chính sách và quy định chung về lao động, như: Điều kiện lao động; vận hành các trung tâm giới thiệu việc làm/sàn giao dịch việc làm; thực hiện các biện pháp chính sách phát triển cấp quốc gia và địa phương nhằm giảm thất nghiệp và thúc đẩy chuyển dịch lao động
		842					Dịch vụ phục vụ chung cho toàn đất nước	
			8421	84210	842100		Dịch vụ đối ngoại	Gồm cả dịch vụ quản lý ngoại thương, tài chính quốc tế và hợp tác kỹ thuật đối ngoại Loại trừ: Dịch vụ hỗ trợ giúp người tị nạn do thảm họa hoặc xung đột quốc tế được phân vào nhóm 8890099
						8421001	Dịch vụ quản lý liên quan đến đối ngoại và lãnh sự	Gồm: - Dịch vụ hành chính công và vận hành của Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự đặt tại nước ngoài hoặc tại các văn phòng của tổ chức quốc tế - Dịch vụ hành chính quản lý, vận hành và hỗ trợ đối với các dịch vụ thông tin và văn hóa

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								nhằm mục đích phổ biến ra ngoài biên giới quốc gia, bao gồm các thư viện, phòng đọc và dịch vụ tra cứu/tham khảo đặt tại nước ngoài
						8421002	Dịch vụ liên quan đến viện trợ kinh tế - kỹ thuật với nước ngoài	Gồm: - Dịch vụ hành chính công về viện trợ kinh tế cho các nước đang phát triển, có hoặc không thông qua các tổ chức quốc tế - Dịch vụ hành chính quản lý do các cơ quan, đơn vị chương trình cung cấp đối với các chương trình viện trợ phi quân sự cho các nước đang phát triển - Cung cấp hoặc hỗ trợ thực hiện trợ giúp kỹ thuật và đào tạo - Các phái đoàn viện trợ kinh tế được ủy nhiệm bên cạnh chính phủ nước ngoài
						8421003	Dịch vụ liên quan đến viện trợ quân sự với nước ngoài	Gồm: - Dịch vụ hành chính quản lý do các cơ quan, đơn vị chương trình cung cấp liên quan đến các phái bộ viện trợ quân sự được ủy nhiệm bên cạnh chính phủ nước ngoài hoặc thuộc các tổ chức, liên minh quân sự quốc tế - Các khoản viện trợ không hoàn lại và các khoản vay cho viện trợ quân sự - Các đóng góp cho lực lượng gìn giữ hòa bình quốc tế, bao gồm cả việc cử nhân lực
			8422	84220	842200		Dịch vụ quốc phòng	Gồm cả dịch vụ hành chính quản lý các chính sách nghiên cứu, phát triển liên quan đến quốc

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								phòng và các quỹ liên quan
						8422001	Dịch vụ quốc phòng quân sự	Gồm: - Dịch vụ hành chính công liên quan đến quốc phòng quân sự - Dịch vụ hành chính quản lý, điều hành và giám sát về: • Quốc phòng quân sự và các lực lượng quốc phòng: lực lượng phòng thủ trên bộ, trên biển, trên không và trong không gian vũ trụ • Kỹ thuật, giao thông vận tải, thông tin liên lạc • Tình báo • Vật tư, nhân sự và các lực lượng, cơ quan chỉ huy phi chiến đấu khác • Lực lượng dự bị và lực lượng bổ trợ thuộc Bộ Quốc phòng - Dịch vụ liên quan đến việc cung cấp trang thiết bị, công trình, vật tư,... cùng với dịch vụ y tế cho quân nhân tại thực địa Loại trừ: - Dịch vụ liên quan đến viện trợ quân sự với nước ngoài được phân vào nhóm 8421003 - Dịch vụ hành chính quản lý đối với các toà án quân sự được phân vào nhóm 8423003 - Dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường quân sự được phân vào các nhóm tương ứng tại 85 - Dịch vụ bệnh viện quân đội được phân vào nhóm 86101
						8422002	Dịch vụ quốc phòng dân sự	Gồm: - Dịch vụ hành chính quản lý, điều hành và hỗ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								trợ liên quan đến quốc phòng dân sự - Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến lập kế hoạch ứng phó với các diễn biến bất thường - Tổ chức diễn tập với sự tham gia của các tổ chức dân sự và người dân Loại trừ: Dịch vụ liên quan đến việc cung cấp vật tư dự trữ sử dụng cho các tình huống khẩn cấp trong nước khi xảy ra thiên tai, thảm họa thời bình được phân vào nhóm 8423009
			8423	84230	842300		Dịch vụ an ninh, trật tự an toàn xã hội	Loại trừ: - Dịch vụ vận hành phòng thí nghiệm giám định hình sự của lực lượng cảnh sát được phân vào nhóm 7120090 - Dịch vụ hành chính quản lý và vận hành của quân đội được phân vào nhóm 8422001
						8423001	Dịch vụ cảnh sát	Gồm: - Dịch vụ hành chính quản lý và vận hành được cung cấp bởi lực lượng cảnh sát chính quy và lực lượng dân phòng do ngân sách nhà nước bảo đảm, bao gồm: cảnh sát biển, cảnh sát cửa khẩu và các lực lượng cảnh sát đặc biệt khác - Dịch vụ cảnh sát liên quan đến điều tiết giao thông, quản lý cư trú người nước ngoài, lưu trữ và quản lý hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát
						8423002	Dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	Gồm: Dịch vụ hành chính quản lý và vận hành hoạt động phòng cháy, chữa cháy của lực lượng chuyên trách và

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								lực lượng hỗ trợ do ngân sách nhà nước bảo đảm Nhóm này không bao gồm dịch vụ phòng cháy chữa cháy được cung cấp không do nhà nước trả tiền
						8423003	Dịch vụ quản lý liên quan đến toà án	Gồm: - Dịch vụ hành chính công cho toà án dân sự và hình sự, toà án quân sự và hệ thống tư pháp - Dịch vụ đại diện và tư vấn pháp lý thay mặt Chính phủ hoặc thay mặt các đối tượng khác do Chính phủ cung cấp - Dịch vụ liên quan đến việc tuyên án và giải thích pháp luật, bao gồm cả việc phân xử các vụ kiện dân sự - Dịch vụ phục hồi pháp lý đối với người bị kết án oan, bao gồm việc khôi phục danh dự, nhân phẩm hoặc các quyền đã bị tước bỏ theo phán quyết của toà án Loại trừ: Dịch vụ liên quan đến tư vấn và đại diện trong các vụ việc dân sự, hình sự và các vụ việc khác được phân vào nhóm 69101
						8423004	Dịch vụ quản lý liên quan đến việc giam giữ hoặc giáo dục cải tạo người phạm tội	Gồm: Dịch vụ hành chính quản lý và vận hành liên quan đến trại giam và các cơ sở khác phục vụ việc giam giữ và giáo dục cải tạo người phạm tội, như: trại giam có tổ chức lao động sản xuất/trại tù lao động, trường giáo dưỡng/trại cải tạo, trại tâm thần, cơ sở bắt buộc chữa bệnh... Loại trừ:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ giáo dục cung cấp bởi các trường học trong trại giam được phân vào nhóm 85 - Dịch vụ bệnh viện trong trại giam được phân vào nhóm 8610
						8423009	Dịch vụ liên quan đến an ninh, trật tự an toàn xã hội khác	Gồm: - Dịch vụ liên quan đến hành chính quản lý tổng thể, điều tiết và hỗ trợ các hoạt động nhằm thúc đẩy trật tự an toàn xã hội và xây dựng chính sách tổng thể liên quan - Dịch vụ liên quan đến việc cung cấp vật tư dự trữ sử dụng cho tình huống khẩn cấp trong nước khi xảy ra thiên tai, thảm họa thời bình và dịch vụ phổ biến thông tin về các hoạt động nêu trên
		843	8430	84300	843000		Dịch vụ bảo đảm xã hội bắt buộc	Gồm: Dịch vụ bảo hiểm theo các chương trình an sinh xã hội áp dụng bắt buộc đối với toàn xã hội hoặc một bộ phận lớn dân cư, do cơ quan nhà nước quy định, quản lý và kiểm soát Loại trừ: - Dịch vụ an sinh xã hội không bắt buộc được phân vào nhóm 65 - Dịch vụ phúc lợi xã hội và công tác xã hội (không bao gồm chỗ ở) được phân vào nhóm 8810, 88900
						8430001	Dịch vụ bảo đảm xã hội bắt buộc liên quan đến trợ cấp ốm đau, thai sản hoặc mất khả năng lao động tạm thời	Gồm: Dịch vụ hành chính quản lý và vận hành bảo đảm xã hội bắt buộc liên quan đến việc chi trả các khoản trợ cấp bù đắp phần thu nhập bị mất do ốm đau, thai

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								sản hoặc mất khả năng lao động tạm thời Loại trừ: Dịch vụ hành chính quản lý dịch vụ chăm sóc sức khỏe được phân vào nhóm 8412002
						8430002	Dịch vụ bảo đảm xã hội bắt buộc liên quan đến chế độ hưu trí cho cán bộ, công chức, viên chức; các chế độ trợ cấp tuổi già, khuyết tật hoặc tử tuất cho các đối tượng khác ngoài cán bộ, công chức, viên chức	Gồm: - Dịch vụ hành chính công liên quan đến chế độ hưu trí cho cán bộ, công chức, viên chức; các chế độ trợ cấp tuổi già, khuyết tật hoặc tử tuất cho các đối tượng khác ngoài cán bộ, công chức, viên chức - Dịch vụ hành chính quản lý và vận hành liên quan đến chế độ hưu trí, lương hưu và trợ cấp khuyết tật cho cán bộ, công chức, viên chức và thân nhân của họ, bao gồm cả các chương trình trợ giúp xã hội của Nhà nước nhằm bù đắp mất thu nhập vĩnh viễn do khuyết tật một phần hoặc toàn bộ
						8430003	Dịch vụ bảo đảm xã hội bắt buộc liên quan đến trợ cấp thất nghiệp	Gồm: Dịch vụ hành chính công, vận hành và hỗ trợ liên quan đến chế độ trợ cấp thất nghiệp, bao gồm các khoản chi trả theo bảo hiểm xã hội hoặc các chương trình khác của Nhà nước nhằm bù đắp mất thu nhập do thất nghiệp
						8430004	Dịch vụ bảo đảm xã hội bắt buộc liên quan đến trợ cấp cho gia đình và trẻ em	Gồm: - Dịch vụ hành chính công, vận hành và hỗ trợ liên quan đến trợ cấp thu nhập cho các hộ gia đình và gia đình có trẻ em phụ thuộc - Chi trả cho gia đình có trẻ em phụ thuộc, bất kể người nhận trợ cấp có

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								phải là thành viên của hộ gia đình hay không Loại trừ: Dịch vụ bảo đảm xã hội bắt buộc liên quan đến trợ cấp thai sản được phân vào nhóm 8430001
Q							DỊCH VỤ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	
	85						Dịch vụ giáo dục và đào tạo	
		851					Dịch vụ giáo dục mầm non	
			8511	85110	851100	8511000	Dịch vụ giáo dục nhà trẻ	
			8512	85120	851200	8512000	Dịch vụ giáo dục mẫu giáo	
		852					Dịch vụ giáo dục phổ thông	
			8521	85210	.		Dịch vụ giáo dục tiểu học	
					852101	8521010	Dịch vụ giáo dục tiểu học trực tuyến	Gồm: Dịch vụ giáo dục tiểu học sử dụng phương thức giáo dục không trực diện mặt đối mặt giữa người dạy và người học, được hỗ trợ qua các phương tiện truyền thông hiện đại và học liệu phù hợp, như: Đào tạo từ xa hoặc đào tạo trên không gian số
					852102	8521020	Dịch vụ giáo dục tiểu học khác	Gồm: Dịch vụ đào tạo tiểu học áp dụng phương thức đào tạo trực tiếp,...
			8522	85220			Dịch vụ giáo dục trung học cơ sở	
					852201	8522010	Dịch vụ giáo dục trung học cơ sở trực tuyến	Gồm: Dịch vụ giáo dục trung học cơ sở sử dụng phương thức giáo dục không trực diện mặt đối mặt giữa người dạy và người học, được hỗ trợ qua các phương tiện truyền thông hiện đại và học liệu phù hợp, như: đào tạo từ xa hoặc đào tạo trên không gian số
					852202	8522020	Dịch vụ giáo dục trung học cơ sở khác	Gồm: Dịch vụ đào tạo trung học cơ sở áp dụng phương thức đào tạo trực tiếp,...

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
			8523	85230			Dịch vụ giáo dục trung học phổ thông	
					852301	8523010	Dịch vụ giáo dục trung học phổ thông trực tuyến	Gồm: Dịch vụ giáo dục trung học phổ thông sử dụng phương thức giáo dục không trực diện mặt đối mặt giữa người dạy và người học, được hỗ trợ qua các phương tiện truyền thông hiện đại và học liệu phù hợp, như: đào tạo từ xa hoặc đào tạo trên không gian số
					852302	8523020	Dịch vụ giáo dục trung học phổ thông khác	Gồm: Dịch vụ đào tạo trung học phổ thông áp dụng phương thức đào tạo trực tiếp,...
		853					Dịch vụ giáo dục nghề nghiệp	
			8531	85310			Dịch vụ đào tạo sơ cấp	
					853101	8531010	Dịch vụ đào tạo sơ cấp trực tuyến	Gồm: Dịch vụ đào tạo sơ cấp sử dụng phương thức đào tạo không trực diện mặt đối mặt giữa người dạy và người học, được hỗ trợ qua các phương tiện truyền thông hiện đại và học liệu phù hợp, như: đào tạo từ xa hoặc đào tạo trên không gian số
					853102	8531020	Dịch vụ đào tạo sơ cấp khác	Gồm: Dịch vụ đào tạo sơ cấp áp dụng phương thức đào tạo trực tiếp,...
			8532	85320			Dịch vụ đào tạo trung cấp	Gồm: Dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp, dịch vụ giáo dục trung học nghề và các dịch vụ đào tạo khác tương đương trình độ trung cấp
					853201	8532010	Dịch vụ đào tạo trung cấp trực tuyến	Gồm: Dịch vụ đào tạo trung cấp sử dụng phương thức giáo dục đào tạo không trực diện mặt đối mặt giữa người dạy và người học, được hỗ trợ qua các phương tiện truyền thông hiện đại

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								và học liệu phù hợp, như: đào tạo từ xa hoặc đào tạo trên không gian số
					853202	8532020	Dịch vụ đào tạo trung cấp khác	Gồm: Dịch vụ đào tạo trung cấp áp dụng phương thức đào tạo trực tiếp,...
			8533	85330			Dịch vụ đào tạo cao đẳng	
					853301	8533010	Dịch vụ đào tạo cao đẳng trực tuyến	Gồm: Dịch vụ đào tạo cao đẳng sử dụng phương thức đào tạo không trực diện mặt đối mặt giữa người dạy và người học, được hỗ trợ qua các phương tiện truyền thông hiện đại và học liệu phù hợp, như: Đào tạo từ xa hoặc đào tạo trên không gian số
					853302	8533020	Dịch vụ đào tạo cao đẳng khác	Gồm: Dịch vụ đào tạo cao đẳng áp dụng phương thức đào tạo trực tiếp,...
		854					Dịch vụ giáo dục đại học	Gồm: Dịch vụ giáo dục đại học và sau đại học
			8541	85410			Dịch vụ đào tạo đại học	
					854101	8541010	Dịch vụ đào tạo đại học trực tuyến	Gồm: Dịch vụ đào tạo đại học sử dụng phương thức đào tạo không trực diện mặt đối mặt giữa người dạy và người học, được hỗ trợ qua các phương tiện truyền thông hiện đại và học liệu phù hợp, như: Đào tạo từ xa hoặc đào tạo trên không gian số
					854102	8541020	Dịch vụ đào tạo đại học khác	Gồm: Dịch vụ đào tạo đại học áp dụng phương thức đào tạo trực tiếp,...
			8542	85420			Dịch vụ đào tạo thạc sỹ	
					854201	8542010	Dịch vụ đào tạo thạc sỹ trực tuyến	Gồm: Dịch vụ đào tạo thạc sỹ sử dụng phương thức giáo dục đào tạo không trực diện mặt đối mặt giữa người dạy và người học, được hỗ trợ qua các phương tiện

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								truyền thông hiện đại và học liệu phù hợp, như: Đào tạo từ xa hoặc đào tạo trên không gian số
					854202	8542020	Dịch vụ đào tạo thạc sỹ khác	Gồm: Dịch vụ đào tạo thạc sỹ áp dụng phương thức đào tạo trực tiếp,...
			8543	85430			Dịch vụ đào tạo tiến sỹ	
					854301	8543010	Dịch vụ đào tạo tiến sỹ trực tuyến	Gồm: Dịch vụ đào tạo tiến sỹ sử dụng phương thức đào tạo không trực diện mặt đối mặt giữa người dạy và người học, được hỗ trợ qua các phương tiện truyền thông hiện đại và học liệu phù hợp, như: đào tạo từ xa hoặc đào tạo trên không gian số
					854302	8543020	Dịch vụ đào tạo tiến sỹ khác	Gồm: Dịch vụ đào tạo tiến sỹ áp dụng phương thức đào tạo trực tiếp,...
		855					Dịch vụ giáo dục khác	
			8551	85510	855100	8551000	Dịch vụ giáo dục thể thao và giải trí	Gồm: Cung cấp giảng dạy các môn thể thao trong các trại và các trường học hoặc từ các huấn luyện viên, giáo viên thể thao hoặc các hướng dẫn viên thể thao chuyên nghiệp cho các nhóm cá nhân. Nhóm này không bao gồm: cung cấp các dịch vụ này từ các trường nghệ thuật, các trường cao đẳng và các trường đại học. Các dịch vụ giáo dục thể thao và giải trí như: - Dạy các môn thể thao (bóng đá, bóng rổ, bóng chày, khúc côn cầu, quần vợt, trượt băng nghệ thuật,...) - Huấn luyện thể thao, trại tập trung thể thao - Dạy thể dục dụng cụ - Dạy cưỡi ngựa - Dạy bơi

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dạy võ thuật - Dạy chơi bài (ví dụ: bài bridge) - Dạy yoga hoặc pilates do các giáo viên hoặc huấn luyện viên cá nhân cung cấp Loại trừ: - Trại giải trí hoặc nghỉ dưỡng có kết hợp huấn luyện hoặc hướng dẫn thể thao được phân vào nhóm 55 - Dạy thể thao và giải trí do các trường đại học cung cấp được phân vào nhóm 85410 - Dạy văn hoá nghệ thuật được phân vào nhóm 8552 - Huấn luyện thể thao trong các câu lạc bộ thể thao được phân vào nhóm 93120 - Hướng dẫn thể dục được cung cấp bởi các trung tâm thể dục, phòng tập yoga và các cơ sở tương tự được phân vào nhóm 93190
			8552	85520			Dịch vụ giáo dục văn hoá nghệ thuật	
					855201	8552010	Dịch vụ dạy nhảy và các trường dạy nhảy	Gồm: Dịch vụ cung cấp bởi những người hướng dẫn khiêu vũ và các trường khiêu vũ
					855202	8552020	Dịch vụ dạy nhạc và các trường dạy nhạc	Gồm: Dịch vụ dạy piano và các môn âm nhạc khác
					855203	8552030	Dịch vụ dạy vẽ và các trường dạy mỹ thuật	
					855209	8552090	Dịch vụ giáo dục văn hoá nghệ thuật khác	Gồm: - Dịch vụ dạy về kịch (loại trừ dạy trong các trường đại học) - Dịch vụ dạy chụp ảnh (loại trừ tính thương mại)

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
			8553	85530	855300		Dịch vụ đào tạo sử dụng phương tiện vận tải phi thương mại	
						8553001	Dịch vụ trường dạy lái ô tô, mô tô, xe máy	Gồm: - Dịch vụ đào tạo cấp bằng lái xe ô tô, xe buýt, xe tải và xe mô tô mà người được đào tạo không hành nghề vận tải Loại trừ: Dịch vụ trường dạy lái cho những người làm nghề lái xe được phân vào nhóm 853, 854
						8553002	Dịch vụ trường dạy lái máy bay, lái tàu hoả, tàu thuyền đường thủy	Gồm: Dịch vụ dạy cấp chứng nhận thuyền trưởng và lái máy bay phi thương mại Loại trừ: Dịch vụ trường dạy bay đối với nghề làm phi công được phân vào nhóm 854
						8553009	Dịch vụ trường dạy lái phương tiện có động cơ khác còn lại	
			8554	85540	855400	8554000	Dịch vụ giáo dục dự bị đại học	
			8559	85590	855900		Dịch vụ giáo dục khác chưa được phân vào đâu	
						8559001	Dịch vụ trường dạy ngoại ngữ	Gồm: Dịch vụ hướng dẫn kỹ năng đàm thoại và ngoại ngữ
						8559002	Dịch vụ trường dạy công nghệ thông tin	
						8559003	Dịch vụ giáo dục nghề khác chưa được phân vào đâu	Gồm: Dịch vụ dạy nghề cho người đến tuổi trưởng thành không xác định theo cấp độ Loại trừ: - Dịch vụ giáo dục trung cấp và cao đẳng được phân vào mã 85320 và 85330 - Dịch vụ giáo dục cao đẳng, đại học và sau đại học có thể so sánh được với hệ thống giáo dục

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								chính quy được phân vào nhóm 8541 và 8542 - Dịch vụ giáo dục cung cấp bởi người dạy, huấn luyện viên,... như một phần của các hoạt động thể thao được phân vào nhóm 8551000 - Dịch vụ giáo dục văn hoá nghệ thuật nhưng không phải giáo dục tại các trường đại học được phân vào mã 85520 - Dịch vụ dạy các kỹ năng đàm thoại và ngoại ngữ được phân vào nhóm 8559001
						8559009	Dịch vụ giáo dục khác còn lại chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ giáo dục không được xác định theo cấp độ - Dịch vụ trợ giáo trong các trường đại học - Các khoá dành cho học sinh yếu kém cung cấp bởi các trung tâm dạy học - Các khoá học để ôn luyện thi chuyên môn - Dịch vụ dạy đọc nhanh - Dịch vụ dạy về tôn giáo - Dịch vụ đào tạo cứu hộ - Dịch vụ đào tạo nói trước công chúng - Dịch vụ đào tạo kỹ năng sinh tồn,... Loại trừ: - Dịch vụ giáo dục trung học cơ sở và phổ thông được phân vào mã 85220 và 85230 - Dịch vụ giáo dục trung cấp và cao đẳng được phân vào mã 85320 và 85330 - Dịch vụ giáo dục cao đẳng, đại học và sau đại học có thể so sánh được với hệ thống giáo dục

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								chính quy được phân vào nhóm 8541 và 8542 - Dịch vụ giáo dục cung cấp bởi các người dạy, huấn luyện viên,... như một phần của các hoạt động thể thao, được phân vào mã 8551000 - Dịch vụ giáo dục văn hoá nghệ thuật nhưng không phải giáo dục tại các trường đại học, được phân vào mã 85520 - Dịch vụ dạy các kỹ năng đàm thoại và ngoại ngữ, được phân vào nhóm 8559001
		856					Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	
			8561	85610	856100	8561000	Dịch vụ trung gian cho các khóa học và gia sư	Gồm: Dịch vụ trung gian cho các dịch vụ giáo dục, như: các khóa học hoặc các chương trình giáo dục khác bằng cách kết nối khách hàng và nhà cung cấp dịch vụ với nhau để thu phí hoặc hoa hồng
			8569	85690	856900	8569000	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục khác	Gồm: Việc cung cấp các dịch vụ giáo dục nhưng không phải là dịch vụ giảng dạy để hỗ trợ về quá trình hoặc hệ thống giáo dục, như: - Tư vấn giáo dục - Dịch vụ tư vấn hướng nghiệp - Dịch vụ đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục - Dịch vụ khảo thí giáo dục - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên,... Loại trừ: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển thực nghiệm trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, được phân vào nhóm 722

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
R							DỊCH VỤ Y TẾ VÀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI	
	86						Dịch vụ y tế	
		861	8610				Dịch vụ của bệnh viện, trạm y tế	
				86101			Dịch vụ của bệnh viện	Gồm: Các dịch vụ bệnh viện ngắn hoặc dài hạn, cụ thể: dịch vụ về khám, chẩn đoán và điều trị bệnh (bao gồm dịch vụ bác sĩ, điều dưỡng, dịch vụ y tế khác cho bệnh nhân nội trú và dịch vụ lưu trú chuyên biệt cần thiết cho bệnh nhân nội trú) của các bệnh viện đa khoa (như: bệnh viện đa khoa ở các địa phương và vùng, bệnh viện của các tổ chức vô vị lợi, bệnh viện của trường đại học, bệnh viện trong các nhà tù và cơ sở của quân đội) và các bệnh viện chuyên khoa (như: bệnh viện tâm thần, bệnh viện các bệnh truyền nhiễm, bệnh viện phụ sản, viện điều dưỡng chuyên dụng) Các dịch vụ này chủ yếu cung cấp cho các bệnh nhân nội trú và được thực hiện dưới sự giám sát trực tiếp của các bác sĩ y khoa: - Dịch vụ y khoa và trợ giúp y tế - Dịch vụ về kỹ thuật và làm thí nghiệm - Dịch vụ phòng cấp cứu, phòng mổ,... Loại trừ: - Dịch vụ thực hiện do các phòng khám bệnh cho các bệnh nhân ngoại trú được phân vào mã 86201

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ chăm sóc tập trung cho người bị bệnh tâm thần và lạm dụng chất gây nghiện, trong đó chú trọng vào chăm sóc và tư vấn hơn là điều trị y tế được phân vào nhóm 8720
					861011	8610110	Dịch vụ phẫu thuật của bệnh viện	Gồm: - Dịch vụ phẫu thuật được thực hiện dưới sự chỉ đạo của các bác sỹ y khoa đối với bệnh nhân nội trú nhằm mục đích chữa trị, phục hồi và duy trì sức khỏe cho người bệnh, bao gồm các dịch vụ được phẩm, điều dưỡng, xét nghiệm và kỹ thuật được cung cấp như một phần của dịch vụ phẫu thuật tại bệnh viện - Dịch vụ phẫu thuật nha khoa được thực hiện dưới hình thức nội trú Loại trừ: Dịch vụ phẫu thuật nha khoa ngoại trú tại bệnh viện được phân vào nhóm 86202
					861012	8610120	Dịch vụ phụ sản của bệnh viện	Gồm: - Dịch vụ phụ khoa và sản khoa được thực hiện dưới sự chỉ đạo của các bác sỹ y khoa đối với bệnh nhân nội trú nhằm mục đích chữa trị, phục hồi và duy trì sức khỏe cho người bệnh, bao gồm các dịch vụ được phẩm, điều dưỡng, xét nghiệm và kỹ thuật được cung cấp như một phần của dịch vụ sản phụ khoa tại bệnh viện - Dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, bao gồm cả xử lý y khoa như triệt sản, có tiện nghi ăn nghỉ Loại trừ:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, bao gồm cả xử lý y khoa như triệt sản, phá thai, không có tiền nghi ăn nghi được phân vào nhóm 8620129 - Dịch vụ sản khoa và phụ khoa do hộ sinh độc lập thực hiện tại các cơ sở chăm sóc trong ngày hoặc tại bệnh viện được phân vào nhóm 8699042
					861013	8610130	Dịch vụ điều trị phục hồi của bệnh viện	Gồm: Dịch vụ điều trị phục hồi được thực hiện dưới sự chỉ đạo của các bác sỹ y khoa đối với bệnh nhân nội trú nhằm mục đích chữa trị, phục hồi và duy trì sức khỏe cho người bệnh. Dịch vụ phục hồi chức năng nhằm mục đích giúp những người bị hạn chế về chức năng có thể đạt được và duy trì chức năng tối ưu về thể chất, giác quan, trí tuệ, tâm lý và xã hội. Các dịch vụ này có thể bao gồm vật lý trị liệu, tâm lý trị liệu, ngôn ngữ trị liệu và hoạt động trị liệu, cũng như các dịch vụ hỗ trợ như dược phẩm, điều dưỡng, xét nghiệm và kỹ thuật được cung cấp như một phần của dịch vụ điều trị phục hồi tại bệnh viện
					861014	8610140	Dịch vụ bệnh tâm thần của bệnh viện	Gồm: Dịch vụ về bệnh tâm thần được thực hiện dưới sự chỉ đạo của các bác sỹ y khoa đối với bệnh nhân nội trú nhằm mục đích chữa trị, phục hồi và duy trì sức khỏe cho người bệnh, bao gồm các dịch vụ dược phẩm, điều dưỡng, xét nghiệm và kỹ thuật được cung cấp như một phần của

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								dịch vụ bệnh tâm thần tại bệnh viện Loại trừ: Dịch vụ chăm sóc tập trung cho người bị bệnh tâm thần và lạm dụng chất gây nghiện, trong đó chú trọng vào chăm sóc và tư vấn hơn là điều trị y tế được phân vào nhóm 8720
					861015	8610150	Dịch vụ khác của bệnh viện do bác sỹ y khoa đảm nhiệm	Gồm: Dịch vụ khác của bệnh viện được thực hiện dưới sự chỉ đạo của các bác sỹ y khoa đối với bệnh nhân nội trú nhằm mục đích chữa trị, phục hồi và duy trì sức khỏe cho người bệnh Loại trừ: - Dịch vụ y tế dành cho quân nhân tại chiến trường/thực địa được phân vào nhóm 84220 - Dịch vụ bác sĩ chuyên khoa tư vấn cho bệnh nhân nội trú được phân vào nhóm 862 - Dịch vụ nha khoa được phân vào nhóm 86202
					861019	8610190	Dịch vụ khác của bệnh viện	Gồm: Các dịch vụ khác của bệnh viện được thực hiện dưới sự chỉ đạo của các bác sỹ y khoa đối với bệnh nhân nội trú nhằm mục đích chữa trị, phục hồi và duy trì sức khỏe cho người bệnh, không được phân loại ở đâu, như: - Dịch vụ chăm sóc đặc biệt tại khoa hồi sức tích cực chuyên biệt của bệnh viện, bao gồm các dịch vụ điều trị, chăm sóc y tế chuyên sâu và liên tục dành cho bệnh nhân mắc bệnh cấp tính - Dịch vụ xạ trị bằng bức xạ ion hóa, bao gồm cả

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								dịch vụ đặt/cấy các dược chất phóng xạ trực tiếp vào mô hoặc vào khoang tự nhiên của cơ thể - Dịch vụ hóa trị để điều trị bệnh bằng cách sử dụng các hóa chất hoặc dược phẩm có độc tính chọn lọc - Dịch vụ lọc máu để loại bỏ các chất thải chuyển hóa hoặc chất độc hại khỏi máu bằng phương pháp lọc máu Loại trừ: - Dịch vụ kiểm tra và thử nghiệm trong phòng thí nghiệm đối với mọi loại nguyên liệu và sản phẩm, trừ y tế được phân vào nhóm 71200 - Dịch vụ thú y được phân vào nhóm 75000 - Dịch vụ xe cứu thương được phân vào nhóm 8699020 - Dịch vụ xét nghiệm y khoa không thuộc dịch vụ bệnh viện được phân vào nhóm 8699012
				86102	861020	8610200	Dịch vụ của trạm y tế	Gồm: - Dịch vụ của các cơ sở khám, chữa bệnh của xã/phường, như: trạm y tế, nhà hộ sinh, bệnh xá,... do xã/phường quản lý hoặc của tư nhân có quy mô như trạm y tế - Hoạt động của các bệnh xá của quân đội, nhà tù, cơ quan, trường học, doanh nghiệp thuộc các bộ, ngành
		862	8620				Dịch vụ của phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	
				86201			Dịch vụ của phòng khám đa khoa, chuyên khoa	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					862011	8620110	Dịch vụ của phòng khám đa khoa	Gồm: Dịch vụ y tế đa khoa, bao gồm việc phòng ngừa, chẩn đoán và điều trị bệnh của các bác sỹ y khoa về các bệnh thuộc thể chất hoặc tinh thần, như: hội chẩn, kiểm tra sức khỏe,... Các dịch vụ này không bị hạn chế trong các tình trạng sức khỏe, bệnh lý hoặc bộ phận/vùng trên cơ thể cụ thể nào. Các dịch vụ này được cung cấp bởi phòng khám bệnh của bác sỹ đa khoa và cũng được thực hiện tại các phòng khám cho bệnh nhân ngoại trú, tại nhà, tại cơ quan, trường học,... hoặc có thể qua điện thoại, qua internet hoặc các phương tiện khác Loại trừ: Dịch vụ y học cổ truyền, bổ sung và thay thế được phân vào nhóm 8699060
					862012		Dịch vụ của phòng khám chuyên khoa	Gồm: Dịch vụ của các phòng khám chuyên khoa có thể được cung cấp bởi phòng khám bệnh của các bác sỹ chuyên khoa và cũng được thực hiện tại các phòng khám cho bệnh nhân ngoại trú, tại nhà, tại cơ quan, trường học,... hoặc có thể qua điện thoại, qua internet hoặc các phương tiện khác
						8620121	Dịch vụ phân tích và đọc kết quả hình ảnh chẩn đoán	Gồm: Dịch vụ phân tích và đọc kết quả các hình ảnh chẩn đoán y khoa (chụp X quang, điện tâm đồ, nội soi và các loại tương tự) Loại trừ:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ bệnh viện cho bệnh nhân nội trú được phân vào nhóm 86101 - Dịch vụ chẩn đoán hình ảnh không kèm theo đọc kết quả y khoa được phân vào nhóm 8699011 - Dịch vụ xét nghiệm y khoa được phân vào nhóm 8699012
						8620129	Dịch vụ khác của phòng khám chuyên khoa	Gồm: - Dịch vụ khám và tư vấn về nhi khoa, phụ khoa và sản khoa, thần kinh và tâm thần và các dịch vụ y khoa đa dạng khác - Dịch vụ tư vấn trước khi phẫu thuật - Dịch vụ điều trị trong các phòng khám cho bệnh nhân ngoại trú, như: Thẩm tách, hoá trị liệu, liệu pháp insulin, điều trị hô hấp, điều trị phóng xạ và các loại tương tự Nhóm này cũng gồm: - Dịch vụ của các trung tâm kế hoạch hóa gia đình có cung cấp điều trị y tế (ví dụ: Triệt sản, phá thai...), không có tiện nghi ăn nghỉ - Dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ do các bác sĩ chuyên khoa thực hiện - Dịch vụ của các trung tâm tiêm chủng (tiêm tạo miễn dịch, tiêm phòng) - Dịch vụ của các trung tâm điều trị huyết khối Loại trừ: - Dịch vụ bệnh viện cho bệnh nhân nội trú được phân vào nhóm 86101 - Dịch vụ của các trung tâm kế hoạch hóa gia đình có cung cấp điều trị y tế (ví dụ: triệt sản, phá

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								thai...), có tiện nghi ăn nghỉ được phân vào nhóm 8610120 - Dịch vụ nha khoa được phân vào nhóm 86202 - Dịch vụ xét nghiệm y khoa được phân vào nhóm 8699012 - Dịch vụ do nữ hộ sinh/bà đỡ cung cấp được phân vào nhóm 8699042 - Dịch vụ do điều dưỡng/y tá cung cấp được phân vào nhóm 8699041 - Dịch vụ vật lý trị liệu được phân vào nhóm 869905 - Dịch vụ tư vấn kế hoạch hoá gia đình không đi kèm với xử lý y khoa được phân vào nhóm 8890099 - Dịch vụ làm đẹp không do bác sĩ chuyên khoa thực hiện (ví dụ: Do chuyên viên thẩm mỹ thực hiện) được phân vào nhóm 962200
				86202	862020		Dịch vụ của phòng khám nha khoa	
						8620201	Dịch vụ chỉnh răng	Gồm: - Dịch vụ chỉnh răng, như: điều trị răng vẩu,..., bao gồm cả việc phẫu thuật nha khoa thực hiện tại bệnh viện cho bệnh nhân ngoại trú - Dịch vụ trong lĩnh vực phẫu thuật răng miệng - Các dịch vụ nha khoa chuyên khoa khác, như: điều trị nha chu, nha khoa trẻ em, nội nha, phục hình răng... Loại trừ: - Dịch vụ phẫu thuật nha khoa được thực hiện tại bệnh viện cho bệnh nhân

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								nội trú được phân vào nhóm 86101 - Dịch vụ hỗ trợ y tế, vệ sinh nha khoa được phân vào nhóm 8699090
						8620209	Dịch vụ của phòng khám nha khoa khác	Gồm: - Dịch vụ chẩn đoán và điều trị các bệnh về răng miệng hoặc các bất thường trong khoang miệng và các dịch vụ nhằm phòng tránh các bệnh về nha khoa - Các dịch vụ nha khoa khác có thể được cung cấp tại các phòng khám sức khỏe trong nhà trường, cơ quan, nhà dưỡng lão,... cũng như tại các phòng khám riêng - Nhóm này bao gồm các dịch vụ trong lĩnh vực nha khoa tổng quát, như: kiểm tra răng miệng định kỳ, chăm sóc răng miệng phòng ngừa, điều trị bệnh sâu răng,... Loại trừ: - Dịch vụ nha khoa được thực hiện tại bệnh viện cho bệnh nhân nội trú được phân vào nhóm 86101 - Dịch vụ hỗ trợ y tế, vệ sinh nha khoa được phân vào nhóm 8699090
		869					Dịch vụ y tế khác	
			8691	86910	869100	8691000	Dịch vụ trung gian cho các dịch vụ y tế, nha khoa và dịch vụ y tế khác	Gồm cả dịch vụ đặt lịch hẹn (khám) y tế, nha khoa và các dịch vụ sức khỏe con người khác Loại trừ: Dịch vụ trung gian cho các hoạt động chăm sóc tập trung được phân vào nhóm 8791000
			8692	86920	869200	8692000	Dịch vụ y tế dự phòng	Gồm: Dịch vụ của các đơn vị từ trung ương đến địa phương chuyên làm công tác tuyên truyền về

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								sinh phòng dịch, tiêm chủng, phòng chống các bệnh xã hội, phòng chống HIV-AIDS, phòng và chống chiến tranh vi trùng, hoá học, phóng xạ,...
			8693	86930	869300	8693000	Dịch vụ của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	
			8699	86990			Dịch vụ y tế khác chưa được phân vào đâu	
					869901		Dịch vụ chẩn đoán hình ảnh và dịch vụ xét nghiệm y khoa	
						8699011	Dịch vụ chẩn đoán hình ảnh nhưng không kèm đọc kết quả	Gồm: Dịch vụ chẩn đoán hình ảnh nhưng không tiến hành phân tích hoặc đọc kết quả, như: chụp X quang, siêu âm, chụp cộng hưởng từ (MRI),... Loại trừ: Dịch vụ phân tích và đọc kết quả các hình ảnh chẩn đoán y khoa được phân vào nhóm 8620121
						8699012	Dịch vụ xét nghiệm y khoa	Gồm: Dịch vụ cung cấp của các phòng xét nghiệm y khoa cung cấp các dịch vụ phân tích hoặc chẩn đoán nhưng không bao gồm việc phân tích chuyên môn y khoa hoặc đọc kết quả, như: - Dịch vụ của phòng xét nghiệm phân tích máu - Dịch vụ giải trình tự gen (DNA) nhằm chẩn đoán loại trừ hoặc hỗ trợ điều trị một bệnh cụ thể - Dịch vụ kiểm tra doping Loại trừ: - Dịch vụ kiểm nghiệm các loại không phải thuộc y khoa được phân vào nhóm 71200

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ kiểm nghiệm trong lĩnh vực vệ sinh thực phẩm được phân vào nhóm 71200 - Dịch vụ của trung tâm dữ liệu bộ gen (dịch vụ lưu trữ và phân tích dữ liệu di truyền), ngân hàng máu, ngân hàng bộ phận cơ thể cấy ghép được phân vào nhóm 8699070
					869902	8699020	Dịch vụ vận chuyển bệnh nhân bằng xe cứu thương	Gồm: Các dịch vụ vận chuyển bệnh nhân bằng mọi loại xe cứu thương (bao gồm cả cứu thương hàng không), có trang bị thiết bị hồi sức hoặc có nhân viên y tế/nhân y tế phụ trợ đi kèm Loại trừ: Dịch vụ vận chuyển bệnh nhân bằng các loại xe đường bộ, đường thủy hoặc bằng máy bay mà không có nhân viên y tế và thiết bị cứu sinh được phân vào nhóm 49, 50, 51
					869903	8699030	Dịch vụ sức khỏe tâm thần của các nhà tâm lý học và nhà trị liệu tâm lý, trừ bác sĩ y khoa	Gồm: - Các dịch vụ cung cấp bởi những người được cấp phép của nhà nước nhưng không phải là các bác sĩ y khoa - Dịch vụ sức khỏe tâm thần được cung cấp từ các nhà phân tích tâm lý, nhà tâm lý học và nhà trị liệu tâm lý Loại trừ: Các dịch vụ cung cấp bởi bác sĩ tâm thần được phân vào nhóm 8620129
					869904		Dịch vụ điều dưỡng và hộ sinh	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						8699041	Dịch vụ điều dưỡng	Gồm: Các dịch vụ được cung cấp bởi nhân viên y tế hỗ trợ và chuyên gia y tế, nhưng không phải là bác sỹ y khoa: - Dịch vụ trong lĩnh vực chăm sóc điều dưỡng (không nhập viện), tư vấn và phòng bệnh cho bệnh nhân tại nhà, cung cấp dịch vụ chăm sóc cho sản phụ, vệ sinh cho trẻ em,... Dịch vụ điều dưỡng bao gồm quản lý các triệu chứng, như: giảm đau và các triệu chứng khác, cho bệnh nhân uống thuốc hoặc tiêm/truyền thuốc (theo y lệnh) và thay băng vết thương... - Dịch vụ chăm sóc cá nhân nhằm hỗ trợ các hoạt động sinh hoạt hàng ngày như ăn uống, tắm rửa, vệ sinh cá nhân, mặc quần áo, lên xuống giường, đi vệ sinh và kiểm soát chứng tiểu tiện không tự chủ được thực hiện trực tiếp bởi hoặc dưới sự giám sát của nhân viên điều dưỡng - Dịch vụ điều dưỡng chăm sóc giảm nhẹ cho bệnh nhân ngoại trú
						8699042	Dịch vụ hộ sinh	Gồm: Các dịch vụ cung cấp bởi những người được cấp phép của nhà nước, nhưng không phải là bác sỹ y khoa: - Dịch vụ theo dõi, giám sát trong suốt thời kỳ mang thai và sinh con - Dịch vụ theo dõi, chăm sóc bà mẹ sau sinh - Dịch vụ kế hoạch hoá gia đình liên quan đến điều trị y tế

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								Loại trừ: Dịch vụ khoa sản dành cho bệnh nhân nội trú tại bệnh viện, dưới sự giám sát trực tiếp của bác sĩ y khoa được phân vào nhóm 8610120
					869905		Dịch vụ vật lý trị liệu	
						8699051	Dịch vụ hoạt động trị liệu	Gồm: Các dịch vụ được cung cấp bởi nhân viên y tế hỗ trợ và chuyên gia y tế, nhưng không phải là bác sĩ y khoa. Dịch vụ hoạt động trị liệu nhằm cải thiện kỹ năng, năng lực và khả năng thực hiện các hoạt động của cá nhân trong mối tương tác với bản thân và môi trường sống
								Gồm: Tất cả các dịch vụ khác trong lĩnh vực vật lý trị liệu được cung cấp bởi nhân viên y tế hỗ trợ và chuyên gia y tế, nhưng không phải là bác sĩ y khoa, như: dịch vụ của chuyên viên trị liệu xoa bóp y khoa Loại trừ: - Dịch vụ nắn chỉnh xương khớp được phân vào nhóm 8699060 - Dịch vụ nắn chỉnh cột sống được phân vào nhóm 8699060 - Dịch vụ cung cấp các kỹ thuật trị liệu cơ thể (ví dụ: Shiatsu, massage Thái, Watsu, xoa bóp bấm huyệt và khí công) được phân vào nhóm 8699090 - Dịch vụ xoa bóp, massage của các cơ sở làm đẹp/spa, không dùng cho mục đích y tế được phân vào nhóm 9623000
						8699059	Dịch vụ vật lý trị liệu khác	
					869906	8699060	Dịch vụ y học cổ truyền, bổ sung và thay thế	Gồm: Các dịch vụ chăm sóc sức khỏe dự phòng,

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								chữa bệnh hoặc phục hồi chức năng mà lợi ích sức khỏe không dựa trên các cơ sở khoa học về chẩn đoán và điều trị bệnh và cho đến nay vẫn chưa được đánh giá đầy đủ theo các phương pháp có thể được chấp nhận rộng rãi là dựa trên bằng chứng. Nhóm này bao gồm: - Dịch vụ y học cổ truyền (ví dụ: Các liệu pháp y học cổ truyền Trung Quốc, gồm châm cứu và thuốc thảo dược Trung Quốc; y học cổ truyền Châu Phi; Unani) - Dịch vụ trị liệu bổ sung (ví dụ: Liệu pháp Alexander, liệu pháp hương thơm, liệu pháp Bach và các liệu pháp hoa khác, liệu pháp cơ thể, y học Ayurveda, thuốc thảo dược, liệu pháp tự nhiên, liệu pháp dinh dưỡng) - Dịch vụ trị liệu thay thế (ví dụ: Vi lượng đồng căn, nắn chỉnh cột sống, nắn chỉnh xương khớp, liệu pháp tinh thể, liệu pháp chẩn đoán qua móng mắt, liệu pháp vận động học, liệu pháp năng lượng) Loại trừ: Dịch vụ cung cấp các kỹ thuật trị liệu cơ thể (ví dụ: Shiatsu, massage Thái, Watsu, xoa bóp bấm huyệt và khí công) được phân vào nhóm 8699090
					869907	8699070	Dịch vụ ngân hàng máu, tinh trùng và các bộ phận cấy ghép	Gồm: Các dịch vụ được cung cấp bởi các ngân hàng máu, tinh dịch, mô, phôi và nội tạng cấy ghép. Dịch vụ này bao

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								gồm việc lưu trữ và lập danh mục các mẫu phẩm hiện có, kiểm tra độ tương thích giữa mẫu hiến tặng và người nhận tiềm năng,...
					869908	8699080	Dịch vụ đo thị lực	Gồm: Các dịch vụ do các chuyên gia y tế, nhân viên hỗ trợ y tế, nhưng không phải bác sĩ y khoa, trong lĩnh vực đo thị lực cung cấp, bao gồm việc đo lường và đánh giá chức năng thị giác cũng như điều chỉnh các khiếm khuyết về thị lực
					869909	8699090	Dịch vụ y tế khác còn lại chưa được phân vào đâu	Gồm: Các dịch vụ được cung cấp bởi các chuyên gia y tế và nhân viên hỗ trợ y tế, nhưng không phải là bác sĩ y khoa, như: - Dịch vụ của nhân viên hỗ trợ y tế trong lĩnh vực thủy trị liệu, ngôn ngữ trị liệu, chăm sóc và điều trị các bệnh về chân,... - Dịch vụ của nhân viên hỗ trợ nha khoa (ví dụ: Trị liệu viên nha khoa, chuyên viên vệ sinh răng miệng) - Dịch vụ vận hành của hệ thống đăng ký người hiến tủy xương - Dịch vụ của chuyên viên trị liệu da - Dịch vụ theo dõi liên quan đến sức khỏe (ví dụ: Dinh dưỡng trẻ sơ sinh, sức khỏe trẻ em) - Dịch vụ của chuyên gia dinh dưỡng - Dịch vụ phòng ngừa bệnh tật và phát hiện bệnh (ung thư, lao, bệnh lây truyền qua đường tình dục...)

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ vận chuyển máu, nội tạng và dịch cơ thể - Dịch vụ cung cấp các kỹ thuật trị liệu cơ thể (ví dụ: Shiatsu, massage Thái, Watsu, xoa bóp bấm huyệt và khí công) - Dịch vụ trị liệu bằng động vật - Dịch vụ trị liệu bằng nghệ thuật, khiêu vũ và vận động - Dịch vụ khác về sức khỏe con người chưa được phân vào đâu Loại trừ: Dịch vụ y học cổ truyền, bổ sung và thay thế được phân vào nhóm 8699060
	87						Dịch vụ chăm sóc, điều dưỡng tập trung	
		871	8710				Dịch vụ của cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	
				87101	871010	8710100	Dịch vụ của cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh	Gồm: Dịch vụ của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên do tình trạng thương tật, bệnh tật hoặc do hoàn cảnh đặc biệt không thể về sinh sống với gia đình thì được tổ chức nuôi dưỡng tại các cơ sở nuôi dưỡng của tỉnh/thành phố nơi gia đình của thương bệnh binh cư trú
				87109	871090	8710900	Dịch vụ của cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng các đối tượng khác	Gồm: - Dịch vụ kết hợp lưu trú, điều dưỡng và chăm sóc cá nhân được cung cấp bởi các cơ sở có đội ngũ nhân viên nông cốt thường trực là điều dưỡng đã đăng ký hoặc được cấp phép hành nghề

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								mà không có sự giám sát của bác sĩ y khoa tại cơ sở, ví dụ: nhà điều dưỡng, nhà dưỡng lão có chăm sóc điều dưỡng, cơ sở phục hồi sức khỏe, nhà nghỉ dưỡng có chăm sóc điều dưỡng, cơ sở chăm sóc giảm nhẹ Dịch vụ thường bao gồm quản lý triệu chứng như giảm đau và các triệu chứng khác, chẩn đoán y khoa, cho bệnh nhân dùng thuốc và thay băng vết thương, cũng như các dịch vụ chăm sóc cá nhân hỗ trợ hoạt động sinh hoạt hàng ngày do nhân viên điều dưỡng trực tiếp thực hiện hoặc giám sát, ví dụ: ăn uống, tắm rửa, vệ sinh, mặc quần áo, hỗ trợ lên xuống giường, hỗ trợ đi vệ sinh và kiểm soát chứng tiểu/đại tiện không tự chủ... - Dịch vụ điều dưỡng dài hạn tại cơ sở (nơi ở tập trung) nhưng không lưu trú qua đêm Loại trừ: - Dịch vụ tại nhà do các chuyên gia y tế thực hiện được phân vào nhóm 86 - Dịch vụ chăm sóc nội trú/tập trung tại cơ sở cho người cao tuổi không có hoặc có sự chăm sóc điều dưỡng tối thiểu được phân vào nhóm 8730200 - Dịch vụ trợ giúp xã hội có nơi lưu trú/có chỗ ở, như: trại trẻ mồ côi, nhà ở tạm thời cho người vô gia cư... được phân vào nhóm 87999
		872	8720				Dịch vụ chăm sóc sức khỏe người khuyết tật trí tuệ, thần	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
							kinh, tâm thần và người nghịện	
				87201			Dịch vụ chăm sóc sức khỏe người khuyết tật trí tuệ, thần kinh, tâm thần	Gồm: Dịch vụ chăm sóc nội trú/tập trung tại cơ sở (không phải bệnh viện được cấp phép), giám sát, bảo vệ và tư vấn cho những người khuyết tật trí tuệ, thần kinh, người bị bệnh tâm thần Loại trừ: - Dịch vụ chăm sóc của bệnh viện được cấp phép đối với những người bị khuyết tật trí tuệ, thần kinh, tâm thần và người nghịện, được phân vào mã 86101 - Dịch vụ trợ giúp xã hội có nơi lưu trú/có chỗ ở, như: Trại trẻ mồ côi, nhà ở tạm thời cho người vô gia cư... được phân vào nhóm 87999 - Dịch vụ chăm sóc không tập trung cho người có vấn đề về sức khỏe tâm thần (ví dụ: Trung tâm chăm sóc sức khỏe tâm thần... được phân vào nhóm 88
					872011	8720110	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em bị khuyết tật trí tuệ, thần kinh, tâm thần	
					872012	8720120	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người trưởng thành bị khuyết tật trí tuệ, thần kinh, tâm thần	
				87202	872020	8720200	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cai nghiện phục hồi người nghịện	Gồm: - Dịch vụ chăm sóc nội trú/tập trung tại cơ sở (không phải bệnh viện được cấp phép), giám sát, bảo vệ và tư vấn cho những người có vấn đề lạm dụng chất gây nghịện - Dịch vụ của các cơ sở chăm sóc và điều trị cho

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								những người nghiện rượu hoặc nghiện ma túy - Dịch vụ của các cơ sở cai nghiện ma túy: chữa trị, dạy nghề, tái hoà nhập cộng đồng cho các đối tượng đã cai nghiện
		873	8730				Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc	
				87301	873010	8730100	Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ người có công (trừ thương bệnh binh)	Gồm: Dịch vụ của các cơ sở cung cấp chăm sóc, điều dưỡng cho các đối tượng là người có công với cách mạng Loại trừ: Dịch vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh được phân vào mã 8710100
				87302	873020	8730200	Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ người già	Gồm: Dịch vụ chăm sóc cho người già, những người không thể tự chăm sóc mình một cách đầy đủ hoặc những người không muốn sống độc lập một mình. Việc chăm sóc, bao gồm: phòng ở, chế độ ăn uống, theo dõi và giúp đỡ trong cuộc sống hàng ngày Loại trừ: - Dịch vụ của các cơ sở dành cho người già có sự chăm sóc điều dưỡng được phân vào mã 8710900 - Dịch vụ trợ giúp xã hội tập trung mà sự chăm sóc về y tế hoặc nơi nghỉ không phải là vấn đề quan trọng được phân vào mã 87999
				87303			Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ người khuyết tật	Gồm: Dịch vụ chăm sóc đối với người khuyết tật. Việc chăm sóc, gồm: Phòng ở, chế độ ăn uống, theo dõi và giúp đỡ trong cuộc sống hàng ngày.

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								Trong một số trường hợp, các đơn vị này còn cung cấp sự chăm sóc điều dưỡng về chuyên môn cho những người sống tại các khu vực riêng biệt khác
					873031	8730310	Dịch vụ phúc lợi phân phối thông qua các tổ chức tập trung cho trẻ vị thành niên và trẻ em bị khuyết tật	
					873032	8730320	Dịch vụ phúc lợi phân phối thông qua các tổ chức tập trung cho người trưởng thành bị khuyết tật	
		879					Dịch vụ chăm sóc tập trung khác	
			8791	87910	879100	8791000	Dịch vụ trung gian cho các hoạt động chăm sóc tập trung	Loại trừ: Dịch vụ trung gian cho các dịch vụ y tế, nha khoa và dịch vụ y tế khác được phân vào nhóm 8691000
			8799				Dịch vụ chăm sóc tập trung khác chưa được phân vào đâu	
				87991	879910	8799100	Dịch vụ chữa bệnh, phục hồi nhân phẩm cho đối tượng mại dâm	Gồm: Dịch vụ của các cơ sở giáo dục, chữa trị, dạy nghề và tái hoà nhập cộng đồng cho các đối tượng mại dâm
				87999			Dịch vụ chăm sóc tập trung khác còn lại chưa được phân vào đâu	
					879991	8799910	Dịch vụ công tác xã hội khác có tiện nghi ăn ở cho trẻ em và trẻ vị thành niên	Gồm: Dịch vụ trợ giúp xã hội tập trung liên quan đến dịch vụ chăm sóc suốt ngày đêm cho trẻ em và trẻ vị thành niên, như: dịch vụ xã hội đối với trại trẻ mồ côi, nhà cho trẻ em cần được bảo vệ, nhà cho trẻ em bị sút kém về cảm xúc, trại giáo huấn trẻ vị thành niên,... Loại trừ: - Dịch vụ chăm sóc tập trung cho trẻ em bị thiếu năng, tâm thần được

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								phân vào nhóm 8720110 - Dịch vụ cho, nhận con nuôi được phân vào nhóm 88900
					879992	8799920	Dịch vụ công tác xã hội có tiện nghi ăn ở cho người lớn bị bạo hành	
					879993	8799930	Dịch vụ công tác xã hội khác có tiện nghi ăn ở cho người trưởng thành khác	Gồm: Dịch vụ trợ giúp xã hội tập trung liên quan đến các dịch vụ chăm sóc suốt ngày đêm đối với người trưởng thành khác, như: - Nhà cho các bà mẹ độc thân và con cái của họ - Nơi ở tạm thời cho người vô gia cư - Nhà nghỉ cho tù nhân mới được thả - Nhà nghỉ cho những người có vấn đề về cá nhân và xã hội cần thời gian thích nghi trước khi trở về cuộc sống bình thường - Dịch vụ công tác xã hội có tiện nghi ăn ở khác
	88						Dịch vụ trợ giúp xã hội không tập trung	
		881	8810				Dịch vụ trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công, thương bệnh binh, người già và người khuyết tật	
				88101	881010	8810100	Dịch vụ trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công (trừ thương bệnh binh)	Gồm: Dịch vụ tham gia ủng hộ, trợ giúp của các cấp, các ngành, mọi tổ chức quần chúng và cá nhân đối với người có công (trừ thương bệnh binh) trong phong trào đền ơn đáp nghĩa bằng những hình thức và việc làm thiết thực, như: tặng nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm, chăm sóc, giáo dục, đỡ đầu, giải quyết việc làm,... nhằm hỗ trợ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								ổn định đời sống cho các đối tượng này
				88102	881020	8810200	Dịch vụ trợ giúp xã hội không tập trung đối với thương bệnh binh	Gồm: Dịch vụ tham gia ủng hộ, trợ giúp của các cấp, các ngành, mọi tổ chức quần chúng và cá nhân đối với thương bệnh binh trong phong trào đền ơn đáp nghĩa bằng những hình thức và việc làm thiết thực, như: tặng nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm, chăm sóc, giáo dục, đỡ đầu, giải quyết việc làm,... nhằm hỗ trợ ổn định đời sống cho các đối tượng này
				88103			Dịch vụ trợ giúp xã hội không tập trung đối với người già và người khuyết tật	Gồm: Dịch vụ chăm sóc xã hội, được cung cấp cho người có vấn đề về sức khỏe và hạn chế hoặc suy giảm chức năng, với mục đích chính là giao lưu xã hội, giải trí, hỗ trợ khả năng sống độc lập và tương tác với môi trường xung quanh Loại trừ: - Dịch vụ tài trợ và điều hành các chương trình bảo đảm xã hội của chính phủ được phân vào nhóm 843000 - Dịch vụ điều dưỡng được phân vào nhóm 8699041 - Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp tại nhà liên quan đến sinh hoạt hàng ngày, bao gồm một nhóm các dịch vụ hỗ trợ gia đình, như: Giúp dọn dẹp, giặt giũ, mua sắm,... được phân vào nhóm 9690910
					881031	8810310	Dịch vụ thăm hỏi và hỗ trợ người cao tuổi	
					881032	8810320	Dịch vụ của trung tâm chăm sóc ban ngày cho người cao tuổi	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					881033	8810330	Dịch vụ đào tạo lại nghề cho người khuyết tật	Gồm: Dịch vụ chuẩn bị và đào tạo lại nghề cho người khuyết tật, trong đó thành phần giáo dục chỉ mang tính phụ trợ Loại trừ: Dịch vụ đào tạo lại nghề người khuyết tật, trong đó thành phần giáo dục là nội dung chủ yếu được phân vào nhóm 85
					881034	8810340	Dịch vụ thăm hỏi và hỗ trợ người khuyết tật	Gồm: Dịch vụ thăm hỏi và hỗ trợ người khuyết tật được cung cấp nhằm chống lại sự cô lập xã hội thông qua các hoạt động như: trò chuyện, chơi trò chơi cùng họ, đọc sách cho họ nghe,... và hỗ trợ họ thực hiện các công việc hàng ngày như: mua sắm thực phẩm, hỗ trợ quản lý hồ sơ, giấy tờ cá nhân... Các dịch vụ hỗ trợ này thường do tình nguyện viên cung cấp. Loại trừ: Dịch vụ chăm sóc cá nhân được thực hiện trực tiếp bởi hoặc dưới sự giám sát của nhân viên điều dưỡng được phân vào nhóm 8699041
					881035	8810350	Dịch vụ của trung tâm chăm sóc ban ngày đối với người trưởng thành bị khuyết tật	Loại trừ: - Dịch vụ điều dưỡng dài hạn tại cơ sở (nơi ở tập trung) nhưng không lưu trú qua đêm được phân vào nhóm 8710900 - Dịch vụ chăm sóc ban ngày đối với trẻ em được phân vào nhóm 8890011
		889	8890	88900			Dịch vụ trợ giúp xã hội không tập trung khác	
					889001		Dịch vụ chăm sóc trẻ ban ngày	
						8890011	Dịch vụ chăm sóc ban ngày cho trẻ em và trẻ vị thành niên bị khuyết tật	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						8890012	Dịch vụ chăm sóc trẻ ban ngày, loại trừ dịch vụ chăm sóc ban ngày cho trẻ em bị khuyết tật	
					889009		Dịch vụ trợ giúp xã hội không tập trung khác chưa được phân vào đâu	
						8890091	Dịch vụ hướng dẫn và tư vấn chưa được phân vào đâu liên quan đến trẻ em	Gồm: - Dịch vụ hướng dẫn và tư vấn chưa được phân vào đâu dành cho cá nhân và gia đình, thông thường là cung cấp cho bố mẹ của trẻ nhỏ, tại nhà riêng hoặc nơi khác. Các dịch vụ này có thể thực hiện đối với các vấn đề thuộc về hành vi ứng xử và các vấn đề khác liên quan đến trẻ em, ví dụ: các vấn đề về gia đình tan vỡ do bố mẹ ly dị, các vấn đề ở trường học, các vấn đề về phát triển, phòng chống bạo hành đối với trẻ em, các dịch vụ can thiệp khủng hoảng, dịch vụ nhận con nuôi,... - Loại trừ: Dịch vụ tư vấn hướng dẫn cho trẻ em liên quan đến giáo dục được phân vào nhóm 85690
						8890092	Dịch vụ phúc lợi không tập trung	Gồm: - Các dịch vụ phúc lợi không bao gồm tiện nghi ăn ở, ví dụ: Dịch vụ xác định điều kiện liên quan đến hưởng trợ giúp phúc lợi xã hội, trợ cấp tiền thuê nhà và phiếu thực phẩm - Dịch vụ của các cơ sở ban ngày cho người vô gia cư và các nhóm người yếu thế trong xã hội

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ tư vấn về quản lý ngân sách hộ gia đình - Dịch vụ hỗ trợ tư vấn nợ và tín dụng - Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến hàng xóm và cộng đồng Loại trừ: - Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ tại nhà được phân vào nhóm 8699041 - Dịch vụ của các trung tâm chăm sóc ban ngày cho người già và người trưởng thành khuyết tật được phân vào nhóm 88103
						8890093	Dịch vụ đào tạo lại nghề cho những người thất nghiệp	Gồm: Dịch vụ chuẩn bị và đào tạo lại nghề cho người thất nghiệp, trong đó thành phần giáo dục chỉ mang tính phụ trợ Loại trừ: - Dịch vụ đào tạo lại nghề, trong đó thành phần giáo dục là nội dung chủ yếu được phân vào mã 85 - Dịch vụ chuẩn bị và đào tạo lại nghề cho người khuyết tật, trong đó thành phần giáo dục chỉ mang tính phụ trợ được phân vào nhóm 8810330
						8890099	Dịch vụ trợ giúp xã hội không tập trung khác còn lại chưa được phân vào đâu	Gồm: Các dịch vụ xã hội khác không bao gồm các dịch vụ về tiện nghi ăn ở, ví dụ: Dịch vụ hỗ trợ tư vấn và hướng dẫn hôn nhân, dịch vụ hỗ trợ và hướng dẫn cho phạm nhân được tạm tha hoặc đang trong thời gian quản chế, dịch vụ trợ giúp xã hội đối với các nạn nhân gặp thảm hoạ, người tị nạn và nhập cư, bao gồm cả dịch vụ về lán trại tạm thời, dịch vụ từ thiện, như việc gây

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								quỹ hoặc các dịch vụ hỗ trợ khác với mục đích là các công việc xã hội
S							DỊCH VỤ NGHỆ THUẬT, THỂ THAO VÀ GIẢI TRÍ	
	90						Dịch vụ sáng tạo nghệ thuật và biểu diễn nghệ thuật	
		901					Dịch vụ sáng tạo nghệ thuật	
			9011	90110	901100		Dịch vụ sáng tác văn học và sáng tác âm nhạc	
						9011001	Dịch vụ của tác giả, nhà soạn nhạc và các nghệ sĩ khác, trừ nghệ sĩ biểu diễn, họa sĩ, nghệ sĩ đồ họa và nhà điêu khắc	Gồm: - Dịch vụ của tác giả cá nhân về tất cả các chủ đề, bao gồm sáng tác các tác phẩm hư cấu và viết kỹ thuật - Dịch vụ của biên kịch cá nhân - Dịch vụ của nhà báo độc lập - Dịch vụ của nhà soạn nhạc cá nhân Loại trừ: - Dịch vụ của họa sĩ, nghệ sĩ đồ họa và nhà điêu khắc được phân vào nhóm 9012001 - Dịch vụ của các nghệ sĩ biểu diễn được phân vào nhóm 9020000
						9011002	Tác phẩm gốc của tác giả, nhà soạn nhạc và các nghệ sĩ khác, trừ nghệ sĩ biểu diễn, họa sĩ, nghệ sĩ đồ họa và nhà điêu khắc	Gồm các tác phẩm gốc của: - Tác giả: Bản thảo sách - Nhà soạn nhạc: Tác phẩm âm nhạc gốc, không phải bản ghi âm gốc có bản quyền được tạo ra từ tác phẩm đó - Các nghệ sĩ khác, trừ nghệ sĩ biểu diễn, họa sĩ, nghệ sĩ đồ họa và nhà điêu khắc Loại trừ: - Dịch vụ của các nghệ sĩ biểu diễn được phân vào nhóm 9020000

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Tác phẩm gốc họa sĩ, nghệ sĩ đồ họa và nhà điêu khắc được phân vào nhóm 9012002 - Dịch vụ bảo tồn và phục chế tác phẩm nghệ thuật và hiện vật thuộc bộ sưu tập của bảo tàng được phân vào nhóm 9130000
			9012	90120	901200		Dịch vụ sáng tạo nghệ thuật thị giác	
						9012001	Dịch vụ của họa sĩ, nghệ sĩ đồ họa và nhà điêu khắc	Gồm: - Dịch vụ của các nghệ sĩ thị giác cá nhân, như: Họa sĩ, họa sĩ biếm họa, nhà thư pháp, nghệ nhân khắc, nghệ sĩ khắc axit, nhà điêu khắc,... - Dịch vụ sáng tạo các tác phẩm nghệ thuật sử dụng sắp đặt ánh sáng Loại trừ: - Dịch vụ thiết kế chuyên dụng, như dịch vụ thiết kế đồ họa được phân vào nhóm 741 - Dịch vụ nhiếp ảnh được phân vào nhóm 74200 - Dịch vụ phục chế tác phẩm nghệ thuật được phân vào nhóm 9130000
						9012002	Tác phẩm gốc của họa sĩ, nghệ sĩ đồ họa và nhà điêu khắc	Gồm: - Tranh vẽ, bản vẽ và tranh phần màu; bản khắc gốc, bản in nghệ thuật gốc và tranh in thạch bản gốc; tác phẩm điêu khắc và tượng gốc, bằng mọi chất liệu - Tác phẩm nghệ thuật thị giác được tạo ra bằng kỹ thuật số Loại trừ: - Tượng đá, không phải tác phẩm nghệ thuật gốc được phân vào nhóm 239601

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ bảo tồn và phục chế tác phẩm nghệ thuật và hiện vật thuộc bộ sưu tập của bảo tàng được phân vào nhóm 9130000
			9019	90190	901900		Dịch vụ sáng tạo nghệ thuật khác	
						9019001	Tác phẩm nghệ thuật gốc của các nghệ sĩ khác	Gồm: Tác phẩm biên đạo múa gốc,...
						9019009	Dịch vụ sáng tạo nghệ thuật khác chưa được phân vào đâu	Gồm: Dịch vụ của biên đạo múa,...
		902	9020	90200	902000	9020000	Dịch vụ biểu diễn nghệ thuật	Gồm: - Dịch vụ của nghệ sĩ biểu diễn, như: Diễn viên, người đọc diễn cảm/ngâm thơ, ca sĩ, nhạc công, nhạc trưởng, vũ công, diễn viên đóng thế, người dẫn chương trình truyền hình (MC),... - Dịch vụ của các nhóm biểu diễn, đoàn xiếc hoặc đoàn nghệ thuật, dàn nhạc hoặc ban nhạc - Dịch vụ của người mẫu độc lập - Dịch vụ của người có sức ảnh hưởng xuất hiện trong các vlog do bên thứ ba xuất bản Loại trừ: - Dịch vụ xuất bản văn bản, hình ảnh và các nội dung khác không có video của người có sức ảnh hưởng hoặc người viết blog được phân vào nhóm 5819 - Dịch vụ sản xuất nội dung video và nội dung nghe nhìn, bao gồm vlog được phân vào nhóm 5911 - Dịch vụ do các đại lý và người đại diện cung cấp thay mặt cho cá nhân tìm kiếm cơ hội tham gia

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								phim điện ảnh, chương trình sân khấu hoặc các hoạt động giải trí hay thể thao khác được phân vào nhóm 7499004 - Dịch vụ của các công ty và văn phòng tuyển chọn diễn viên cho biểu diễn trực tiếp, như các công ty tuyển chọn diễn viên sân khấu được phân vào nhóm 7810002
		903					Dịch vụ hỗ trợ sáng tạo nghệ thuật và biểu diễn nghệ thuật	
			9031	90310	903100		Dịch vụ vận hành cơ sở và địa điểm nghệ thuật	
						9031001	Dịch vụ vận hành cơ sở biểu diễn nghệ thuật	Gồm: - Dịch vụ vận hành và bán vé của các phòng hòa nhạc, nhà hát và nhà hát opera - Dịch vụ vận hành các địa điểm tổ chức biểu diễn âm nhạc, câu lạc bộ âm nhạc và các cơ sở tương tự phục vụ biểu diễn trực tiếp Loại trừ: - Dịch vụ vận hành rạp chiếu phim được phân vào nhóm 5914 - Dịch vụ đại lý bán vé xem biểu diễn nghệ thuật, thể thao và vui chơi giải trí được phân vào nhóm 8240000 - Dịch vụ vận hành cơ sở biểu diễn nghệ thuật phục vụ cho đoàn biểu diễn của chính đơn vị được phân vào nhóm 9020000 - Dịch vụ vận hành cơ sở nghệ thuật hỗ trợ sáng tạo nghệ thuật thị giác được phân vào nhóm 9031002 - Dịch vụ vận hành các loại bảo tàng được phân

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								vào nhóm 9121010 - Dịch vụ vận hành sân vận động và đấu trường sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau được phân vào nhóm 9311000
						9031002	Dịch vụ vận hành cơ sở nghệ thuật hỗ trợ sáng tạo nghệ thuật thị giác	Loại trừ: - Dịch vụ vận hành cơ sở biểu diễn nghệ thuật phục vụ cho đoàn biểu diễn của chính đơn vị được phân vào nhóm 9020000 - Dịch vụ vận hành cơ sở biểu diễn nghệ thuật được phân vào nhóm 9031001 - Dịch vụ vận hành các loại bảo tàng được phân vào nhóm 9121010
			9039	90390	903900		Dịch vụ hỗ trợ khác cho sáng tạo nghệ thuật và biểu diễn nghệ thuật	Loại trừ: - Dịch vụ do các đại lý và người đại diện cung cấp thay mặt cho cá nhân nghệ sĩ biểu diễn và các nghệ sĩ khác được phân vào nhóm 7499004 - Dịch vụ tuyển chọn diễn viên và các nghệ sĩ biểu diễn khác được phân vào nhóm 7810002
						9039001	Dịch vụ sản xuất và trình diễn sự kiện biểu diễn nghệ thuật	Gồm dịch vụ sản xuất và trình diễn đối với: • Biểu diễn sân khấu, ô-pê-ra, ba lê, nhạc kịch, hòa nhạc • Biểu diễn múa rối • Biểu diễn xiếc Loại trừ: - Dịch vụ sản xuất và trình diễn các buổi biểu diễn thời trang được phân vào nhóm 8230002 - Dịch vụ sản xuất và trình diễn các buổi biểu diễn âm thanh, ánh sáng và pháo hoa được phân vào nhóm 9329091

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						9039002	Dịch vụ tổ chức và quảng bá sự kiện biểu diễn nghệ thuật	Gồm dịch vụ tổ chức và quảng bá đối với: • Biểu diễn sân khấu, ô-pê-ra, ba lê, nhạc kịch, hòa nhạc • Biểu diễn múa rối • Biểu diễn xiếc
						9039003	Dịch vụ công nghệ và kỹ thuật cho sự kiện và biểu diễn, bao gồm dịch vụ hiệu ứng đặc biệt cho sự kiện và biểu diễn	Gồm: Dịch vụ lập kế hoạch kỹ thuật, cung cấp, lắp đặt và vận hành thiết bị nghe nhìn và hiệu ứng đặc biệt cho các sự kiện và biểu diễn nghệ thuật Loại trừ: Dịch vụ công nghệ và kỹ thuật, bao gồm dịch vụ tạo hiệu ứng đặc biệt cho các sự kiện phi nghệ thuật được phân vào nhóm 9329099
						9039009	Dịch vụ hỗ trợ biểu diễn nghệ thuật khác	Gồm: - Dịch vụ hỗ trợ biểu diễn nghệ thuật của nhà thiết kế sân khấu, nhà thiết kế trang phục và nhà thiết kế ánh sáng - Dịch vụ hỗ trợ khác cho biểu diễn nghệ thuật chưa được phân vào đâu Loại trừ: - Dịch vụ phát sóng các buổi biểu diễn và sự kiện trực tiếp được phân vào nhóm 6020 - Dịch vụ quản lý quyền tác giả, quyền phân phối phim và các quyền nghệ thuật khác được phân vào nhóm 7491003 - Dịch vụ do các đại lý và người đại diện cung cấp thay mặt cho cá nhân tìm kiếm cơ hội tham gia phim điện ảnh, chương trình sân khấu hoặc các hoạt động giải trí hay thể thao khác được phân vào nhóm 7499004 - Dịch vụ lập kế hoạch kỹ thuật, cung cấp, lắp đặt

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								và vận hành thiết bị nghe nhìn và hiệu ứng đặc biệt liên quan đến tổ chức hội nghị, triển lãm thương mại và các sự kiện phi nghệ thuật khác được phân vào nhóm 9329099
	91						Dịch vụ của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các dịch vụ văn hóa khác	
		911					Dịch vụ của thư viện và lưu trữ	
			9111	91110	911100	9111000	Dịch vụ thư viện	Gồm: - Dịch vụ thu thập, lập danh mục, bảo quản và truy cứu sách, bản đồ, xuất bản phẩm định kỳ, phim, đĩa ghi âm, băng ghi âm, tác phẩm nghệ thuật và các tài liệu khác - Dịch vụ cho mượn sách và các tài liệu tương tự - Dịch vụ thư viện ảnh và phim tư liệu lưu trữ - Dịch vụ thư viện số Loại trừ: - Dịch vụ thuê băng video và đĩa DVD được phân vào nhóm 7729007 - Dịch vụ thuê sách được phân vào nhóm 7729009
			9112	91120	911200	9112000	Dịch vụ lưu trữ	Gồm: - Dịch vụ vận hành (thu thập, lập danh mục, bảo quản và tra cứu) kho lưu trữ công cộng và kho lưu trữ nhà nước, bao gồm cả lưu trữ số - Dịch vụ vận hành kho lưu trữ lịch sử, bao gồm cả lưu trữ số - Dịch vụ liên quan đến việc thu thập tài liệu lưu trữ - Dịch vụ liên quan đến việc xác định giá trị, kiểm kê, mô tả và phân loại tài liệu lưu trữ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ liên quan đến việc bảo đảm an toàn và bảo quản tài liệu lưu trữ (theo dõi tình trạng vật lý và điều kiện khí hậu, an toàn và an ninh, phục hồi tài liệu) - Dịch vụ liên quan đến phục vụ khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ tại chỗ hoặc từ xa - Dịch vụ số hóa tài liệu lưu trữ cho bộ sưu tập lưu trữ số - Dịch vụ lưu trữ các loại tài liệu (dưới dạng giấy hoặc điện tử)
		912					Dịch vụ bảo tàng, sưu tập, di tích và di sản	
			9121	91210			Dịch vụ bảo tàng, sưu tập	
					912101	9121010	Dịch vụ vận hành bảo tàng	Gồm: - Dịch vụ trưng bày các bộ sưu tập về mọi lĩnh vực (nghệ thuật, khoa học và công nghệ, lịch sử) - Dịch vụ quản lý và bảo quản các bộ sưu tập - Tổ chức các triển lãm lưu động bộ sưu tập - Dịch vụ vận hành phòng trưng bày nghệ thuật, trưng bày tác phẩm nghệ thuật không nhằm mục đích bán Loại trừ: - Dịch vụ trưng bày, bán do các phòng trưng bày nghệ thuật mang tính thương mại cung cấp được phân vào nhóm 4700590 - Dịch vụ thư viện và lưu trữ được phân vào nhóm 911 - Dịch vụ di tích lịch sử và công trình kiến trúc lịch sử được phân vào mã 9122000

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ phục chế tác phẩm nghệ thuật và hiện vật thuộc bộ sưu tập bảo tàng được phân vào nhóm 9130000 - Dịch vụ của vườn bách thú bách thảo được phân vào nhóm 9141000
					912102	9121020	Bộ sưu tập bảo tàng	Gồm: Các bộ sưu tập và hiện vật sưu tầm có giá trị về lịch sử, dân tộc học, động vật học, thực vật học, khoáng vật học, giải phẫu học hoặc tiền tệ học (ví dụ: Tiền cổ, tiền xu, tiền giấy và các hiện vật tiền tệ có giá trị sưu tầm)
			9122	91220	912200	9122000	Dịch vụ di tích lịch sử và di tích	Gồm: - Dịch vụ vận hành, mở cửa phục vụ tham quan các di tích lịch sử, di tích và công trình kiến trúc lịch sử - Dịch vụ bảo tồn các di tích lịch sử, di tích và công trình kiến trúc lịch sử - Dịch vụ vận hành và bảo tồn các di tích khảo cổ mở cửa phục vụ khách tham quan Loại trừ: - Dịch vụ cải tạo, phục hồi, tái thiết và nâng cấp các di tích lịch sử, di tích khảo cổ và công trình kiến trúc lịch sử được phân vào nhóm F - Dịch vụ kiến trúc hỗ trợ bảo tồn và phục hồi các di sản văn hóa được phân vào nhóm 7110123 - Dịch vụ khai quật khảo cổ được phân vào nhóm 7222010
		913	9130	91300	913000	9130000	Dịch vụ bảo tồn, phục hồi và các dịch vụ hỗ trợ khác cho di sản văn hóa	Gồm: - Dịch vụ bảo quản phòng ngừa và bảo quản khắc phục đối với tài sản

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								di sản văn hóa lịch sử và khảo cổ thuộc mọi loại vật liệu, nhằm kéo dài tuổi thọ của tài sản di sản, bảo tồn tính toàn vẹn về vật chất và lịch sử, đồng thời bảo đảm khả năng tiếp cận của công chúng (bao gồm cả các nhà nghiên cứu) mà không làm ảnh hưởng đến tính xác thực và giá trị của di sản, bất kể tài sản đó là động sản hay bất động sản, như: Tác phẩm nghệ thuật, nhạc cụ lịch sử,... - Dịch vụ phục hồi thông qua xử lý hồi màu, tái tích hợp, trám khuyết và thay thế các bộ phận, chi tiết không nguyên gốc của di sản văn hóa bằng vật liệu mới - Dịch vụ tư vấn về bảo quản phòng ngừa hoặc bảo quản khắc phục đối với di sản văn hóa - Các dịch vụ cần thiết cho việc số hóa di sản văn hóa, ví dụ: Thu thập thông tin và dữ liệu cần thiết để tạo ra các bản sao ảo Loại trừ: - Dịch vụ cải tạo, phục hồi, tái thiết và nâng cấp các di tích lịch sử, di tích khảo cổ và công trình kiến trúc lịch sử được phân vào nhóm F - Dịch vụ kiến trúc hỗ trợ bảo tồn và phục hồi các di sản văn hóa được phân vào nhóm 7110123 - Khoa học bảo tồn, tức là các dịch vụ nghiên cứu và phát triển dành cho di sản văn hóa được phân vào nhóm 72

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ khai quật khảo cổ được phân vào nhóm 7222010 - Dịch vụ sửa chữa đồ nội thất không thuộc di sản văn hóa và không có giá trị lịch sử được phân vào nhóm 9524000 - Dịch vụ sửa chữa nhạc cụ không thuộc di sản văn hóa và không có giá trị lịch sử được phân vào nhóm 9529093
		914					Dịch vụ của các vườn bách thảo, bách thú và khu bảo tồn thiên nhiên	
			9141	91410	914100	9141000	Dịch vụ của các vườn bách thảo, bách thú	Gồm: - Dịch vụ vận hành và mở cửa phục vụ tham quan các vườn bách thảo, bách thú - Dịch vụ bảo tồn và duy trì vườn bách thảo, vườn thú - Dịch vụ vận hành thủy cung (bao gồm cả bể, hồ cá cảnh trưng bày) Loại trừ: - Dịch vụ cảnh quan và làm vườn được phân vào nhóm 813000 - Dịch vụ của các khu bảo tồn thiên nhiên được phân vào nhóm 9142000
			9142	91420	914200	9142000	Dịch vụ của các khu bảo tồn thiên nhiên	Gồm: - Dịch vụ vận hành và mở cửa phục vụ tham quan các vườn quốc gia, công viên thiên nhiên và khu bảo tồn - Dịch vụ giám sát các vườn quốc gia, công viên thiên nhiên và khu bảo tồn - Dịch vụ bảo tồn và duy trì các vườn quốc gia, công viên thiên nhiên và khu bảo tồn

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ bảo tồn động vật hoang dã Loại trừ: - Dịch vụ cảnh quan và làm vườn được phân vào nhóm 813000 - Dịch vụ vận hành các khu bảo tồn cá và săn bắn thể thao được phân vào mã nhóm 9319093
	92	920	9200				Dịch vụ xổ số, cá cược và đánh bạc	
				92001	920010	9200100	Dịch vụ xổ số	Gồm: Dịch vụ của các công ty và các đại lý xổ số
				92002			Dịch vụ cá cược và đánh bạc	.
					920021	9200210	Dịch vụ đánh bạc	Gồm: Dịch vụ bàn đánh bạc, máy đánh bạc, trò chơi số,...
					920022	9200220	Dịch vụ cá cược	Gồm: - Dịch vụ cá cược đua ngựa, đua chó... - Dịch vụ cá cược thể thao... - Dịch vụ cá cược chưa được phân vào đâu
	93						Dịch vụ thể thao, vui chơi và giải trí	
		931					Dịch vụ thể thao	
			9311	93110	931100	9311000	Dịch vụ của các cơ sở thể thao	Gồm: - Dịch vụ vận hành và mở cửa phục vụ sử dụng các cơ sở thể thao trong nhà và ngoài trời như: Sân vận động, nhà thi đấu, sân trượt băng, bể bơi, sân thể thao, sân golf, sân quần vợt, nhà tập cưỡi ngựa,... - Dịch vụ vận hành các đường đua ô tô, đua ngựa,... - Dịch vụ tổ chức và vận hành các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời cho vận động viên chuyên nghiệp hoặc

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								nghiệp dư do các đơn vị thực hiện tại cơ sở của mình (không bao gồm câu lạc bộ thể thao) Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê thiết bị thể thao và giải trí được phân vào nhóm 7721000 - Dịch vụ của các trung tâm thể dục thể hình được phân vào nhóm 9319010 - Dịch vụ công viên giải trí và bãi biển được phân vào nhóm 9329011 - Dịch vụ vận hành sân bowling được phân vào nhóm 9329019
			9312	93120	931200	9312000	Dịch vụ của các câu lạc bộ thể thao	Gồm: - Dịch vụ tổ chức và quản lý các câu lạc bộ thể thao, cung cấp cho thành viên cơ hội tham gia hoạt động thể thao, như: Câu lạc bộ bóng đá, câu lạc bộ bowling, câu lạc bộ bơi lội, câu lạc bộ golf, câu lạc bộ quyền anh, câu lạc bộ thể thao mùa đông, câu lạc bộ cờ vua, câu lạc bộ điền kinh, câu lạc bộ thể thao điện tử... - Dịch vụ nhà câu lạc bộ do các câu lạc bộ thể thao cung cấp - Dịch vụ đào tạo thể thao trong các câu lạc bộ thể thao - Dịch vụ tổ chức và vận hành các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời cho vận động viên chuyên nghiệp hoặc nghiệp dư do các câu lạc bộ thể thao thực hiện Loại trừ: - Dịch vụ hướng dẫn thể thao của giáo viên hoặc

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								huấn luyện viên cá nhân được phân vào nhóm 8551000 - Dịch vụ của các vận động viên và người chơi thể thao hành nghề độc lập được phân vào nhóm 9319092
			9319	93190			Dịch vụ thể thao khác	
					931901	9319010	Dịch vụ của các trung tâm thể dục thể hình	Gồm: Dịch vụ của các trung tâm thể dục thể hình, phòng tập yoga, phòng tập pilates, phòng tập thái cực quyền và các cơ sở tương tự, bao gồm cả dịch vụ hướng dẫn do các cơ sở này cung cấp Loại trừ: Dịch vụ hướng dẫn thể thao của giáo viên hoặc huấn luyện viên cá nhân được phân vào nhóm 8551000
					931909		Dịch vụ thể thao khác	
						9319091	Dịch vụ quảng bá sự kiện thể thao và thể thao giải trí	Gồm: Dịch vụ do các đơn vị tổ chức hoặc quảng bá sự kiện thể thao cung cấp
						9319092	Dịch vụ của vận động viên	Gồm: - Dịch vụ do các vận động viên và người chơi thể thao hành nghề độc lập cung cấp - Dịch vụ do người chơi thể thao điện tử hành nghề độc lập cung cấp
						9319093	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến thể thao và giải trí	Gồm: - Dịch vụ của các liên đoàn thể thao - Dịch vụ của các giải đấu thể thao và cơ quan quản lý, điều hành thể thao - Dịch vụ do trọng tài và người bấm giờ thể thao cung cấp - Dịch vụ vận hành các khu bảo tồn câu cá và săn bắn thể thao

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ hướng dẫn săn bắn - Dịch vụ hướng dẫn câu cá - Dịch vụ hướng dẫn leo núi - Dịch vụ của chuồng ngựa đua, trại chó đua và gara xe đua - Dịch vụ liên quan đến huấn luyện động vật phục vụ thể thao và giải trí - Loại trừ: - Dịch vụ cho thuê thiết bị thể thao và giải trí được phân vào nhóm 7721000 - Dịch vụ liên quan đến huấn luyện chó bảo vệ được phân vào nhóm 8011029 - Dịch vụ của các cơ sở đào tạo thể thao và trò chơi, bao gồm dịch vụ do huấn luyện viên, giáo viên và người hướng dẫn thể thao cung cấp được phân vào nhóm 8551000 - Dịch vụ hướng dẫn do trung tâm thể dục thể hình, phòng tập yoga và các cơ sở tương tự cung cấp được phân vào nhóm 9319010
						9319099	Dịch vụ thể thao và thể thao giải trí khác	Gồm: - Dịch vụ nhảy dù - Dịch vụ lượn bằng tàu lượn treo - Dịch vụ lặn biển có bình dưỡng khí - Các dịch vụ thể thao và giải trí khác chưa được phân loại Loại trừ: Dịch vụ công viên giải trí và bãi biển được phân vào nhóm 9329011
		932					Dịch vụ vui chơi giải trí	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
			9321	93210	932100	9321000	Dịch vụ của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	Gồm: Dịch vụ của các công viên giải trí và công viên theo chủ đề, đặc trưng bởi việc vận hành lâu dài, cố định, tại chỗ và cung cấp đa dạng các loại hình vui chơi giải trí (ví dụ: trò chơi cảm giác mạnh, vòng quay ngựa gỗ, trò chơi, khu bắn súng giải trí, chương trình biểu diễn, triển lãm theo chủ đề, khu dã ngoại,...) được cung cấp theo sự chỉ thị về mặt kinh tế và sự chỉ đạo về mặt vận hành của một đơn vị điều hành trung tâm. Các công viên này thường nằm trong khu vực có ranh giới cấu trúc rõ ràng và khách hàng phải trả phí vào cửa Loại trừ: - Dịch vụ vận hành các tuyến đường sắt bảo tồn (đường sắt di sản) được phân vào nhóm 4911 - Dịch vụ vận hành vòng quay ngựa gỗ và các trò chơi khác sử dụng động cơ để tạo ra chuyển động, các trò chơi và chương trình biểu diễn của các đơn vị cung cấp độc lập, ví dụ: tại các hội chợ, lễ hội dân gian và lễ Giáng sinh... được phân vào nhóm 9329099
			9329	93290			Dịch vụ vui chơi giải trí khác	
					932901		Dịch vụ giải trí khác	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						9329011	Dịch vụ công viên giải trí và bãi biển	Gồm: Dịch vụ công viên giải trí và bãi biển (không có tiện nghi ăn ở), bao gồm việc cung cấp các tiện ích, như: nhà tắm, tủ gửi đồ, ghế... Loại trừ: Dịch vụ vận hành của các địa điểm cắm trại, khu đỗ xe nhà lưu động, khu trại giải trí, nơi cắm trại kết hợp câu cá và săn bắn, các cơ sở lưu trú cắm trại tương tự được phân vào nhóm 5590200
						9329012	Dịch vụ của các sân nhảy, phòng hát karaoke	Gồm: Dịch vụ của các phòng khiêu vũ, sân nhảy, phòng hát karaoke và các cơ sở giải trí khác
						9329019	Dịch vụ giải trí khác chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ vận hành sân bowling - Dịch vụ vui chơi, giải trí gắn với cơ sở hạ tầng của bến du thuyền Loại trừ: - Dịch vụ vận hành các phương tiện vận tải phục vụ vui chơi, giải trí được phân vào nhóm H - Dịch vụ vận hành cáp treo, đường sắt leo núi, cáp kéo trượt tuyết và các hệ thống cáp nâng du lịch khác được phân vào nhóm 4932910 - Dịch vụ phục vụ đồ uống tại các vũ trường được phân vào nhóm 5630100 - Dịch vụ vận hành và mở cửa phục vụ sử dụng các cơ sở thể thao và thể thao giải trí được phân vào nhóm 9311000

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
					932909		Dịch vụ tiêu khiển khác chưa được phân vào đâu	
						9329091	Dịch vụ trình diễn pháo hoa, ánh sáng và âm thanh	
						9329092	Dịch vụ máy trò chơi vận hành bằng tiền xu	Gồm: Các trò chơi vận hành bằng tiền xu, như: máy pinball (máy lật bóng), bóng đá bàn... Loại trừ: - Dịch vụ máy đánh bạc vận hành bằng tiền xu được phân vào nhóm 9200210 - Dịch vụ của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề được phân vào nhóm 9321000
						9329099	Dịch vụ tiêu khiển khác còn lại chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ vận hành vòng quay ngựa gỗ và các trò chơi khác sử dụng động cơ để tạo ra chuyển động, các trò chơi và chương trình biểu diễn của các đơn vị cung cấp độc lập, ví dụ: tại các hội chợ, lễ hội dân gian và lễ Giáng sinh... - Dịch vụ vận hành các sân chơi airsoft và paintball - Dịch vụ vận hành trò chơi và trải nghiệm thực tế ảo hoặc định vị địa lý - Dịch vụ tổ chức và vận hành trò chơi phòng thoát hiểm (escape room) - Dịch vụ tổ chức và vận hành trường đua chó - Dịch vụ lập kế hoạch kỹ thuật, cung cấp, lắp đặt và vận hành thiết bị nghe nhìn và hiệu ứng đặc biệt liên quan đến tổ chức hội nghị, triển lãm thương mại và các sự kiện phi nghệ thuật khác

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ giải trí tại cơ sở dưỡng lão - Dịch vụ tiêu khiển khác còn lại chưa được phân vào đâu Loại trừ: Dịch vụ công nghệ và kỹ thuật (bao gồm dịch vụ hiệu ứng đặc biệt) phục vụ các sự kiện nghệ thuật được phân vào nhóm 9039003
T							DỊCH VỤ KHÁC	
	94						Dịch vụ của các hiệp hội, tổ chức khác	
		941					Dịch vụ của các hiệp hội kinh doanh, nghiệp chủ và nghề nghiệp	
			9411	94110	941100	9411000	Dịch vụ của các hiệp hội kinh doanh và nghiệp chủ	Gồm: - Dịch vụ đại diện, đàm phán, phổ biến thông tin và các dịch vụ tương tự do các hiệp hội kinh doanh và nghiệp chủ cung cấp mà lợi ích của các thành viên tập trung vào sự phát triển và phúc lợi của hoạt động kinh doanh và thương mại nói chung hoặc của một ngành cụ thể, bao gồm cả các phòng thương mại - Dịch vụ do liên đoàn của các hiệp hội kinh doanh và nghiệp chủ cung cấp Loại trừ: - Dịch vụ quan hệ công chúng do bên khác thực hiện thay mặt cho hiệp hội được phân vào nhóm 7330000 - Dịch vụ do công đoàn cung cấp được phân vào nhóm 9420000 - Dịch vụ do các hội nghề nghiệp cung cấp được phân vào nhóm 9412000

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
			9412	94120	941200	9412000	Dịch vụ của các hội nghề nghiệp	Gồm: - Dịch vụ đại diện, đàm phán, phổ biến thông tin và các dịch vụ tương tự do các hội nghề nghiệp cung cấp mà lợi ích của các thành viên tập trung vào các ngành học thuật, hoạt động hành nghề chuyên môn hoặc các lĩnh vực kỹ thuật nói chung hoặc trong một lĩnh vực cụ thể - Dịch vụ của các hội học thuật Loại trừ: Dịch vụ giáo dục do các hội nghề nghiệp cung cấp được phân vào nhóm 85
		942	9420	94200	942000	9420000	Dịch vụ của công đoàn	Gồm: Dịch vụ đại diện, đàm phán, phổ biến thông tin về quan điểm của các thành viên liên quan đến điều kiện làm việc và tổ chức các hoạt động phối hợp, do các công đoàn có thành viên chủ yếu là người lao động cung cấp Loại trừ: - Dịch vụ giáo dục do các tổ chức công đoàn cung cấp được phân vào nhóm 85 - Dịch vụ do các hội nghề nghiệp cung cấp được phân vào nhóm 9412000
		949					Dịch vụ của các tổ chức khác	
			9491	94910	949100	9491000	Dịch vụ của các tổ chức tôn giáo	Gồm: - Dịch vụ thờ phụng, đào tạo và nghiên cứu về tôn giáo - Dịch vụ tôn giáo chuyên biệt, như: Dịch vụ hôn lễ, tang lễ,... - Dịch vụ tôn giáo, bao gồm cả dịch vụ tổ chức khóa tu và khóa tĩnh tâm

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								do các cơ sở tôn giáo cung cấp - Dịch vụ truyền giáo Loại trừ: - Dịch vụ giáo dục do các tổ chức tôn giáo cung cấp được phân vào nhóm 85 - Dịch vụ y tế do các tổ chức tôn giáo cung cấp được phân vào nhóm 86 - Dịch vụ trợ giúp xã hội do các tổ chức tôn giáo cung cấp được phân vào nhóm 87, 88
			9499	94990	949900		Dịch vụ của các tổ chức khác chưa được phân vào đâu	
						9499001	Dịch vụ cấp tài trợ của các tổ chức thành viên	Gồm: Dịch vụ cấp tài trợ do các tổ chức thành viên hoặc các quỹ cung cấp, thường nhằm tài trợ cho các hoạt động giáo dục, nghiên cứu hoặc vì lợi ích cộng đồng và xã hội nói chung Loại trừ: - Dịch vụ cấp tín dụng được phân vào nhóm 641902, 649500 - Dịch vụ gây quỹ từ thiện nhằm mục đích trợ giúp xã hội được phân vào nhóm 8890099
						9499002	Dịch vụ chưa được phân vào đâu của các tổ chức thành viên khác	Gồm: Dịch vụ của các tổ chức quyền con người; dịch vụ của các nhóm vận động bảo vệ môi trường; dịch vụ bảo vệ cho các nhóm đối tượng đặc biệt; dịch vụ hỗ trợ khác cho hoạt động phát triển cộng đồng và cơ sở phục vụ cộng đồng; dịch vụ của các hội thanh niên; dịch vụ của các hội văn hóa và giải trí; dịch vụ của các tổ chức xã hội và dân sự khác; dịch vụ khác chưa được phân vào

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								đầu của các tổ chức thành viên khác
	95						Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, đồ dùng cá nhân và gia đình, ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	
		951	9510	95100	951000		Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông	
						9510001	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng máy tính và thiết bị ngoại vi	Gồm: - Dịch vụ sửa chữa máy tính và thiết bị ngoại vi như: • Máy tính để bàn, máy tính xách tay • Ổ đĩa từ, ổ đĩa flash và các thiết bị lưu trữ khác • Ổ đĩa quang (CD-RW, CD-ROM, DVD-ROM, DVD-RW) • Máy in, màn hình, bàn phím • Tai nghe, bao gồm cả tai nghe không dây dạng nhét tai • Chuột, cần điều khiển và phụ kiện của thiết bị bị xoay • Modem máy tính gắn trong và gắn ngoài • Thiết bị đầu cuối máy tính chuyên dụng • Máy chủ máy tính • Máy quét, bao gồm cả máy quét mã vạch • Thiết bị đọc thẻ thông minh • Thiết bị đội đầu thực tế ảo (thường gọi là kính thực tế ảo, kính VR) • Máy chiếu máy tính - Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị: • Thiết bị đầu cuối máy tính, như: máy rút tiền tự động (ATM), thiết bị đầu cuối điểm bán hàng

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								(POS) loại không vận hành cơ học • Máy tính cầm tay (PDA) Loại trừ: - Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng máy photocopy được phân vào nhóm 3312016 - Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị truyền dẫn thông tin và modem được phân vào nhóm 9510002 - Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng được phân vào nhóm 9521000 - Dịch vụ đổ mực (bơm mực/nạp mực) máy in do cơ sở bán lẻ thực hiện được phân vào nhóm 47003
						9510002	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị thông tin và truyền thông	Gồm: Dịch vụ sửa chữa thiết bị thông tin và truyền thông như: Điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; thiết bị hạ tầng viễn thông; thiết bị truyền dẫn thông tin (ví dụ: bộ định tuyến, cầu nối mạng, modem); máy bộ đàm; camera truyền hình và camera video chuyên dụng,...
		952					Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng đồ dùng cá nhân và gia đình	
			9521	95210	952100	9521000	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	Gồm: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng như: ti vi, radio, cassette, thiết bị phát video và âm thanh (ví dụ: Đầu máy video, đầu đĩa CD/DVD), thiết bị trò chơi điện tử, máy quay

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								video và thiết bị chụp ảnh loại gia đình,... Loại trừ: - Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng máy tính điện tử dùng để tính toán (ví dụ: máy tính bỏ túi Casio, máy tính bấm tay của kế toán) được phân vào nhóm 3312016 - Dịch vụ sửa chữa camera truyền hình và camera video chuyên dụng được phân vào nhóm 9510002
			9522	95220			Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị, đồ dùng gia đình	
					952201	9522010	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị, đồ dùng gia đình	Gồm: Dịch vụ sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình như: tủ lạnh, tủ đông, lò nướng, bếp điện, máy giặt, máy vắt, máy sấy quần áo, điều hòa nhiệt độ, máy rửa bát, máy hút bụi và các đồ điện gia dụng nhỏ khác Loại trừ: - Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng dụng cụ điện cầm tay được phân vào nhóm 3312017 - Dịch vụ sửa chữa hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước và khí đốt, hệ thống sưởi và điều hòa không khí trung tâm được phân vào nhóm 432
					952202	9522020	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị làm vườn	
			9523	95230	952300	9523000	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng giày, dép, hàng da và giả da	
			9524	95240	952400	9524000	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	
			9529	95290			Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe đạp, đồng hồ, đồ	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
							dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	
					952901		Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay và đồ trang sức	
						9529011	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay	
						9529012	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng đồ trang sức	
					952909		Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	
						9529091	Dịch vụ sửa chữa và chỉnh sửa quần áo và đồ dệt dùng trong gia đình	
						9529092	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe đạp	
						9529093	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các dụng cụ âm nhạc	
						9529094	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị thể thao	
						9529099	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng đồ dùng cá nhân và gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu, ví dụ: Thiết bị chiếu sáng, đồ chơi, sách truyện,... - Dịch vụ như đánh khóa (cắt khóa), ép plastic các loại giấy tờ tùy thân - Dịch vụ khắc chữ, khắc hình lấy ngay
		953					Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	
			9531	95310			Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	
					953101		Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe tải nhẹ	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						9531011	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thông thường ô tô và xe tải nhẹ (trừ dịch vụ sửa chữa hệ thống điện, lốp xe và thân xe)	
						9531012	Dịch vụ sửa chữa hệ thống điện ô tô và xe tải nhẹ	
						9531013	Dịch vụ sửa chữa lốp xe ô tô và xe tải nhẹ, bao gồm cân chỉnh và cân bằng bánh xe	
						9531014	Dịch vụ sửa chữa thân xe và các dịch vụ tương tự (cửa xe, khóa, kính xe, sơn lại, sửa chữa va chạm) của ô tô và xe tải nhẹ	
					953102		Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe có động cơ khác	
						9531021	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thông thường xe có động cơ khác (trừ dịch vụ sửa chữa hệ thống điện và thân xe)	
						9531022	Dịch vụ sửa chữa hệ thống điện xe có động cơ khác	
						9531023	Dịch vụ sửa chữa thân xe và các dịch vụ tương tự (cửa xe, khóa, kính xe, sơn lại, sửa chữa va chạm) của xe có động cơ khác	
					953103	9531030	Dịch vụ rửa xe, đánh bóng và các dịch vụ tương tự	
			9532	95320	953200	9532000	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy	
			9540	95400	954000	9540000	Dịch vụ trung gian cho sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, đồ dùng cá nhân và gia đình, ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	
	96						Dịch vụ phục vụ cá nhân	
		961	9610	96100	961000		Dịch vụ giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	
						9610001	Dịch vụ giặt là tự phục vụ bằng máy tự động	Gồm: Dịch vụ làm sạch các sản phẩm dệt bằng máy tự động tự phục vụ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						9610002	Dịch vụ giặt khô (bao gồm dịch vụ làm sạch các sản phẩm da, lông thú)	Gồm: Dịch vụ giặt khô quần áo, các sản phẩm dệt khác và các sản phẩm da, lông thú Loại trừ: Dịch vụ thu gom và giao nhận đồ giặt độc lập với hoạt động giặt là được phân vào nhóm 5320090
						9610003	Dịch vụ là	Gồm: Dịch vụ là/ủi quần áo và các sản phẩm dệt khác
						9610004	Dịch vụ nhuộm và tạo màu	Gồm: Dịch vụ nhuộm và tạo màu quần áo và các sản phẩm dệt khác không gắn liền với quá trình sản xuất các sản phẩm đó
						9610005	Dịch vụ làm sạch các sản phẩm dệt tại nhà	Gồm các dịch vụ: - Dịch vụ giặt, làm sạch và là/ủi tại nhà cho hộ gia đình - Dịch vụ làm sạch tại nhà đối với các sản phẩm dệt, vải bọc nội thất (ví dụ: Ghế sofa, rèm, đệm/nệm,...) và thảm cho hộ gia đình
						9610009	Dịch vụ làm sạch các sản phẩm dệt khác	Gồm: Dịch vụ làm sạch các sản phẩm dệt khác chưa được phân loại ở trên, như: - Dịch vụ giặt, làm sạch và là/ủi cho hộ gia đình - Dịch vụ làm sạch sản phẩm dệt, vải bọc đồ nội thất và thảm tại cơ sở của khách hàng - Dịch vụ giặt, làm sạch và là/ủi quần áo và các sản phẩm dệt cho tập thể và doanh nghiệp - Dịch vụ giặt, làm sạch và là/ủi cho các điểm hoặc đại lý nhận và thu gom đồ giặt - Dịch vụ làm sạch thảm, vải bọc nội thất, tấm vải

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								trang trí treo tường và các loại khác tương tự - Dịch vụ cung cấp, thu gom và làm sạch tã vải tái sử dụng Loại trừ: - Dịch vụ thu gom và giao nhận đồ giặt độc lập với hoạt động giặt là được phân vào nhóm 5320090 - Dịch vụ cho thuê quần áo, trang phục được phân vào nhóm 7729005 - Dịch vụ giặt khô được phân vào nhóm 9610002 - Dịch vụ làm sạch các sản phẩm dệt tại nhà cho hộ gia đình được phân vào nhóm 9610005 - Dịch vụ làm sạch tại nhà đối với các sản phẩm dệt, vải bọc nội thất và thảm cho hộ gia đình được phân vào nhóm 9610005
		962					Dịch vụ làm tóc, chăm sóc sắc đẹp, spa và các dịch vụ tương tự	
			9621	96210			Dịch vụ làm tóc	
					962101		Dịch vụ làm tóc, cắt tóc, gội đầu	
						9621011	Dịch vụ làm tóc cho phụ nữ và trẻ em gái	Gồm: Dịch vụ làm tóc cho phụ nữ và trẻ em gái như: cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc, làm xoăn và các dịch vụ làm tóc khác Loại trừ: Dịch vụ làm tóc và cắt tóc tại địa điểm của khách hàng được phân vào nhóm 9621013
						9621012	Dịch vụ cắt tóc, cạo râu cho nam giới và trẻ em trai	Gồm: - Dịch vụ cắt, tỉa tóc, gội đầu và các dịch vụ làm tóc khác cho nam giới và trẻ em trai

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ cạo râu, lấy dãi tai, ... Loại trừ: Dịch vụ làm tóc và cắt tóc tại địa điểm của khách hàng được phân vào nhóm 9621013
						9621013	Dịch vụ làm tóc và cắt tóc tại địa điểm của khách hàng	
						9621019	Dịch vụ làm tóc, cắt tóc khác	
					962102	9621020	Tóc người chưa xử lý, đã hoặc chưa rửa sạch hoặc gột tẩy; phết liệu tóc người	Loại trừ: Sản phẩm làm từ tóc người được phân vào nhóm 329004
			9622	96220	962200		Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và các dịch vụ làm đẹp khác	
						9622001	Dịch vụ làm đẹp dùng mỹ phẩm, cắt sửa và chăm sóc móng tay và móng chân	Gồm: - Dịch vụ chăm sóc da mặt và làm đẹp dùng mỹ phẩm - Dịch vụ cắt sửa và chăm sóc móng tay, móng chân - Dịch vụ tư vấn về làm đẹp, chăm sóc da mặt và trang điểm Loại trừ: - Dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ do các bác sĩ chuyên khoa thực hiện được phân vào nhóm 8620129 - Dịch vụ làm đẹp dùng mỹ phẩm, cắt sửa và chăm sóc móng tay và móng chân tại địa điểm của khách hàng được phân vào nhóm 9622002
						9622002	Dịch vụ làm đẹp dùng mỹ phẩm, cắt sửa và chăm sóc móng tay và móng chân tại địa điểm của khách hàng	
						9622009	Dịch vụ làm đẹp khác	Gồm: Dịch vụ làm đẹp khác chưa được phân loại ở trên Loại trừ: Dịch vụ khám, chữa bệnh do bác sĩ và nhân viên y tế chuyên

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								môn thực hiện được phân vào nhóm 86
			9623	96230	962300	9623000	Dịch vụ spa và xông hơi	Gồm: Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ dịch vụ thể thao)
		963	9630	96300	963000		Dịch vụ phục vụ tang lễ và các dịch vụ liên quan	
						9630001	Dịch vụ nghĩa trang và hỏa táng	Gồm: - Dịch vụ quản lý, bảo trì, trông coi nghĩa trang, chăm sóc phần mộ và khu vực chôn cất - Dịch vụ hỏa táng và các hình thức an táng khác - Dịch vụ bán đất xây mộ hoặc cho thuê đất mai táng/đào mộ
						9630002	Dịch vụ tổ chức đám tang	Gồm: Dịch vụ tổ chức đám tang như: Bảo quản thi hài, khâm liệm và các dịch vụ chuẩn bị cho địa táng, hỏa táng, điện táng, dịch vụ nhà tang lễ,...
		964	9640	96400	964000	9640000	Dịch vụ trung gian cho dịch vụ cá nhân	
		969	9690				Dịch vụ phục vụ cá nhân khác	
				96901	969010	9690100	Dịch vụ phục vụ hôn lễ và các dịch vụ liên quan	Gồm: Dịch vụ phục vụ hôn lễ như: dịch vụ môi giới hôn nhân, tổ chức và phục vụ đám cưới, đám hỏi,...
				96909			Dịch vụ phục vụ cá nhân khác chưa được phân vào đâu	
					969091	9690910	Dịch vụ cá nhân hỗ trợ sinh hoạt gia đình tổng hợp	Gồm: Việc cung cấp kết hợp nhiều dịch vụ cá nhân hỗ trợ sinh hoạt gia đình, như: nấu ăn, giặt giũ, dọn dẹp nhà cửa và là/ủi,... được thực hiện tại nhà cho các hộ gia đình. Trường hợp chỉ cung cấp một dịch vụ riêng lẻ thì được phân vào nhóm dịch vụ

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								chuyên biệt tương ứng khác Loại trừ: - Dịch vụ vệ sinh chung nhà ở được phân vào nhóm 8121001 - Dịch vụ chăm sóc tại nhà cho người cao tuổi hoặc người khuyết tật, bao gồm cả dịch vụ chăm sóc có người ở lại chăm sóc tại nơi ở của người được chăm sóc được phân vào nhóm 88103 - Dịch vụ chăm sóc trẻ ban ngày được cung cấp tại nhà riêng được phân vào nhóm 889001
					969099		Dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	
						9690991	Dịch vụ chăm sóc vật nuôi làm cảnh	Gồm: Dịch vụ chăm sóc vật nuôi làm cảnh như: - Dịch vụ huấn luyện vật nuôi làm cảnh - Dịch vụ trông giữ và chăm sóc vật nuôi làm cảnh - Dịch vụ lưu trú/chỗ ở cho vật nuôi làm cảnh (chuồng nuôi, trại nuôi, khách sạn thú cưng) - Dịch vụ tắm, vệ sinh, cắt tỉa lông và xăm định danh (đánh dấu nhận diện) cho vật nuôi làm cảnh - Dịch vụ vận hành các cơ sở trú ẩn (trại/trung tâm cứu hộ) cho vật nuôi làm cảnh bị bỏ rơi Loại trừ: - Dịch vụ thú ý cho vật nuôi làm cảnh được phân vào nhóm 7500001 - Dịch vụ liên quan đến huấn luyện động vật phục vụ thể thao và giải

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								trí được phân vào nhóm 9319093
						9690992	Dịch vụ máy hoạt động bằng tiền xu chưa được phân vào đâu	Gồm: Dịch vụ máy hoạt động bằng tiền xu chưa được phân vào đâu như các dịch vụ được cung cấp thông qua máy tự động vận hành bằng tiền xu (ví dụ: máy đo huyết áp, cân sức khỏe, tủ khóa gửi đồ, máy đánh giày, buồng chụp ảnh,...) Máy tự động vận hành bằng tiền xu là các máy tự phục vụ (tức là không có sự can thiệp của con người), không phân biệt phương thức thanh toán (ví dụ: Tiền xu, thẻ tín dụng,...) Loại trừ: - Dịch vụ máy trò chơi và máy đánh bạc vận hành bằng tiền xu được phân vào nhóm 9329092, 9200210 - Dịch vụ giặt là/ủi tự động vận hành bằng tiền xu được phân vào nhóm 9610001
						9690999	Dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	Gồm: Dịch vụ phục vụ cá nhân còn lại chưa được phân loại ở trên, như: - Dịch vụ phân tích chữ viết (bút tích) hoặc nghiên cứu gia phả - Dịch vụ chiêm tinh (ví dụ: tử vi, bói toán), xem chi tay (luận giải đường chi tay để dự đoán vận mệnh) và các dịch vụ tâm linh - Dịch vụ viết thuê, soạn thảo văn bản phục vụ cho cá nhân - Dịch vụ xăm hình - Dịch vụ xỏ khuyên

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
								- Dịch vụ khâu vá, đánh giày, trông giữ và đỗ xe - Dịch vụ nhà vệ sinh công cộng - Dịch vụ cá nhân khác chưa được phân loại Loại trừ: - Dịch vụ bãi đỗ xe được phân vào nhóm 5225300 - Dịch vụ trị liệu thay thế (ví dụ: Vi lượng đồng căn, nắn chỉnh cột sống, nắn chỉnh xương khớp, liệu pháp tinh thể, liệu pháp chẩn đoán qua móng mắt, liệu pháp vận động học, liệu pháp năng lượng) được phân vào nhóm 8699060
U							DỊCH VỤ LÀM THUÊ CÁC CÔNG VIỆC TRONG CÁC HỘ GIA ĐÌNH, SẢN PHẨM VẬT CHẤT TỰ SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ TỰ TIÊU DÙNG CỦA HỘ GIA ĐÌNH	
	97	970	9700	97000	970000		Dịch vụ làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	Gồm: Dịch vụ của hộ gia đình với tư cách người sử dụng lao động đối với lao động làm thuê công việc gia đình, như: bảo mẫu, đầu bếp, vú em, gia sư... Loại trừ: Việc cung cấp các dịch vụ cho cá nhân hoặc hộ gia đình (ví dụ: Lau dọn, là ủi, nấu ăn, làm vườn, chăm sóc người phụ thuộc tại nhà) do các đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện (bao gồm tổ chức vì lợi nhuận, tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức công hoặc cá nhân tự doanh) được phân vào nhóm thích hợp tương ứng với từng loại dịch vụ được cung cấp

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						9700001	Dịch vụ làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình đối với hoạt động chăm sóc trẻ em	Gồm: Dịch vụ của hộ gia đình sử dụng lao động làm thuê công việc gia đình đối với hoạt động chăm sóc trẻ em, như: người trông trẻ, bảo mẫu và nhân viên chăm sóc trẻ em tương tự
						9700002	Dịch vụ làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình đối với hoạt động hỗ trợ người cao tuổi, không bao gồm chăm sóc y tế	Gồm: Dịch vụ của hộ gia đình sử dụng lao động làm thuê công việc gia đình đối với hoạt động hỗ trợ sinh hoạt hàng ngày tại nhà cho người cao tuổi không còn khả năng tự phục vụ, như: Tắm rửa và mặc quần áo, ăn uống, nghĩa vụ hành chính, đời sống trí tuệ và xã hội; mua sắm và chuẩn bị bữa ăn; chăm sóc tại nhà không bao gồm chăm sóc y tế và hỗ trợ di chuyển; các dịch vụ hỗ trợ khác cho người cao tuổi không còn khả năng tự chủ trong sinh hoạt cá nhân (ví dụ: làm việc nhà, giặt và là quần áo...)
						9700003	Dịch vụ làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình đối với hoạt động hỗ trợ người lớn khuyết tật, không bao gồm chăm sóc y tế	Gồm: Dịch vụ của hộ gia đình sử dụng lao động làm thuê công việc gia đình đối với hoạt động hỗ trợ sinh hoạt hàng ngày tại nhà cho người lớn khuyết tật, như: Tắm rửa và mặc quần áo, ăn uống, nghĩa vụ hành chính, đời sống trí tuệ và xã hội; mua sắm và chuẩn bị bữa ăn; chăm sóc tại nhà không bao gồm chăm sóc y tế và hỗ trợ di chuyển; các dịch vụ hỗ trợ khác cho người khuyết tật không có khả năng tự chủ trong sinh hoạt cá nhân (ví dụ: làm việc nhà, giặt và là quần áo...)

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
						9700004	Dịch vụ làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình đối với hoạt động hỗ trợ sinh hoạt hàng ngày	Gồm: Dịch vụ của hộ gia đình sử dụng lao động làm thuê công việc gia đình đối với hoạt động cung cấp kết hợp các dịch vụ hỗ trợ sinh hoạt hàng ngày, như: làm việc nhà và dịch vụ sửa chữa nhỏ tại nhà, làm vườn, dịch vụ trông coi/bảo vệ, dọn dẹp nhà cửa, dịch vụ giặt là quần áo cho hộ gia đình tại nhà, mua sắm và chuẩn bị bữa ăn, dắt chó đi dạo, cho ăn và chăm sóc thú cưng tại nhà...
						9700009	Dịch vụ làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình chưa được phân vào đâu	Gồm: - Dịch vụ của hộ gia đình sử dụng lao động làm thuê công việc gia đình đối với các công việc hỗ trợ sinh hoạt chuyên biệt chỉ thực hiện một loại công việc hàng ngày, như: Đầu bếp; người phục vụ bữa ăn tại gia đình; người hầu phòng; quản gia; người giặt là; người làm vườn; người gác cổng; người trông chuồng ngựa; tài xế; người trông coi nhà cửa; gia sư; thư ký; phi hành đoàn/thủy thủ đoàn riêng (thuyền, máy bay)... - Dịch vụ của hộ gia đình sử dụng lao động làm thuê công việc gia đình đối với các hoạt động hỗ trợ chuyên biệt, không phải hàng ngày, như: dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật công nghệ thông tin; các khóa học hỗ trợ tại nhà; dịch vụ làm tóc và dịch vụ chăm sóc sắc đẹp khác tại nhà...
	98						Sản phẩm vật chất tự sản xuất và dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung
		981	9810	98100	981000	9810000	Sản phẩm vật chất tự sản xuất tự tiêu dùng của hộ gia đình	
		982	9820	98200	982000	9820000	Dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	
V							DỊCH VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC VÀ CƠ QUAN QUỐC TẾ	
	99	990	9900	99000	990000	9900000	Dịch vụ của các tổ chức và cơ quan quốc tế	Gồm: - Dịch vụ được cung cấp bởi các tổ chức quốc tế theo điều ước quốc tế giữa các quốc gia, như: Liên hợp quốc và các cơ quan chuyên môn, các cơ quan khu vực của Liên hợp quốc, ..., Quỹ Tiền tệ quốc tế, Ngân hàng Thế giới, Tổ chức Thương mại Thế giới, Tổ chức Hải quan Thế giới, Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế, Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ, Hiệp hội thương mại tự do châu Âu,... - Dịch vụ được cung cấp bởi các cơ quan và tổ chức của Liên minh châu Âu